

HOÀNG-XUÂN-VIỆT

thuật nói chuyện

Loại sách « HỌC LÀM NGƯỜI »

nhà xuất bản Xuân-Thu

*Cơ Sở Ấn Loát & Phát Hành Đủ Loại Sách, Tiểu Thuyết và Tư Điển Thông Dụng
Phục Vụ Cộng Đồng Người Việt Tại Hoa-Kỳ và Hải Ngoại Từ Năm 1976
P.O. Box 720065, Houston, Texas 77272 USA (713) 498-1474*

TIA-SÁNG

*Ai điều-khiển được ba tắc lưỡi của mình,
người ấy mới mong làm chủ đời sống mình và
hi-vọng làm nên cho đời một cái gì.*

FEURZINGER

*Không phải « thuyết » rồi người ta thay
đổi tình thế của sự vật mà phải hi-sinh.*

CLEMENCEAU

*Ngón thủ oán giả tự họa dã : Lời nói mang
oán là tự mình gây họa.*

TỔ-THU

*Nghe nhiều, hỏi nhiều, nói ít, nói lịch-sự,
khiêm tốn, êm dịu, hợp lý : Đó là xương
sống của thuật xã-giao và gây thiện-cảm.*

MANWATER

*Lời nói chẳng mất tiền mua,
Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.*

CA-DAO

~~Nguyễn Văn~~
~~Nguyễn Văn~~

TỰA

Chúng ta — bạn và chúng tôi — nếu chịu khó quan-sát xã-hội, tất nhận sự thật này : Là ít người biết nói chuyện lắm. Có lẽ bạn bẻ chúng tôi : làm người, trừ thiếu-số cảm, ai không biết uốn lưỡi biểu-lộ tình-ý của mình ? Bạn có lý. Phần đông con người, ai cũng biết uốn lưỡi để đưa ra những âm thanh ; nhưng thưa bạn, vận-dụng ba tác lưỡi với nghệ-thuật, dùng lời nói để thuyết-phục kẻ khác, chắc bạn đồng ý với chúng tôi rằng không phải ai làm cũng được, bởi lẽ dễ hiểu : nói chuyện là một thứ nghệ-thuật cần thiên-tư hay công-phu luyện-tập mới thông-thạo được. Đừng nói ai chi, cứ ngó lại cuộc sống dĩ-vãng của ta chắc bạn và chúng tôi không khỏi hối-hận vì bao lần chúng ta nói mà không thuyết-phục được ai hết.

Lâm khi cần những lời hợp-lý để lý-phục thiên-hạ, chúng ta lại nói bậy. Trong trường-hợp phải ôn-tôn, ngọt-dầu để tâm-phục một

hàng người nào đó, chúng ta lại ăn nói như một người vừa nói vừa đưa hai cõm tay đầy nô-khí của mình lên. Rồi lúc phải ăn nói trầm-tĩnh, phải cân lời nói như vàng, chúng ta đa ngôn. Gặp trường-hợp phải hỏi kẻ khác để biết sự thật, phải nghe tha-nhân bộc-bạch cõi lòng, chúng ta lại tự-mãn cướp lời để « diễn-thuyết ». Còn cái tật, người ta gọi là làm « thầy đời không cơm » nữa. Có phạm-sự giảng bài cho học-sinh, chúng ta giáo-huấn thì phải rồi. Nhưng đang cần đặc nhân-tâm, đang gặp bao nhiêu kẻ trên người dưới, chúng ta đều mở giọng mô-phạm cả thì sao ? Trùng trường-hợp phải nhỏ-nhẹ để cây người có quyền về vấn-đề nào đó, chúng ta lại đem giọng nói hách-dịch khiến người ta như sai đây-tớ ở nhà, liệu chúng ta được mãn-nguyên không. Họ gặp bè bạn này thì chúng ta đem những lời đường mật nịnh-hót và lời những khuyết-điểm của bè-bạn khác ra để chỉ-trích. Mà không phải chúng ta chỉ mắc có tật ấy. Còn cả chục tật khác như thích nhạo báng, ưa khoe-khoang, ghiền nói nhảm. Quả chúng ta phạm nhiều lầm-lỗi trong khi tiếp-xúc với tha-nhân lắm. Napoléon nói : « Một trong những điều bất-luận to nhất là làm một nghề mà mình không thạo. » Lời ấy đúng cho cuộc mưu sinh mà cũng đúng cho việc nói chuyện vì ai trong xã-hội kể cả chúng tôi, kể cả con

người ở trong gương của bạn nữa, mà hàng ngày không dùng lời nói và chính lời nói là một trong những phương-thế để thành-công, để thông-cảm v.v... Bạn có thể tưởng-tượng một xã-hội tiến-phát được không, nếu trong xã-hội ấy, cả ngày không ai nói với ai nửa lời. Vẫn biết có những xã-hội và lý-tưởng tu-hành người ta hăm khẩu, nhưng ít ra cũng có những phút mà cấp trên ra lệnh cho cấp dưới và cấp dưới trình-bày ý-kiến cho cấp trên chứ. Cũng nhờ lời nói, các cuộc tiếp-xúc trong guồng máy xã-hội được xuôi chảy, người ta cảm, hiểu tình-ý của nhau để làm vừa lòng nhau, mưu ích-lợi hay tránh thiệt hại cho mình và kẻ khác. Bạn làm giáo-sư có phải ? Chả lẽ vào lớp bạn nói : tới giờ tôi nhập-định. tôi hăm-khẩu, rồi tạo cho lớp một bầu không-khí sa-mạc. Dĩ-nhiên bạn phải dùng ngọn lửa để thông-phát những kiến-thức, những kinh-nghiệm cho các mái đầu xanh mà bạn có trách-vụ huấn-luyện. Ở Gò-vấp cần một chiếc tắc-xi để đi chợ Sài-gòn mà chúng tôi cảm như hén, chỉ quơ quơ tay thôi có được không. Ít ra chúng tôi phải nói một vài lời để người lái tắc-xi biết chúng tôi đi đâu chở. Một buổi sáng nào đó, bạn và chúng tôi, ở chung trong một nhà, muốn điếm-tám sớm để chạy lo một công việc cần, mà bạn ngồi ở bàn ăn, mắt lăm-lý, mắt trừng trừng

ngó nhà bếp, không nói nửa lời. Còn chúng tôi với dáng-diệu một tên cao-bồi thuộc « hạng nặng » và bằng một giọng của phượng mất dạy, chúng tôi nói búa bổ vào mặt đĩa ở : « Mau lên mày, khốn-kiếp, khuôn điếm-tâm cho chúng tao ». Thừa bạn, người ở có tâm-trạng nào đối với chúng ta ? Khéo dùng lời nói cũng là một bi-quyết để thực-hiện việc quan-hệ. Lúc Abraham Lincoln còn ngồi ở tòa Bạch-ố, đại-tướng Hooker được ông giao cho lãnh-đạo quân-đoàn Potomac. Hooker về mặt tác-chiến, quả là một con cọp, nhưng tiếc là con cọp hữu đồng vô mưu lại có tật độc-tài, thích ganh-tị, không muốn cho các tướng khác thành-công hơn mình. Nếu không chỉnh-huấn con cọp ấy thì chẳng những các quân đội miền Bắc phải làm mồi ngon cho địch mà ghê tổng-thống Lincoln còn hỏng chân. Mà chỉnh-huấn làm sao đây ? Chạm tự-ái Hooke cách tàn-nhẫn ư ? Coi chừng các quân-đoàn của Lincoln thêm một tay thù bất-cộng ái-thiên, nhưt là khi lão này đã từng ganh-tị với đại-tướng Burnside và đã từng gieo mầm nhân-loạn trong nhiều binh-sĩ. Cho bạn và chúng tôi thì lúng-túng chớ cho Lincoln, một ngôi sao dẫn-dụ người, không khó-khăn gì cả Ông viết thư và cũng dùng lời nói nhưng không phải thứ lời nói đầy giọng mỉa-mai, oán trách như búa nện đe của bọn

dung-phạm chúng ta, mà lời nói kính-trọng, êm dịu, tỏ ý thân-phục vô tài của Hooker rồi thành thật yêu-cầu Hooker sửa cho vài khuyết-diểm để uy-quyền của ông ngày được nổi lên. Đồng thời công-ích cũng được củng-cố. Lời nói đã giúp con người thành-công, nó cũng giúp con người giải bày tâm-sự. Vẫn biết tật hay than thân trách phận, gặp ai cũng đem đàn lòng ra gảy là tật phải gớm như ruồi xanh. Nhưng thừa bạn, trên bước đường đời, đôi khi con người cũng cần cởi mở tâm-hồn cho nhau. Một người con, trong những giây phút đen tối nhất của đời mình, có thể tìm được những lời khuyên bổ ích và nghe tâm-hồn nhẹ nhõm, nếu họ khéo giải bày thắc-mắc với mẹ. Một hối nhân bối-rối về tội lỗi dĩ-nhiên cần và phải bộc-bạch tâm-trạng cho cha giải tội hay cha linh hướng biết. Còn vợ chồng bàn tâm-sự với nhau, khỏi cần nói, là việc thường hơn cơm bữa. Trong những khi người ta trao đổi tiếng lòng với nhau như vậy, bạn dư biết, lời nói là yếu-tố tối cần và tất nhiên phải nói êm dịu đậm-dà, hấp-dẫn, v.v. chớ không ai đi dùng lối ăn nói của kẻ đấu-khẩu với nhau khi cơn tam bành nổi dậy

Thôi chúng ta đừng mất thì giờ nữa để liệt-kê thêm những trường-hợp mà lời nói đóng vai trò quan-hệ.

Đã biết nói chuyện là việc quan-giấu cho con người như vậy mà chúng ta, tiếc thay không mấy ai luyện-tập nó cho chu-đáo. Theo Spencer giáo-dục là chuẩn-bị đề ra đời. Song thử hỏi những cơ-quan giáo-dục như gia-đình, trường học có mấy nơi chuẩn-bị cho ta môn ăn nói, một môn mà dù muốn dù không, chúng ta phải thạo nếu chúng ta muốn đắc nhân-tâm để làm nên. Ở nước người như Mỹ, Anh chẳng hạn, có một số học-đường để ý đến khoa nói. Nhiều thức-giả — mà Dale Carnegie là một — đã quan-tâm đến việc bồi-túc cho người lớn về phương-diện rèn lưỡi để đắc-lực trong việc mưu-sinh. Còn ở nước mình ? Chúng ta hãnh-diện có 4000 năm văn-hiến về mặt nào chứ về môn ăn nói thì chúng ta phải khiêm-tốn công-nhận mình không văn-hiến gì lắm đâu. Khi bút lông còn thịnh, tiền-nhân chúng ta nhấm nền cồ-học Trung-hoa, ghiền từ-chương chỉ lo cho chữ tốt. Ngày tối tranh nhau nghiên-ngâm thứ chữ nói lên người Tàu không hiểu mà đại chúng Việt-Nam nghe cũng như vịt nghe sấm, là chữ nho. Nền các cụ ngày xưa giá muốn nói chữ nho cũng không biết làm sao, còn bạn hỏi chữ nôm và quốc-ngữ à ? Nghe nói đến hai thứ chữ này, nhiều người còn muốn đi rửa lỗ tai, huống hồ gì lấy làm danh-dự để nói.

Khi bút sắt thịnh rồi, trống cây vào chương-trình học của người Pháp ư ? Thất vọng. Thì cũng có một vài giáo-viên, giáo-sư tập học-viên ăn nói, nhưng phần đông vì vấn-đề tranh-thủ cấp bằng cho học-sinh, họ mắc thay phiên đồn gổ cho hạng này nào sử-địa, pháp-văn, khoa-học, v.v., Những lúc hạc miệng học-sinh đánh cây thần May Rủi điều-khiển cho ba tác lưỡi. Nhiều thi-sinh có đủ học-lực để đậu lắm nhưng phải cái người ta gọi là trượt, chỉ vì dốt khoa nói, ấp-a ấp-ung, trả lời như mắng người hỏi hay đứng trụ đồng : tim đập, tay lạnh, chơn run, môi tái và mắt thì cứ thối-miễn giám-khảo để rồi già từ ông với lòng lo âu.

Cuộc đời thụ-giáo từ từ trôi qua, chúng ta bỏ trường học ra trường đời mà phần đông không biết ăn nói. Thiệt tội nghiệp chúng ta quá ! Không lẽ người ta oán trách nhà trường, bảo là nơi vô ích. Không. Nhà trường dĩ nhiên đã chuẩn bị cho chúng ta thành-công không ít. Toán-học, vật-lý học, hóa-học, vạn-vật học, Pháp, Anh, Đức, Hán-văn, ngoài ngưỡng cửa của học-đường, không phải chúng ta không có dịp để dùng. Nhưng thường dùng hơn, thường lắm, một lương-tâm trong sạch biết phán-đoán cương-trực vì ở đời ai không cần chiến-thắng tinh-dục, giải-quyết thắc-mắc,

cần lắm một bộ óc biết tổ-chức công việc sao cho ít tổn công, tổn giờ, tổn của mà thu được nhiều lợi vì ai trên đời không có việc để làm, cũng cần lắm một ý-chỉ gang thép để đương đầu các thử-thách, ăn chịu mọi dư-luận khi thi-khánh một phận-sự hay xây-dựng một cơ-đồ. Rồi đầu ở trong tu-viện ít người đến đầu, chỉ hai người thôi, chúng ta cũng cần tha-nhân để sống nghĩa là phải xử thế. Nếu chỉ học chia những *verbes irréguliers* hay cứ lo cộng *sinus* này với *sinus* kia, liệu người ta có thể biết được những bi-quyết để thu-tâm và dụng-nhân chẳng. Rành những công-thức hóa-học thì hay lắm, nhưng đề thi tú-tài, chớ không phải để xây-dựng hạnh-phúc gia-đình vì cho đặng có hạnh-phúc gia-đình phải học nghệ-thuật yêu hay cái gì khác kia. Đó là chúng tôi chưa bàn đến nghệ-thuật nói trước công-chúng vì chẳng lẽ cả đời bạn chẳng gặp cơ-hội để phát-biểu vài lời với đám đông, chưa nói đến nghệ-thuật chỉ-huy vì chẳng lẽ cả đời bạn không lãnh-đạo trong một công việc gì, chưa nói đến nghệ-thuật giáo-dục vì khi lập gia-đình, ít ra bạn cũng dạy con cái chớ, còn bạn đi tu, phạm-vi giáo-dục của bạn còn xa rộng hơn nữa, chưa nói đến nghệ-thuật mua bán vì bạn và chúng tôi ai không cổ lăm đời chác với người xung-quanh một món hàng. Khi tỉnh sở lại vốn kiến-thức mà

nhà giáo-dục chuẩn-bị cho chúng ta, chúng ta phải thành-thật nhận rằng chúng ta ít bề-quyết thực-tiễn để xây-dựng về đời mình vì nhiều phương-diện quá. Phần đông chúng ta phải mua thành-công bằng một giá thất-bại rất mất, phải bao nhiêu lần đại rồi mới được chút ít khôn. Có người khi được khá kinh-nghiệm thì rằng đã rụng, gổi đã chồn. Có người vừa mới ra cuộc đời, khởi sự chiến-đấu là đã đầu hàng vì thất bại và thất bại, rồi do đó, thất vọng. Khi hạ bút đến đây chúng tôi liên-tưởng ý nghĩ này. Là thế-giới ngày mai khó bề hưởng thanh-bình vững-chắc, nhiều quốc-gia ngày mai khó khỏi nội loạn, khó khỏi cắt thêm trại giáo-hóa, xây thêm khám-đường, dựng thêm bệnh-viện và nhà thương điên, nhiều gia-đình ngày mai khó khỏi cảnh ly-dị, chưởi mắng, tra tấn nhiều cá-nhân, ngày mai khó khỏi sống hoang-phỉ cuộc đời, phạm muôn nghìn tội ác rồi chết trong thất vọng, nếu, thưa bạn, người ta không mau mau trả lại cho đức-dục địa-vị mà nhân-vị và lý-tưởng của con người đòi nó phải có trong chương-trình giáo-dục. Người ta cứ trách sao người mà không xử với nhau cách người, cứ tin tưởng sức vạm vỡ của thần khoa-học, cứ dùng mọi mưu-trí để tổ-chức chánh-trị, kinh-tế, cứ gia tăng lính cảnh-sát và hình phạt ở tòa án mà quên mất hay

câu-thả cái tinh-thần rèn người cần có trong những cơ-quan giáo-dục là những nơi chuẩn bị thể hệ ngày mai. Người ta có đề ý hay không rằng càng xây-dựng học-đường mà khai-trừ hay bỏ quên đức-dục để chỉ lo trí-dục là càng phải xây thêm khám-đường hay trại giáo-hóa. Vẫn biết con người có lương-tâm và có thể tự mình bồi-khuyết cho vốn đức-học của mình để thành những người lương-thiện. Vẫn biết vậy, nhưng sợ e thường gieo gió thì phải gặt bão và bởi tương-lai là kết-quả của hiện-tại, nhiều tuổi xuân hiện-tại giỏi thì có, cấp bằng thì nhiều, nhưng đức-hạnh không bao nhiêu, nếu không phải là đầy tội lỗi, thì có chắc ngày mai họ là những con người tốt đẹp không. Hồ nghi lắm. Người ta không ngờ rằng con người tha đề ngu dốt, khi tội lỗi như trộm cướp hay dâm-tà, họ có thể ít biết những mảnh lời đề làm điều sai quấy hơn là hạng ăn học đủ các môn trừ đạo-lý và luân-lý. Dễ hiểu quá : hai thanh-niên cùng ăn trộm xe mô-bi-lét, người dốt-đặc cán mai tăt mở hay bẻ ống khóa xe-chạm hơn người đã từng học cơ-học hay hóa-học. Cũng hai thanh-niên ấy cùng ăn cướp một nhà triệu-phú, kẻ học rộng dĩ-nhiên biết nhiều mảnh lời sát-nhơn đặc-lực và túm của có phương-pháp hơn người ngu. Thì ra vì thiếu đức-học và tại giàu trí-học mà tội của kẻ học rộng

nhieu hơn, nặng hơn, cảnh-sát cũng mệt hơn và quan tòa cũng rối trí hơn. Không phải bi-quan, nhưng người ta đừng mong ngày mai sẽ có một xã-hội gồm những vị chỉ-huy đặc-lực, những sĩ-tốt hùng-cường, những người dân yêu nước, những cha mẹ biết giáo-dục con cái, những người làm nên trên đời, những tâm-hồn vừa trí thức vừa thánh-thiện nếu hiện giờ từ phụ-huynh cho đến nhà giáo và học-sinh cứ đồ xô chiếm-đoạt cấp bằng, thứ cấp bằng chỉ làm chứng cho trí-học, nếu khi ở trường học cũng như ở trường đời, người ta quên mất thể-dục (cho thân-thể), giáo-dục (cho ngũ-quan), tâm-dục (cho lương-tâm và linh-hồn), chí-dục (cho ý-chí), tình giáo-dục (cho hạnh-phúc gia-đình, tình-cảm), xã-dục (cho thuật xử-thế). Con người là nhân-vị có óc mà cũng có ngũ quan, lương-tâm, linh-hồn, ý-chí, tình-cảm nữa chớ và ai cũng phải sống với xã-hội mà mình là một phần-tử. Vậy chúng tôi thiết-tưởng, điều tối cần là đức-dục phải được cường-bách, là chánh-phủ phải thanh-trừng những học-đường bỏ giờ đức-dục, là luân-lý chẳng những được hạch miệng, hạch viết trong các cuộc thi của học-sinh mà còn có hệ-số cao nhất, là những nhà giáo-dục phải ý-thức sứ-mệnh cao quý của mình, thực-hiện sứ-mệnh ấy sau khi được chuẩn-bị chu-đáo với lương-

tâm nghề-nghiệp, với tư-cách khả-phục nghĩa là không phải đóng vai-trò một viên cảnh sát, một người canh ngục, một công-chức hay một người thợ lo bán chữ để mưu sống mà phải tận-tụy theo một lý-tưởng tuyệt-vời cao-đẹp, uốn nắn cho ngày mai những con người mạnh khỏe, trong sạch, lành thánh, cương-quyết, bất-thiếp và đặc-lực. Chúng tôi hy-vọng sẽ bàn vấn-đề này lại cách đây đủ hơn trong quyển « Con đường giáo-dục mới ». Ở đây chúng tôi nhấn mạnh một ngành trong khoa-học thành-công là môn ăn nói. Chúng tôi ước mong cho bạn như tin hai lần hai là bốn rằng, ở ngoài đời khi đụng chạm tới thực-tế, một phần lớn, chúng ta thành-công hay thất bại, đều do ba tác lười. Cả cái vốn kiến-thức bao la mà trường học dồn nhét trong khối óc chúng ta, cũng phải nhờ ba tác lười mà được áp-dụng trong cuộc sống hằng ngày. Tin khoa nói là cần, nhưng có lẽ bạn băn-khoăn về cách luyện-tập của nó. Tất nhiên là phải nỗ-lực rồi vì nói chuyện là một nghệ-thuật và nghệ-thuật nếu không có bầm-phủ phải nhiều công-phu mới thông-thạo. Nếu bạn là người có dòng máu Tử-Sản, Cicéron, Bossuet thì thôi, nhưng nếu bạn vừa không có bầm-phủ hoạt-bát vừa không có duyên may được luyện khẩu tài ở học đường thì bây giờ tự tập lấy thôi. Đầu cần chúng ta trở thành những Tó-Tần của

Trung-hoa, Cicéron của La-tinh, Daniel Wefster của Mỹ. Luyện cho mình ăn nói duyên-dáng, hấp-dẫn, đặc nhân-tâm khá khá đặc-lực trong những công việc thường nhật là đủ rồi. Mà cho được vậy chỉ cần kiên-tâm. Lời này của Willams Jennings Bryan, chúng ta có thể lấy làm kim chỉ nam : « Tài chinh-phục bằng lời nói có do luyện tập hơn là do thiên-phú ». Vậy bạn hãy nỗ-lực. Bây giờ cho được chiêm-đoạt lý-tưởng ăn nói hoạt-bát, có lẽ bạn đang tìm những phương-thế vì ai muốn mục-đích tất muốn phương-thế. Mấy trang sau đây là một. Lý-thuyết và nguyên-tắc nói chuyện không có nhiều, chỉ vừa đủ thôi. Chúng tôi chú-trọng những sự kiện, những nỗi tâm-lý thường tình để bạn nhận xuyên qua đó một ít bài học rèn luyện thuật thuyết-phục. Có lẽ phần lớn những bí-quyết tiêu-cực hay tích-cực chúng tôi cung-hiến cho bạn, bạn đã biết hết. Song mục-đích của chúng tôi là nhắc chúng lại cho bạn và ước mong bạn thực-hành vì trên con đường luyện tính chỉ có thực hành mới đáng kể.

Và sau hết nếu quả lời này của người xưa trong Luận-Ngữ đúng : « Nhất ngôn nhi khả dĩ hưng bang, nhất ngôn nhi khả dĩ tán bang : một lời nói làm nước thịnh, một lời nói làm nước tan », thì chúng tôi cũng lấy làm hân-hạnh trình bày với bạn mấy dòng đơn mọn

sau và mong lòng đại-lượng của bạn sẽ miễn
chấp cho những chi sai lầm, thiếu sót. Rồi bây
giờ xin bạn hãy ngả người trên một chiếc ghế
xích đu, đánh diêm hút một ngum khói thơm,
hay để gần mình một bình trà ngon với một
gói hột sen cũng được, đoạn khoan thai giờ
từng trang...!

HOÀNG-XUÂN-VIỆT

Một chiều hè mưa rơi gió lộng 1957.

PHẦN THỨ NHẤT

Bí-quyết tiêu-cực

CHƯƠNG I

ĐỪNG GIÀ HÀM

« Vô đa-ngôn : đa-ngôn đa bại ».

KHÔNG-TỬ

Bạn thử nghe coi có mệt không : « Tôi có thói quen đi thành-thị mỗi tháng. Ngày nọ tôi đem tiền theo nhiều. Tôi thấy ở gần mấy bến xe có bán nhiều bồ-câu đẹp quá. Tôi mua một cặp về nuôi chơi. Ồ ! Tôi đóng cái lồng rất khéo vì tôi thường biết bồ-câu thích ở chuồng sơn nhiều màu. Lúc ấy vợ tôi phụ đóng chuồng với tôi. Hai chúng tôi lấy làm sung-sướng vì có cặp bồ-câu ngộ-nghĩnh. Con mái vừa đẻ được một trứng. Nhưng đau đớn thay nó bị chó vạt ». Đó là câu chuyện thật | chúng tôi thuật « dón » lại cho bạn, câu chuyện của một người lân-cận với chúng tôi có danh là già hàm. Anh chỉ muốn nói với chúng tôi con bồ-câu mái của anh bị chó vạt mà anh thuyết ngăn ấy.

Bạn thử nghe có mệt không? Thưa bạn, trong xã-hội có biết bao nhiêu người có tật đa-ngôn như người lân-cận này của chúng tôi. Ngày xưa Marc-Aurèle đã phải bực mình với những kẻ già hăm, ngày nay hạng người này vẫn nhiều như nước. Họ mở miệng ra không phải để nói những điều đã suy-nghĩ, bỏ ỉch, mà chỉ để làm đã ngứa cái miệng lúc nào cũng không chịu để kéo da non. Họ không cần biết nghệ-thuật nói chuyện là gì mà sung-sướng, tự-đắc làm một cái máy nói. Người xung-quanh họ, kẻ quen lớn với họ, những khi gặp họ phải mệt cả ngực, ù cả tai để nghe họ nói hăng giờ điều mà một người khéo nói chuyện có thể nói trong mười phút. Đặc-sắc của họ là gặp ai cũng đàm luận, cũng cười nói lằng-nhằng. Cổ-nhân dạy : « Bất-khả dĩ-ngôn, nhi-dĩ chỉ-ngôn, thất-ngôn ». Họ coi lời này như cỏ rác. Gặp ai bất kỳ lạ quen, có dịp là họ thuyết. Người bàn chuyện với họ có óc tỉnh-tế, chú-trọng lịch-sự, có công chuyện gấp, có thái-độ khinh-dễ họ, tỏ ra nhàm-chán họ bằng những cái ngáp hay giã-từ. Mặc kệ. Họ cứ nói. Đến những nơi có người ăn học cao, ngồi đứng với thái-độ trầm-ngâm, nói năng điềm-đạm, họ rộ tiếng lên như muốn giục bao

kẻ xung-quanh nhóm chợ với họ. Người ta cảm thấy giùm họ tất cả sự mắc cỡ, ngưng-ngừng mà họ không ý-thức được chút gì hết. Sống trong chỗ chung, họ không quan-tâm lắm đến việc bồn phận mà đi cà-rêu, đến hết bè-bạn này tới người thân-thích kia để kể con gà con kê. Trông khi họ già hăm, điều bạn thấy nổi bật nơi họ là chuyện để chuột lắt họ nói ra núi chuyền bụng. Có khi chỉ vài ý-tưởng xam-láp gì đó thôi, họ vô đề đại cà-sa, thuật cả một lịch-sử rồi phê-bình, rồi than-thở, rồi nói lại, rồi dần giải, rồi mới nói ra ý mình, thứ ý chỉ vài tiếng ngán-ngán là đủ được diễn-đạt. Rồi tội-nghiệp cho người nghe là họ không chịu cho kẻ này, nói. Họ chỉ cần có mặt người nghe thôi, có mặt để họ nói cách vô ý-thức như một máy nói và nói cách bất lễ, đáng khinh. Người nghe nào khi chưa quen biết họ, tưởng họ là bậc tri-thức cao-đàm hùng-biện, nhưng trong vài phút sống với họ người ta phải nhăn mặt, sầu chán và tiếc cho nhân-loại sao lại có những phần-tử hồ mồm như thế. Người nghe muốn lánh mặt họ ư? Không được. Họ nói cà-nhăng, họ bàn đủ thứ chi-tiết lạt như bã mía của câu chuyện, họ giả bộ hỏi kẻ nghe rồi cướp câu trả

lời liền. Họ sửa-soạn ra về, nhưng ngồi lại, ra về tới cửa nhưng đứng đó, để chi bạn biết không? để thuyết bất-tuyệt. Bạn đừng trông ở câu chuyện của họ có một cứu-cánh nhé. Đến bàn chuyện với ai họ tỏ ra lo-lắng về kẻ ấy, làm người ta ngạc-nhiên, tưởng có chuyện gì quan-hệ. Nhưng rồi sau cùng chỉ phải ngáp dài với lời nói tấp-nập như nước thác của họ và không thu hoạch được ở họ một kết luận nào hay đẹp cả. Trong câu chuyện họ cũng hay lặp đi lặp lại rằng mình không muốn nói nhiều. Họ hay bảo: «Thiệt tôi buộc lòng lắm mới nói, tôi chẳng muốn nói nhiều vì nói nhiều người ta nói mình không thật...» Nói vậy nhưng họ vẫn thuyết gần đứt hơi. Đau đớn cho họ nhất là những khi họ đa-ngôn, có nhiều người biết lịch-sự không chận lời nói họ liền, họ tưởng là các kẻ này mê say câu chuyện của họ, coi họ là tay hùng-biến nên họ tha hồ nói với nét mặt và điệu-bộ dương-dương tự-đắc. Trong trường-hợp có những người nhỏ dười quyền chỉ-huy hay giáo-dục của họ, họ có cảm-tưởng mình là cái biên kiến-thức, là đại-diện của lẽ phải, cả độc-quyền thuyết còn bao kẻ dưới chỉ biết thừa «Amen» thôi.

Nực cười nữa là khi nào có nhiều tay

già-hàm hội-lại. Một cái chợ ba mươi tết. Nói đúng hơn là cảnh chẹt chim tàu. Họ vươn gân cổ, lấy hơi không kịp để nói, tranh-dấu nói và như ăn cướp, họ giựt lời nhau. Người này hỏi người kia, người kia mới hé môi trả lời là bị người nọ giựt lời. Người giựt lời nói vài tiếng là bị kẻ khác chận lại để cắt nghĩa, để phê-bình, để chế-giễu. Không biết bạn có lần nào nghe nhiều tay già-hàm họp mặt chưa. Nếu chưa thì số mệnh của bạn dở lắm đấy. Ai rủi nghe họ đối khẩu thì phải mệt như sắp lìa trần. Họ nói đầy ồ ồng toàn những chuyện xàm, những chuyện tư riêng của mình lảng không biết sánh với cái gì mà vẫn nói như chưỡi lợn. Không cần gì chúng tôi nói, bạn biết dư rằng những người đa-ngôn trong xã-hội làm đối tượng cho thiên-hạ oán ghét khinh chê. Những khi nói chuyện với bất kỳ ai họ không làm sao thuyết-phục được. Người nghe họ cho sự có mặt của họ là một thứ hình phạt, có những điều họ quả-quyết là rom rác và không quan-tâm gì đến những điều họ yêu cầu. Muốn thuyết-phục thính-giả của mình, xin bạn chịu khó đừng nói nhiều quá. Hãy coi tật đa-ngôn như một thứ bệnh dịch của uy-tin và nhân-cách của mình. Nó là cái lỗ

một làm tiêu tan đi những dũng-khí của tâm-hồn, bắt tâm-hồn yếu đuối rồi bị kẻ khác chi-phối. Bạn thử thí-nghiệm đi. Khi bạn sống chung với nhiều người một giờ trước bạn ít nói, có vẻ thính lặng, tự nhiên bạn nghe con người của mình hùng-dũng, lời nói của mình có ma-lực lôi kéo sự chú-ý của kẻ khác; một giờ sau bạn nói đủ thứ chuyện và nói như đề vớ, tự nhiên bạn cảm thấy con người của mình yếu đuối, bẽn lễn, « nhẹ đi, xộp đi » và không còn đủ nghị-lực dẫn dụ kẻ khác. Vậy từ đây khi gặp ai để tiếp chuyện, xin bạn hãy đề-phòng tật già-hàm, mỗi khi hở miệng đề nói nên nhớ lời khuyên chí-lý này của Lưu-Hội : « Nhất ngôn bất trủng, thiên ngôn vô dụng : nói trật một lời thì thuyết ngàn lời cũng vô ích ». Trong trường-hợp gặp người già-hàm bắt bạn phải nghe chuyện xàm láp của họ thì bạn phải làm sao ? Bạn mạnh tiếng bảo họ câm ư ? Đáng lẽ phải vậy nhưng không lịch-sự mấy. Mà dù sao nhưt định phải chặn cái biên lời của họ lại bằng không bạn phải tốn thì giờ vô ích, phải bức dọc đến mất đức yêu người. Bạn có thể trầm-tĩnh, chậm chậm vừa ngó ngay hai trông mắt họ vừa nói : « Xin ông hay bà... cho tôi có ý-kiến này ». Họ chắc

chắc không chịu và cướp lời bạn. Nhưng bạn cương-quyết bảo : « Ông hay bà phải như thế này như thế kia ». Thái-độ này có thể không nên dùng với những người tinh-tế nhưng đối với những kẻ rộng mồm, nhưt định bạn phải dùng bằng không bạn phải tốn thì giờ vô ích, mà không đi đến kết-quả nào bạn mong muốn khi nói chuyện với họ cả.

Giá khi cần-thiết hỏi họ điều gì thì bạn hãy tinh-tường, sáng-suốt đặt vấn-đề cho rõ-rệt, lúc nào cũng chú-ý kéo họ về câu trả lời mà bạn yêu-cầu. Nếu bạn đặc nhân-tâm sái mùa, ngồi nghe họ tự-do nói thì thừa thật với bạn, bạn sau cùng phải thất-vọng và mất thiện-cảm với họ. Điều bạn hỏi có khi chỉ vài tiếng là trả lời xong, họ lại lo « diễn-thuyết » cho bạn đủ điều.

CHƯƠNG II

ĐỪNG CỨ BỒN CŨ SOẠN LẠI

*« Ông lão không ca ngợi
thời dĩ vãng cách chung mà
ca ngợi thời dĩ vãng mình
đã sống ».*

RAYMOND DE St LAURENT

Trong lúc nói chuyện có nhiều người mang tạt nói đi nói lại mãi những điều nào đó làm cho người nghe phải bực mình và về sau không còn muốn gặp họ nữa. Đối với cuộc đời người ta nói : « Dưới bóng mặt trời không có gì mới lạ ». Chúng ta có thể nói trong thú người ấy không có chuyện gì mới lạ cả. Hầu hết những điều họ thốt ra có thể gọi cách vui vui là « bồn cũ soạn lại ». Người ta hay lặp lại thường bởi nhiều nguyên do. Vì nghèo nàn trí nhớ, nói rồi quên rồi, nên phải nhiều lần nhắc lại để kẻ khác cảm hiểu với mình. Vì nhàm chán cảnh đời hiện tại, thích hoài cổ mơ vọng tương lai. Vì

một nhu cầu khẩn thiết nào đó nên phải hạ mình xuống van nài lòng tốt của kẻ khác. Vì cho mình là quan trọng, thấy mình giàu tài đức, khao khát thiên hạ ngợi khen mình. Vì thiếu lương-tri, thiếu tâm-lý người nghe, nên thích nhai đi nhai lại một hai điều gì đó tưởng thiên hạ mê nghe và tự đắc rằng mình duyên dáng trong khi nói chuyện. Vì quá yêu thích một ai hay một vật nào và tâm-lý con người là hay chia sẻ tâm-trạng, nên người ta thấy cần nhắc mãi những gì có liên-hệ đến đối-tượng yêu của mình. Vì cô đơn, đau khổ, nghèo túng. Có lẽ do kinh-nghiệm, bạn biết nhiều người hay nói mãi một vấn-đề chỉ vì họ kém trí khôn. Hoặc tự nhiên mang số phận tối tri, hoặc bởi hoàn cảnh gia-đình nghèo túng họ không thu-trữ được nhiều kiến-vấn. Phạm vi hiểu biết của họ chỉ căn-cứ trên những công ăn việc làm chật hẹp hằng ngày của mình vì đó khi nói chuyện họ không biết gì mới lạ để nói. Họ đànb nói một cách vô ý-thức — phải bàn luôn những việc tầm-thường của cuộc sống mình. Chúng tôi có quen được một bà lão bán kẹo đậu phộng. Trong 7 lần 10 chúng tôi đến thăm bà là nghe bà nói về cách rang đậu, xào đậu với đường,

cách nướng bánh trắng, về mùa nào kẹo đậu phộng phải đổi lúa, đổi dừa, phải bán bằng tiền để có lợi. Trên thang xã-hội có biết bao người hay nói chuyện như bà lão này.

Tật kém não nhớ cũng làm cho nhiều người khi nói chuyện bị kẻ khác chê chán. Chuyện họ mới nói vài bữa trước, nói rất nhiều, rất lâu mà bữa nay họ nghiêm nhiên nói lại nữa và cũng nói rất nhiều, rất lâu. Trong câu chuyện, mới hồi nãy họ thuật sự kiện nào đó, bây giờ họ nói lại nữa và nói cách vô ý-thức. Bối não nhớ khiếm-khuyết nên những điều họ học tập từ trước dần dần tiêu tan trong thời gian. Câu chuyện của họ do đó không được dồi-dào ý-tưởng. Những điều họ mới bàn họ cắt nghĩa lại nữa. Bình lập lại này chẳng những rất thường ở bậc lão-thành mà cũng không ít ở những thanh-niên, những thanh-niên yếu tinh-thần, đau thần-kinh, ít trí khôn, trác táng quá độ hay dùng không chừng mực những món kích-thích như cà-phê, rượu mạnh.

Không biết bạn có gặp như chúng tôi, nhiều ông lão hay chê mặt thời hiện tại của chúng ta và ca tụng thời dĩ-vãng của mình sống không. Chúng tôi thỉnh-thoảng lại gặp

những bậc cao tuổi có tinh-thần như vậy. Tự nhiên sao họ có ác-cảm với cuộc sống mà họ đang sống và có cảm-tình rất nhiều với cái kiếp xưa xưa nào của thời họ còn măng xuân. Họ hay đem những chuyện xưa dài dòng kể lể cho người hiện tại nghe. Ít khi bạn gặp một ông lão hay một bà lão mà không nghe họ nói hồi đó người ta không như thế này, trời đất, cây trái, tôm cá như thế kia, đời bây giờ tệ hơn hồi xưa nhiều. Và bạn nên nhớ rằng cái thời mà họ cho là hồi đó, khi họ còn xuân tráng họ không ca ngợi gì lắm đâu. Có khi họ cũng chê chán lắm. Lúc về già, họ mang cái tâm-lý « Vang bóng một thời ». Mà không phải chỉ già mới có tâm-lý này nghe bạn. Hạng thanh niên cũng có nhiều người ưa khen ngợi thời xưa. Bạn và chúng tôi chắc có lần nói bây giờ học-sinh lười biếng hơn chúng ta hồi lúc bằng tuổi chúng nhiều, chúng học kém hơn chúng ta khi ở cùng lớp với chúng nhiều. Có kẻ khác chê chán hiện tại, khao khát những cải cách ở ngày mai và hay nói đi nói lại những kết-quả còn trong mộng. Tất cả hai hạng này đều làm cho tỉnh-giả bậc mình như những người thợ bên tiếng đều đều của chiếc máy.

Tâm-lý nghe thiếu một điều gì và tinh-thần

tự-ty mặc-cảm có khi cũng làm cho đôi người hạ mình xuống thái quá để van nài lòng từ nhân của kẻ khác. Khi kẻ này vì lý-do nào đó không làm họ thỏa mãn được, họ lặp đi lặp lại mãi lời yêu cầu của mình. Thỉnh giả trước mặt họ phải bức mình hơn cả người mắc nợ trước mặt chủ nợ.

Nhiều người hay cứ « bồn cũ soạn lại » chỉ vì có tính khoe-khoang thái quá. Lúc nào họ cũng muốn đời nhận mình là một người quan-trọng và muốn cho thiên-hạ biết những tài đức của mình. Gặp ai họ cũng hay bàn đến những thành-công của họ về quân sự, những kết-quả của họ về doanh-nghiệp, những cấp-bằng, những tác-phẩm văn-nghệ, những ngành văn-hóa mà họ chuyên khảo. Các đầu đề ấy ám-ảnh tâm-hồn họ nên hễ nói về chúng đề tâm-hồn khao-khát lời khen ngợi được thỏa-mãn một phần nào.

Trong nhiều cuộc hội đàm, có không ít kẻ hay trào-phúng, hay làm trò hề mà thiếu lương-trí và dốt tâm-lý thỉnh-giả. Họ cứ nói cà nhây, nói bằng một giọng « cao-su » những điều mà họ tưởng làm kẻ khác cười vỡ bụng, song kỳ thiệt lảng nhách. Họ nhả răng cười, vừa cười vừa nói, nói cố ý chọc cười đang

khi thỉnh-giả ngượng-nghịu, thương-hại tính khờ dại của họ và muốn bịt họng họ lại cho rồi.

Một nguyên-nhân nữa hay làm cho nhiều người có tật lặp lại lúc nói chuyện là yêu sai mẹ một người hay một vật nào. Chắc bạn nhiều lần chán ngắt một vài bè bạn hễ gặp bạn là bàn về người tình của họ, hỏi thăm bạn về kẻ ấy. Có nhiều chi tiết bá láp của kẻ ấy họ cũng đem ra nói như thuật một kỳ công. Họ thích nói đi nói lại về người họ yêu là vì tự nhiên họ muốn thông cảm nỗi sung sướng trong tâm hồn vì yêu và được yêu của mình. Song tiếc chút là họ quên đi rằng con người ai cũng ưa nói về mình như họ và ai cũng không thích kẻ khác bàn những việc không ăn thua gì đến mình. Vì thế thỉnh-giả không thích họ. Yêu mến một vật hay những công việc gì cũng làm cho người ta nói đi nói lại về các vật và công việc ấy, và vì đó bị chê ghét. Chúng tôi có biết được một bà lão rất thích những đồ cổ như ghế trường-kỹ, mâm thau, vĩa chén, lư ô... và một ông lão rất mê say truyện tàu. Ai gặp hai người này đều có nghe họ bàn về những điều họ mê thích. Trong xóm chúng tôi ở, thiên hạ rất oán ghét họ mà họ không lo-lắng gì. Có lần chúng tôi đến chơi nhà ông lão mê truyện

tàu, sau khi ông thuyết cho chúng tôi nào Chung-vô-Diệm đánh cờ với Hầu-Anh, nào các anh hùng trong Thủy-Hử, nào Đắc-Kỷ với Bá-Lạc-Đài. Ông nói với chúng tôi : nhiều người không ưa tôi, nhưng tôi thấy tôi ưa truyện tàu là đủ rồi. Thật là ông lão ngoan cố ! Những người gặp những tai nạn tật-nguyên, bệnh-hoạn, gặp cảnh chia ly, cơn đói rét cũng hay nói đi nói lại nguy cảnh và thích bàn tâm-sự của mình. Thiệt ra họ không đáng trách vì tâm-hồn đau khổ của họ cần được chia sẻ, cần nơi nương-ân, ủy lạo. Nhưng bởi người đời không mấy ai quan-tâm tưởng đến tâm-sự của kẻ khác nên một khi họ lại nhai kể lể cõi lòng của mình mãi thì nhiều người nghe họ chán ghét họ.

Bây giờ xin bạn hãy tự xét mình coi trong câu chuyện hằng ngày bạn có tập-quán « bồn cũ soạn lại » như những người đáng tiếc trên này không. Nếu rủi có, xin bạn mau mau trừ tuyệt. Lỗi nói lặp lại làm cho kẻ nghe nào có óc sáng-suốt phải khổ tâm lắm. Nó làm cho kẻ khác thấy người nói ra không phải là người biết chú-trọng đến kẻ xung-quanh mà mãi lo nghĩ đến mình, hay không đủ đầu não sâu sắc để bàn những chuyện hay lạ mà cứ nhai mãi điều cũ như mặt trời. Và bởi

cái gì nhiều quá gây chán-nản, nên câu chuyện của người có tật lặp lại làm kẻ xung-quanh mất thiện-cảm ở họ. Bạn muốn kẻ khác đừng tìm cách tránh xa bạn như tránh một tai họa thì bạn đề-phòng tiêu diệt những nguyên-nhân mẹ đẻ của thói lặp lại nói trên. Trong xã-hội nếu bạn thường gặp những người có tật xấu này, bạn nên khoan-hồng với họ. Phần đông họ bị cô độc, có tâm-hồn lúc nào cũng khao-khát bạch-lộ ra để được an ủi. Nếu không tồn thời giờ hay có hại điều gì thì bạn nên nhẫn nhịn nghe họ giao phó cõi lòng. Bạn sẽ là người bạn họ yêu quý cách riêng và nhờ họ có thể bạn thành công trong nhiều việc. Sự nhẫn nhịn như thế đã đành là thái-đo lịch-sự mà còn là bi-quyết rèn-luyện tâm-tinh cho mềm dẻo có thể ăn chịu nhiều đau khổ và đủ khả-năng để làm nên.

CHƯƠNG III

ĐỪNG LÀM NGƯỜI TA NGỢM

*« Đừng nói đến dây vòng
trong nhà người thất vọng »*

TỤC-NGŨ PHÁP

Trong xã-hội thứ người ngợm, thứ người theo La Bruyère, hay « nói về hạnh-phúc của mình trước mặt kẻ khốn-nạn » quả có nhiều như lá rừng. Rất có thể họ là những bậc Thánh sống, những vị lão-thành, những hiền kiến-thức nhưng họ phải cái tật là không biết xài lương-trí của mình trong câu chuyện. Họ hay bật miệng buông nhiều tiếng sái nơi, sái lúc, không hợp với người nghe khiến kẻ khác phải ngợm-ngheïu mắc-cở, khổ-tâm. Người ngợm làm chàm tự-ái kẻ khác không phải bằng lời nói lảng của mình mà còn bằng những nét cười, những điệu-bộ đi theo lời nói gia-tăng cho nó sự ngợm.

Khi ngồi bàn cùng một bà lão không còn răng, họ mời bà nhai khó mực và nói rằng

răng của mình còn nguyên vẹn không có cái nào bị gãy đi hay sút mẻ. Thăm viếng người cùi rụng hết những lông tay chân và ốm như mả họ bàn về thề-dục, thề-thao, nói rằng mình có một em bằng tuổi người cùi mà thân-thể rất « lực-sĩ », quanh năm không biết bệnh là gì. Đang bàn chuyện cùng một phụ-nữ có mang, họ nói về nhà bảo-sanh, về những tin-tức trong báo thuật lại những cuộc sinh quái-thai xem rất rùng-rợn. Làm thầy giáo, gặp cha mẹ một học-sinh ngu-đần, thì mấy lần là hồng mấy lần, họ đem khoe đứa cháu của họ có óc rất thông-minh vừa đậu xong bằng « Trung-học đệ nhất-cấp » và rất hy-vọng sẽ đoạt nhiều bằng đại-học sau này. Họ cũng thích bàn về những cuộc trúng số độc-đắc của kẻ nọ người kia cho người vừa bị ăn trộm hay ăn cướp nghe. Trong Caractères, La Bruyère kể cho chúng ta nhiều trường-hợp « nói sịa » của thứ người ngợm. Xin bạn tìm đọc thêm ở đoạn V nói về « Xã-hội và Nói chuyện » ở sách ấy. Chúng tôi ở đây chỉ kể cho bạn vài trường-hợp nói lảng rất thông-thường của người ngợm để bạn hiểu cái tính ngợm hay chàm lòng tự-ái kẻ khác của họ thôi. Phần nhiều họ mang tật xấu này tự bản-chất. Có người sinh ra tự-nhiên lão, tự-nhiên mê ăn thì họ

sinh ra tự nhiên ngợm. Trong rất nhiều trường-hợp họ không có óc tinh-tế đủ, không có mắt sâu sắc đủ để thấy người nghe của mình. Họ giao-liếp với kẻ khác, nói năng cùng bất cứ ai họ gặp cách tự-nhiên, có khi tự-đắc nữa. Thiệt là thứ người đáng tội-nghiệp. Có người ngợm sửa tật xấu của mình dễ-dàng. Có người rất khó sửa. Họ thấy mình nhiều lần, bị kẻ khác « sửa lưng », cho những lời cảnh-cáo như tát nước lạnh vào mặt, nên cố-gắng ăn nói duyên-dáng hơn. Nhưng đến khi gặp kẻ khác họ vừa buông miệng ra là nói ngợm rồi. Không biết tại sao vậy? Tự-nhiên trong họ có cả cái ngợm và cái ngợm. Nói là nói sai mùa, nói lảng-xẹt, nói trật-đề, nói không hợp tuổi-tác, địa-vị của người nghe. Có nhiều khi họ tốt bụng lắm, thương người lắm, hiền lành lắm nhưng muốn nói chơi một tiếng là nói bậy, nói ai nghe cũng phát ghét. Thiệt người ngợm là thứ nạn-nhân đáng tiếc của xã-hội.

Muốn câu chuyện của mình được duyên-dáng, hấp-dẫn xin bạn đề-phòng tật ngợm. Xin bạn đừng vì cao-hứng, vì quá thân-thiện hay vì lý-do nào đó mà không chọn lọc kỹ lời trước khi nói. Con người, kể cả những đứa thất-phu, những người không được chu-đáo giáo-luyện về tâm-đức, đều có tự-ái ít nhiều.

Cầu-thả việc ăn nói có thể bạn làm cho họ đau khổ trong lòng, có thái-độ ngợm-nghịu để làm một thứ khi-giới giữ thể-diện mình và về sau rất oán ghét bạn, khi chê bạn. Trong xã-hội, thứ người ngợm tuy ít hơn những tay già-hàm nhưng không phải là không có. Khi bạn bàn chuyện với họ vì lý do thu tâm bạn đừng « sửa lưng » họ cách chua chát. Có rất nhiều cô, nhiều bà, giàu lương-trí thiệt nhưng không đủ quân-tử hay « chỉnh-phong » ngay mặt những người ngợm bằng đủ thứ lý-luận, đủ thứ bài học luân-lý. Xin bạn đừng bắt chước thứ người thông-thái rởm này. Hãy quảng-đại với kẻ vụng ăn vụng nói. Họ là thứ người đáng thương-hại chớ không phải thứ người đáng ăn thua. Sống chung trong một đoàn thể, nhiều kẻ chỉ-trích họ, nếu bạn khoan-hồng với họ, họ sẽ là người bạn thân của bạn và giúp công việc của bạn đắc-lực. Đôi khi lỡ miệng nói những lời ngợm làm chạm tự-ái kẻ khác, nếu muốn khỏi mất danh-giá theo chúng tôi tưởng bạn nên xin lỗi liền. Đó là diệu-kế. Xin lỗi như vậy là bạn tỏ ra mình có lương-trí biết đâu phải đâu quấy, tỏ ra mình kính-trọng người nghe, lúc nào cũng muốn làm đẹp lòng họ. Như thế mà họ không mền phục bạn sao được. Có người lỡ ngợm rồi, thấy kẻ khác

khó chịu, muốn cứu lời nói của mình lại đi «bồi» thêm cả loạt tiếng sái mùa nữa. Thiết là ngốc. Họ chỉ gieo oán thù. Đời họ sẽ cô độc như Lỗ-binh-Sơn ở giữa hoang-đảo.

CHƯƠNG IV

ĐỪNG CÓ GIỌNG « SƯ TÀNG »

« Người đức càng cao, tài càng rộng, lời nói càng khiêm tốn ».

MANWATER

Bạn có biết thứ người hay làm cái mà người ta gọi là « sư tàng » không ? Khi nói chuyện với bạn, họ không kể gì óc tinh-tế, vốn kiến thức của bạn. Họ lấy làm hãnh-diện với cái sở-trường là ăn nói như bực thầy. Bạn trình-bày ý-kiến của bạn về một vấn-đề gì đó phải không ? Nhanh như chớp, họ chụp lời bạn, họ tán rộng lời bạn nói, họ cắt nghĩa lảng-nhăng, họ dẫn-chứng hết danh nhân này tới sách báo kia, họ nghị-luận, trường-giang đại-hải, rồi họ phê-bình, rồi họ chỉ-trích bạn, bấu môi chê ý-kiến của bạn là chủ-quan, là sai lạc. Trước mặt họ, bạn có cái tưởng-tượng mình đang đứng trước một vị giáo-sư nghiêm-khắc ở trường đại-học. Họ có bộ mặt ra vẻ

oai-nghiêm cách nào đó, mắt họ trợn tỏ ra suy nghĩ, tay họ múa và miệng họ thao-thao thuyết cách trình-trọng như một bậc thầy lão-mạo với đũa học-trò còn xuân măng. Bạn nói chúng tôi nói quá lỗ ư? Thử người này trong cuộc sống xã-hội nhiều hơn cò. Họ thích quan-trọng hóa những vấn-đề bạn đưa ra, Ý-kiến bạn, họ bắt chắp. Họ tự-nhiên cảm thấy có bồn-phận ăn nói bằng giọng kẻ cả, kẻ thông-thái để bạn học theo. Có nhiều chuyện bạn hỏi họ, có ý họ nói sơ qua một chút là đủ rồi, nhưng họ lại đi ra mọi chi-tiết, họ đem nào Khổng, Mạnh, rồi lời cả Aristote, Hegel ra để chứng minh. Khi nói chuyện cần đề cập nhiều vấn đề cho vui, nhưng nói chuyện với họ bạn phải thất vọng. Họ chụp câu hỏi hay lời bàn của bạn rồi thì, như một người ham vàng, họ nói không cho bạn trả lời, họ chỉ bàn một vấn-đề, tán rộng vấn-đề ấy đến nỗi bạn bắt mệt và chịu họ như chịu một chứng dịch tả. Không kể gì bạn đồng-ý với họ hay không, có cảm-tình với họ hay không, họ cứ đường đường đem giọng quả-quyết, danh thép ra chọi thẳng vào mặt bạn. Họ hay nói bạn « nghe kịp không? Hiểu chưa? Có phải vậy không? » Họ cũng thích nói cách răn-rỏi « như thế này, như thế này ». Nói tắt, họ

biến nơi nói chuyện thành một lớp học chuyên nghiên-cứu những vấn-đề nát óc mà ông thầy là ông thầy vô lễ, độc-đoán. Thiet quả là một thứ người rất kém-cỏi về lương-trí nên chả trách gì kẻ xung-quanh họ góm họ như góm cùi.

Muốn được nhiều bè-ban, muốn trở thành người nói chuyện gương-mẫu, xin bạn nhớ kỹ tâm-lý này. Là phần đông con người thích nói chuyện để giải trí. Người ta muốn câu chuyện được thay đổi để có nhiều thú-vị như một con chim nhảy-nhót trên nhiều cành có bông trái. Người làm sư lo « dạy » kẻ khác về một vấn-đề thì có khác gì nhất người ta vào một căn tù. Thiên-hạ không oán ghét họ làm sao được. Vẫn hiểu khi trò chuyện, người ta cũng hay bàn những vấn-đề chuyên-môn, nhưng chỉ bàn qua rồi thôi. Giá phải bàn luận chu đáo thì người ta vào trường học hay những học-hội, chứ không phải lúc đàm-thoại chơi mà cứ nhai mãi những vấn-đề đập óc như búa bồ. Hơn nữa, người hay làm sư cũng không có lý để « dạy » thiên-hạ khi mà phần nhiều những người nghe không được chuẩn-bị đủ để hiểu những vấn-đề chuyên-môn. Dù họ có khéo nói đến đâu, cắt nghĩa từng danh từ chuyên-môn đi nữa, kẻ nghe họ phần đông

nếu không nghe như vẹt nghe sấm thì cũng bụm miệng ngáp... Một tâm-lý nữa của người nói chuyện là muốn kẻ khác nghe mình. Người làm sư quên hay dốt tâm-lý này. Họ cướp lời kẻ khác, không cho ai trình bày ý kiến, thô-lộ tâm-tình, tức nhiên họ bị người ta xử đối cách lãnh-đạm và oán-ghét

Vậy nguyên-tắc bạn nên nhớ là : « Trong câu chuyện đối với bất kỳ ai ta đừng có giọng độc-đoán khoe tài, giọng chỉ dạy các lỗ-lăng » Khổng-Tử nói : « Thông-minh duệ-trí thủ chi dĩ ngu »; xin bạn đọc 100 lần câu này và mỗi lần nói chuyện lo tránh những sự biện-luận quá chuyên-môn, lạc-đề, đi sâu vào chi-tiết. Xử đối khiêm-tốn với kẻ bàn chuyện cùng mình, trả lời cách nhã-nhận : đó là bi quyết lấy lòng họ và khiến họ luôn tìm gặp mình.

Nếu rủi phải nói chuyện với người có giọng « sư tàng » thì tôi phải làm sao ? Có lẽ bạn đang hỏi chúng tôi như vậy. Khổ thiệt ! Nhưng xin bạn đừng quăng vào mặt họ những tiếng này « Làm tàng ! Phách ! Câm cái mồn đi. » Bạn đang đắc nhân-tâm. Xin bạn đừng quên ý muốn ấy. Nếu không hao tổn thì giờ quá, thì bạn nên chăm-chỉ nghe họ thuyết. Cũng có thể họ cho chúng ta nhiều tư-tưởng hay và lần sau nếu không cần họ thì bạn lánh họ trước.

CHƯƠNG V

ĐỪNG CHO MÌNH LÀ « BÁCH-KHOA ĐẠI-TỪ-ĐIỂN »

« Thông minh duệ trí thủ chi dĩ ngu. »

KHÔNG-TỬ

Có lần nào bạn nói chuyện với một người « biết hết » chưa ? Nếu chưa thì quả bạn sinh vào một ngôi sao tốt vậy. Chúng tôi bực phân hơn bạn nhiều. Là chúng tôi có một người bạn lúc nào cũng tưởng là một bộ « Bách-khoa đại-từ-diển ». Chúng tôi rất nghèo trí nhớ, nhưng hình ảnh anh không bao giờ phai-mờ trong tâm-não chúng tôi. Khi viết cho bạn mấy dòng này, chúng tôi đang thấy lại cảnh mấy năm trước anh đang thuyết với chúng tôi. Anh múa tay, anh chồm chồm tới, anh chặn lời chúng tôi, trả lời hết mọi câu hỏi của chúng tôi. Chúng tôi bàn vấn-đề gì anh cũng tham-gia, giải-quyết hết. Nhưng có điều là anh rất bất lễ và hay giải-quyết bậy. Xung-quanh chúng

ta, thưa bạn, có biết bao kẻ có lối nói chuyện như người bạn đáng thương hại này của chúng tôi. Lúc đàm thoại với thiên hạ, không ai hỏi cái gì mà họ không trả lời quá lố. Tự bản năng, họ cảm thấy mình phải tỏ ra quán thông hết những hiểu biết đông-tây kim-cổ. Cả những vấn-đề hết sức chuyên môn, kẻ khác hỏi họ, họ cứ tự nhiên thao thao trả lời. Giá có cuộc tranh luận nổi giữa họ và kẻ khác thì người ta còn thấy rõ rệt cái tật hay tỏ ra mình biết hết của họ. Sau khi Mahomet từ trần, có lúc tin đồ của ngài dùng võ lực để phổ-biến Hồi-giáo và người chiến sĩ khi gặp kẻ chưa có đạo Hồi-hồi hay bảo « Một là tin Coran hay là chết ». Trong khi tranh-luận với kẻ đối khẩu cùng mình, người « biết hết » cũng có thái-độ ác bạo ấy. Họ quá tin tưởng rằng điều gì mình cũng lâu thông và những gì ai khác quả-quyết đều sai bậy. Có ai dẫn chứng lời của văn-sĩ hay triết-gia nào để làm thế giá cho điều mình quả-quyết thì họ rống cổ lên : « Tôi biết rồi. Tôi đọc rồi. Hãy dẹp ý kiến đó đi. Nói bậy. Hãy nghe đây ». Họ rất độc đoán trong khi tranh cãi. Họ nhứt định không để ai đem lý nào mới lạ ra bẻ họ được. Nếu người bàn chuyện với họ là kẻ cao tuổi hơn họ, có chức quyền hơn họ, họ không bảo cảm ngay

mặt nhưng cứ cãi xướt. Lẽ dĩ-nhiên người nhỏ hơn họ, như học trò của họ chẳng hạn, thì họ khóp mồm và bắt nghe với da thoi. Bạn hay chúng tôi có muốn hỏi họ điều gì chẳng ? Họ sẽ trả lời cho chúng ta hết. Họ trả lời cả những điều họ không biết gì cả. Bạn biết họ nói thế nào không. Họ nói cũng với thái-độ thông-thái, đạo-mao, oai-nghiêm « thầy lắm ». Họ hất mặt lên, vuốt cằm cắt nghĩa, dẫn chứng, phân tách, so sánh. Họ nói rất hùng biện, nhưng tiếc chút là chỉ nói xàm, nói lạc đề, nói không ăn thua gì điều chúng ta hỏi và đặc biệt là nói bậy. Khi nào con gà lòi trống phùng đuôi lên nó đưa cho thiên hạ thấy phần dơ bẩn của nó. Cũng thế, người biết hết khi làm phách khóp họng thánh-giả, nói những điều mình không biết, họ vô tình bạch-lộ cái ngu dốt, cái học non, cái bất lễ, cái dã-man của mình.

Thưa bạn quý mến ! Bạn có gớm tật kiêu-căng, tính nông nổi của thứ người nghèo lương tri và kém não khôn này chưa ? Xin khi nói chuyện bạn coi chừng tránh những lối lầm của họ. Bạn nên đề ý rằng người biết hết là người mâu-thuẫn cách nực cười. Họ nói họ quán thông mọi sự, nhưng sao họ ngu dốt điều

này, là ai nói mình biết hết là tự thú rằng chưa biết chỗ phải tỏ ra mình không biết. Sao họ không biết rằng theo tinh-thần khôn-ngoa không nên tự hào là đầy đủ, không ai được bảo-tồn những thành-kiến, tranh-luận không nên chủ quan và con người rất hay lầm-lẫn, lòng tự-ái của kẻ khác rất dễ bị tổn-thương. Biết hết mọi sự sao họ ngu trót mấy điều quan-bệ đó. Trong khi họ tỏ ra mình hoàn-toàn thông-thái, họ vô tình làm cho bao nhiêu người nói chuyện với họ phải mất mặt, phải bức mình với giọng phách-lối, độc-đoán của họ. Như thế mà họ trông thiên hạ yêu mến họ à. Vả lại, trên đời làm sao ta thông suốt hết mọi ngành học được. Thông-thái như Newton kia còn nói «điều chúng ta hiểu biết chỉ là giọt nước trong đại-dương», thì bọn phàm nhân như chúng tôi và bạn chắc không có lý gì có thái-độ ngông như người biết hết đáng tiếc ấy. Chúng ta đâu có tin ai trên đời đều «biết hết», thì kẻ khác đâu có tin ta hoàn-toàn thông-thái. Vì thế khi ta tỏ ra mình là một bộ «bách-khoa đại-từ-diễn», ta chỉ làm một thứ hề cho chúng ghét thôi. Một cuộc nói chuyện đem hứng thú cho mọi người khi mà những người bàn chuyện biết nhường nhin, nghe nhau, xử đối với nhau bằng lương-trí,

trình bày ý-kiến rất khiêm-tốn, khách-quan và lúc nào cũng lịch-sự. Xin bạn nhớ thực-hiện những điều tất yếu này. Rủi phải đàm thoại cùng người tự cho là biết hết, bạn hãy có thái-độ quân-tử. Đừng đình-chánh chỉ cho một những điều nói bậy. Họ có nói bậy nhiều lắm: nếu phải lo đình-chánh bạn phải cãi lộn với họ và mất thì giờ thôi. Họ có mắng xướt rằng bạn ngu, nói trật, thì bạn hãy theo lời khuyên của Tử-Hư Nguyên-quân «Nhẫn, nhẫn, nhẫn». Nhịn họ là hay hơn cả. Nhịn, bạn vừa súc-tích khí-lực cho mình, gây uy-thế cho lời mình nói và đồng thời làm cho người biết hết có cảm-tình với mình. Biết đâu trên đời chẳng có lúc bạn cần đến họ.

CHƯƠNG VI

ĐỪNG CƯỚP LỜI

*« Thị phi chỉ vị đa khai
khẩu. »*

CHÂU-TỬ

*« Nói là hay và làm thình
hay hơn. »*

LA FONTAINE

Khỏi cần nói bạn đã biết nói chuyện nghĩa là trao đổi ý-kiến với nhau. Một người giải bày tâm-sự hay thuyết-trình tư-tưởng của mình xong rồi mới tới người khác. Nhờ sự luân-phần này, hai đầu óc mới hiểu nhau, hai quả tim mới thông-cảm với nhau và câu chuyện mới gây thú-vị. Nhưng đáng tiếc làm sao, người cướp lời bất kể điều hệ-trọng này. Trong cuộc nói chuyện họ muốn đóng kịch một mình, muốn làm một nhà diễn-thuyết bắt ai nấy phải nghe. Bởi sự hăng-hái vô lễ chạy rần rần trong đường gân thớ thịt của họ thúc đẩy họ chặn lời nói của kẻ khác lại để nói cho thỏa-thích.

Bạn có một tin về chiến-sự rất hay, muốn thuật lại cho họ nghe, bạn vừa nói vài tiếng là họ chụp giựt lời bạn và « thuật » tiếp, làm bạn ngượng-ngịu « cụt hứng ». Bạn đang cắt nghĩa cho ai một phương-pháp doanh-nghiệp hay một bài toán triết-học nào đó, họ chặn lý-luận của bạn lại, bảo bạn nói bậy, để họ đánh-chánh và cắt nghĩa thế cho. Bạn giận trong bụng trời chết, lấy lời lại. Bạn nói vài phút, họ không cần bạn giận họ hay không, họ cướp lời của bạn nữa. Trong gia-đình vợ chồng có việc bất-mãn nhau, người chồng mới cất giọng nói là vợ vớ điệu tấp ngược bảo chồng im mồm để bà nói cho ma nghe. Bà nói chưa đầy chục tiếng, chồng hớt lý-luận của vợ và ông thuyết tiếp như mưa bắc. Trong lớp, học trò trình-bày ý-kiến hay hỏi điều gì chưa dứt lời, thầy giáo ngửa miệng quá bắt lên đáp lời làm cho học trò phải ngậm họng ngang. Khi tranh-luận với chúng, thầy giáo cũng không chịu để chúng nói hết chủ-kiến của mình, mà luôn chụp giựt lời lẽ của chúng. Giữa một đám đông, bạn và chúng tôi bàn chuyện hàn-huyên hay công việc làm ăn với nhau. Người cướp lời ở đâu không biết chạy lại, không cần xin lỗi, hỏi bạn lung-tung, hỏi rồi quay qua chúng tôi để khoe vật này, đồ nọ của họ.

Có rất nhiều nguyên-nhân làm cho người ta khi nói chuyện hay ăn cướp lời kẻ khác.

Thiếu trầm-tĩnh. Có người không bao giờ để kẻ khác nói hết ý vì có tánh nóng, quen làm nô-lệ cho thần-kinh-hệ, thiếu điềm-đạm. Lúc kẻ khác nói, có một đôi điều họ biết, tự nhiên họ thấy cần nói ra như người nói, thấy cần cho người nói nói lẹ. Và bởi thiếu tự-chủ để chờ đợi họ giựt lời. Nếu đối phương có đôi ý-kiến nào chống chọi với họ, họ cần nóng nảy chặn lời hơn nữa. Trong cuộc giao tế hằng ngày có biết bao nhiêu thứ người nói chuyện thiếu trầm-tĩnh này. Họ hót lời nói trên môi của kẻ khác mà còn trợn mắt, gât đầu lia lia, ra bộ điệu, tất cả đều biểu-lộ một tâm-hồn thiếu hẳn sự tự-chủ và làm nô-lệ một cách khắc-nghiệt cho thần-kinh-hệ.

Tưởng mình biết hết. Trong chương bàn về con người tưởng mình là « bách-khoa đại-từ-diễn » chúng tôi có nói sơ qua về tật cướp lời của họ. Họ có cảm-tưởng mình là bức sư đối với kẻ đối-thoại cùng mình nên không cần tốn giờ nghe kẻ ấy nói mà phải chặn họ lại để dạy họ là thượng sách. Nghe họ nào có ích lợi gì cho cái biểu kiến văn của mình.

Người khác cướp lời chúng ta chỉ quá say

mê với một hai quan-niệm nào đó. Chúng tôi có một người anh bà con rất say mê Kinh thánh. Nhiều khi đến thăm anh, chúng tôi muốn nói với anh nhiều điều quan hệ về nghề văn, về cuộc làm ăn, nhưng tội-nghiệp chúng tôi quá. Chúng tôi phải thất-vọng vì anh cứ cướp lời chúng tôi luôn, để anh giảng hết việc Thiên-Chúa tạo A-Dong đến No-e đóng tàu, rồi anh tính Giêsu sinh ra năm mấy, thánh Gioan tông-đồ viết kinh Khải truyền ở đâu. Toàn là những đề hay lắm, nhưng phiền chút là anh chỉ nhớ có bấy nhiêu đó và muốn cho ai nói chuyện với anh thì phải bàn về những sách mạc-khải. Chung quanh chúng ta có biết bao nhiêu người như anh bà con của chúng tôi. Trong đầu óc họ có điều gì say mê thì tất cả những tâm-tĩnh, ý-tưởng của kẻ khác đều là phụ-thuộc. Họ bắt buộc thiên hạ phải cam đi thín-thít để họ bàn hết người yêu của họ đến những vật họ triu-mến và những môn học họ sở-trường.

Có người chặn đứng câu chuyện của ta chỉ vì muốn nói khác chúng ta một chút. Bạn không tin à ? Đó là quyền của bạn, nhưng theo chỗ chúng tôi nhận xét, chúng tôi thấy có nhiều người không can-đảm làm thính,

ngó ngay mặt bạn để bạn nói cho họ điều gì mà họ không biết hay biết rất ít. Họ thấy trong thái-độ ấy có cái gì tỏ ra rằng họ ngu dốt, tôn bạn lên bậc thầy, khiến họ đau xót tâm-địa hay sao không biết nên họ cũng ừ ừ với bạn vậy, rồi giựt lời bạn để nói khác điều bạn quả-quyết đi một chút. Khi ăn nói như vậy họ thường tưởng mình khỏi mất thể diện, vừa học thêm điều mới lạ mà vừa chứng cho kẻ nói với mình biết rằng mình không hẳn ngu dốt điều ấy.

Rất thường là hạng người cướp lời để khoe-khoang. Họ giống như người « biết hết » nói trên nhưng có chút đặc-biệt là rất thèm khát lời khen ngợi của thiên-hạ. Thường họ là người có học khá, có tài ba, có kinh-nghiệm, đã thành công chút ít, nhưng vì thiếu thuật xử-thế, nghèo lòng khiêm-tốn nên hay tìm dịp để cho đời biết giá-trị của mình. Họ lấy những cuộc nói chuyện làm cơ-hội thuận-tiện. Ai đàm-thoại với họ phải vô phước vì không sao tỏ bày tâm-tưởng mình được. Tâm-hồn của họ nóng nảy muốn đưa ra ánh sáng vốn học và tài-ba của mình nên thúc đẩy họ chận hòng người đối-thoại để khoe những thành công, những kiến-thức, những tánh của mình. Bạn

biết tật háo-danh cũng mạnh như bệnh dâm-dục. Nên người cướp lời thường không để cho kẻ đối-thoại bàn luận lâu. Họ cố gắng giựt cơ-hội để nói hầu mua lấy sự tán-thành và khen-ngợi. Cũng không nên quên kẻ thứ người hay cướp lời chỉ vì có tật già hăm và hay nói bậy. Họ không có mục-đích nào quan hệ để nói đâu. Họ không để miệng kéo da non thì họ nói, nói để mà nói và cho đăng nói nhiều thì phải tấn-công người bàn chuyện cùng mình để giựt cơ-hội nói. Có khi phi-lý hết sức mà họ cũng đưa vào câu chuyện của kẻ khác những tiếng xàm láp rồi cười hề hề. Không ít người hay cướp lời kẻ khác vì muốn thuyết-trình cho hết những ý nghĩ của mình. Họ có sẵn những tâm-tình ý nghĩ nào đó, họ không hẳn muốn kẻ khác thi-hành nhưng muốn được nói ra. Họ tự giải-thoát tâm-hồn. Trong khi họ muốn bộc bạch cõi lòng như vậy, kẻ khác nói với họ điều gì quan-trọng đến đâu họ cũng không đếm xỉa. Thì họ cũng ừ ừ vậy, ừ ừ có vẻ tán-thành lắm nhưng đầu óc họ đang sắp đặt chuyện để nói và có cơ-hội, như bạn nuốt nước miếng làm thỉnh suy nghĩ một chút, là họ chup lời nói bạn để thuyết ngay.

Xin bạn cho chúng tôi khỏi kể thêm những

nguyên nhân khác khiến nhiều người hay cướp lời tha-nhân. Ngăn ấy cũng khiến cho bạn thấy sự bất lễ và sự va chạm lòng tự-ái thiên-hạ của họ rồi. Họ vô tình độc-đoán chiếm đoạt quyền nói trong câu chuyện, tàn nhẫn khép miệng người đối-thoại với mình, tức là khiến kẻ này bất-mãn. Chúng tôi tin bạn là người có lương-trí, không cố ý sa vào những lỗi lầm của hạng người này. Nhưng bạn nên đề phòng luôn kéo dài khi vì nóng tính mà làm chạm tự-ái kẻ khác. Bạn nói là bạn cố ý cho họ đồng ý với bạn, có cảm-tình với bạn. Mà bạn làm thính họ cũng thích bạn lắm. Làm thính thì khỏe hơn nói, sao bạn không chọn mảnh lời sau này. Từ đây xin bạn điềm-đạm trong lúc nói chuyện cách riêng nhé. Hãy dán câu này trước bàn viết của bạn để mỗi ngày đọc nó như một nhà đạo đọc kinh nhật-tụng : « Cướp lời người chẳng những gây ác-cảm mà còn tổn hơi phổi và sau cùng đều bị mọi người xa tránh. »

CHƯƠNG VII

ĐỪNG KIỂU CÁCH

« Bạn hãy có nghệ-thuật đơn-sơ, cao-thượng mà không kiêu-căng ; dễ thương mà không kiêu-cách. »

BOILEAU

Không có gì bức mình, ngượng-ngịu cho bằng nói chuyện với một người kiêu cách. Họ là quân thù bất cộng đái thiên của đức tự-nhiên. Người ta nói đơn sơ là tốt đẹp. Họ muốn cho câu chuyện của mình có nét đẹp nhưng họ lại thi-hành một tật xấu nghịch hẳn bản chất của nó. Họ chê những tiếng thiên-hạ đều dùng, cách phát âm, cách phổ-diễn của mọi kẻ khác. Họ nghe cần làm cho mình nổi bật lên giữa mọi người bằng cách ăn nói cho « xứng đáng » với mình, ăn nói cho « trúng điệu ». Thế là họ kiêu cách từ việc sử-dụng danh-từ đến cách phổ-diễn tư-tưởng, cách nói năng. Ngày xưa Molière đã ngạo-nghe những bà gọi cái kiếng là « cổ vấn

của duyên-dáng », thế mà nói kiểu cách cũng chưa tiêu-diệt. Xung quanh bạn và chúng ôi loại người ấy đang hãnh-diện sống và hàng ngày làm khổ bất cứ những ai họ bàn chuyện. Muốn nói với bạn rằng trời không nằng họ nói sao, bạn biết không ? có lẽ bạn phải bùm tai lại như một hiền-nhân nào thời xưa khi nghe có kẻ muốn truyền ngôi báu cho mình. Họ đạo-mạo nói với bạn : « Ôi trời ơi ! nay muốn phơi đồ mà con quạ vàng cứ ần núp đầu không thấy nhan-diện của nó ». Bạn hỏi cha mẹ họ còn không thì bạn sẽ nghe họ đáp cách trịnh-trọng : « Nhà huyền của tôi khuất núi từ lâu. Còn ngbiêm-đường của tôi thì mới xa chơi non bồng aước nhược bữa hôm ». Nếu bạn nói cho mượn cuốn sách, có thể bị họ sửa lại : « Cho mượn người bạn của tâm-hồn ». Thì họ thông-thái lắm. Họ ăn học cao, có bằng cấp nhiều nữa. Nhưng tội-nghiệp cho họ một chút là họ vì không ăn nói như ai nấy, muốn siêu-quần mà làm thứ trò hề đáng tiếc. Có lẽ bạn hỏi cách nói của họ ? Cách nói của họ cũng kiểu-cách không kém điều họ nói. Thì bạn đã biết : đi đám tiệc, muốn lấy một cái bánh men trong đĩa, họ chậm chạp vén tay áo lên, từ từ đưa tay đến đĩa, hách lên ngón

út, êm-dềm khép ngón cái và ngón trở lại để kẹp chiếc bánh, rồi hết sức điệu-hạnh họ đem bánh vào môi, môi nhách lên để bánh vào răng, răng ung-dung siết bánh lại một cái dài dài để bánh đừng bề rớt ra... Thiệt là thấy mệt và mệt. Họ cũng kiểu cách y như vậy, khi họ nói. Là một bà giáo, muốn cho học trò làm thính, họ chành hai môi ra cách chậm-chạp, rồi cũng khép hai môi lại chậm chậm để đưa tiếng « im » từ chữ « i » đến chữ « m » ra đang khi đó họ uốn cổ cong đi và liếc mắt dọc một cái. Quả là một cử-diệu nực cười. Những mẫu âm nào khi phát âm cần xít gió thì, ôi thôi, họ nói kêu thiếu điều điếc tai. Những âm x, s trong Việt văn ch, sh trong Pháp, Anh văn, họ đọc nghe như ruột xe máy hay ruột banh lông xì... Còn giọng kiểu cách của họ nữa ? ôi ! nó trái tai làm sao. Họ thích những giọng nũng-nịu, dả dót, kéo dài, van lơn, thánh-thót. Trong câu chuyện, nếu biết ngoại ngữ họ hay xen vô và phát âm cách gò ép để tỏ ra mình sành nói ngoại-ngữ. Khi ở chung với nhiều người, có ai nói một tiếng gì bầy, họ sửa lại, và cố gắng nói cho hay, rất hay, quá hay và... hóa tệ để tỏ ra mình bạt-chúng, Đến những nét mặt, đến những cái liếc ngó, những điệu-bộ của họ khi nói thì,

thừa thiệt với bạn, là cả cái gì hề và hề. Nó bị gò bó, cân đo điều khiển cách nào đó, nói khó quá, đến thành những cái chỉ làm thương-hại và ngượng cho người kiêu-cách thôi. Thấy họ nói chuyện người giàu lương-trí buộc lòng phải tự hỏi « không biết thứ người ấy hiểu duyên-dáng là thế nào, tại sao họ không tự-nhiên vì tự-nhiên là một đức, là một sự đẹp ? » Hầu hết những bậc vĩ-nhân trên đời, tài đức của họ biết bao nhiêu, mà khi nói chuyện với ai, họ nói rất tự-nhiên. Những lời lẽ của Giêsu, Thích-ca, nói cho các môn-đồ của các ngài thiệt là đơn-giản mà hàm-súc những ý nghĩa thâm-trầm biết mấy. Người kiêu-cách có lẽ rất gờm những lối nói của các bậc này. Và họ càng kiêu-cách, đời càng cho họ là non-nớt, càng xa lánh họ như một thứ bệnh dịch, Người nghe, mà ai cũng vậy, có tâm-lý này, là rất thích những gì của mình, rất thích quan-tâm đến tật xấu của kẻ khác và rất ưa chỉ-trích. Người kiêu cách, dốt nát tâm-lý ấy, trong khi tưởng rằng kiêu-cách sẽ đem cái tôi của mình ra mà làm say mê kẻ khác, không dè chọc gheo sự phân bì oán ghét của thiên-hạ. Họ vô tình làm cho người nghe tưởng rằng họ khinh rẻ người ta mà có khi tưởng đúng nữa. Phần đông con người ít có can-đảm

đủ để ngó cái đáng thương-hại của kẻ khác. Người ta phần nhiều ngượng, ngó đi chỗ khác và tiếc phải chi đừng thấy những cái chướng mắt. Người kiêu-cách cứ đường đường đưa vào mặt người ta những cái thấy nỏ con mắt mà bảo thiên-hạ đừng ghét mình sao được.

Thưa bạn: bạn có lẽ đã thông-hiểu những thái-độ, những lời nói, kiêu nói của người kiêu-cách. Chúng tôi không tin bạn đã lần nào bị bè-bạn chê trách vì khuyết-diểm này. Tuy nhiên về sau khi bàn chuyện bạn vẫn đề-phòng luôn kẻo khi không làm chủ được tâm-hồn, bạn muốn nổi bật lên trên kẻ khác rồi ăn nói hay ra điệu-bộ kỳ lạ có thể mất thiện-cảm ở những người ta cần cộng-tác cách vô-ích. Bạn có quyền không tin lời chúng tôi, nhưng ít ra bạn cũng nhận lời khuyên này của Boileau là đáng theo: « Bạn hãy có nghề thuật đơn-sơ, cao-thượng mà không kiêu-căng, dễ thương mà không kiêu-cách ». Ông viết cho nghề thơ văn, nhưng nếu muốn đem áp-dụng câu chuyện, lời ông cũng là khuôn vàng, thước ngọc. Rồi trong cuộc giao-tế hằng ngày, chúng tôi ước-ao bạn khoan-hồng với những người kiêu-cách. Bạn có lý lắm để chê-trách họ vì bạn rất chú-trọng lương-trí. Chúng tôi

biết rõ điều đó. Nhưng thưa bạn : Trong cuộc đời không cái gì ba vuông bảy tròn. Xã-hội có người vầy, người khác. Nếu không có hại gì cho bạn thì xin bạn hãy chịu những khuyết-điểm của họ với nụ cười. Đời có nhiều người xa-cách họ, họ được bạn khoan-thứ thì họ thấy cuộc sống cũng có gì an-ủi và theo gương bạn để sửa lại tật xấu.

CHƯƠNG VIII

ĐỪNG TỰ QUẢNG-CÁO

« Hữu xạ tự thiên hương hà tất dương phong lập ».

Thơ KÍCH-NHUỠNG

Thứ người mà chúng tôi bàn với bạn đây là thứ người hay khoe. Theo bác-sĩ Freud trong con người có hai bản-năng chánh là : tình-dục và tôn-ngã. Bản-năng tôn-ngã là bản-năng làm cho con người thấy mình quan-trọng, tự-khoái và muốn cho ai nấy đều nhận giá-trị của mình. Người hay khoe là người nô-lệ bản-năng này nhiều nhứt. Khi nói chuyện với bất kỳ ai, họ nghe gần đâu tặn cốt tủy việc mình quảng cáo lấy mình. Ở người khác có biết bao điều hay đẹp đáng ca-tụng, họ ngó bằng cặp mắt chim ụt ban ngày. Chỉ cá-nhân họ, là họ thờ-phượng và cho là đáng nói thôi. Nhiều người khác đôi khi bị bản-năng tôn-ngã thúc-đẩy cũng buông ra đôi tiếng xưng khoe tài-đức của mình. Điều đó không ai nói. Người hay

khoe-khoang không phải tự ca-tung một hai lần mà luôn mãi trong khi bàn chuyện cùng kẻ khác. Gặp bạn, họ sẽ hỏi về sức-khỏe của bạn, về những thành-công, về gia-đình, về tương lai của bạn ư? Bạn đừng mong cho mệt. Họ sẽ nói cho bạn biết rằng họ lên cân nhiều, ăn ngủ rất ngon, công việc làm ăn của họ rất phát-đạt, gia-đình của họ là một tổ nguyên-trương lý-tưởng và ngày mai của họ dẹt đầy những mộng huy-hoàng. Họ có cả một nghệ-thuật quảng-cáo. Gặp chúng tôi họ khen tài trí của bạn, bảo rằng bạn học rất nhanh-chóng đậu bằng cấp cao và họ cũng ca-tung những đức-tính của bạn, nhìn nhận duyên-sắc và thuật xã-giao của bạn. Nhưng họ có ý khen bạn chỉ để dọn lòng chúng tôi ca-tung họ. Không thua gì Nguyễn-Tiên-Điền muốn cho tài sắc Kiều nổi bật lên thì tả tài sắc Vân trước, họ nhấn mạnh cho chúng tôi rằng bạn có nhiều ưu-điểm đáng phục lắm, nhưng dù sao họ cũng ăn đứt bạn. Họ không ngần ngại cho chúng tôi biết tinh-thần của họ rất mẫn-tiếp, óc phán-đoán rất đứng-đắn, não nhớ như đinh đóng, trí tưởng-tượng dồi-dào và họ có đức này, đức nọ. Tất cả làm cho họ được nhiều người thương và cộng-tác nên họ luôn-luôn thành-công. Họ cũng không quên khoe

cho chúng ta da thịt họ trắng, áo quần họ cao tiền, cắt hợp thời-trang nữa. Thiệt là lợm sao? Chính mắt chúng tôi ngày nọ thấy một anh bạn xắn tay áo mình lên và chỉ vào tay mình nói: « thiệt trắng ». Chúng tôi tự nói bộ anh bạn này muốn làm một phái với nhà nữ-sĩ vào thời xưa lúc tắm đã thốt ra câu « da trắng vô bì bạch » sao chớ. Người khoe thấy trong quần áo, khăn nón có những bí-quyết làm cho con người của họ kiêu-diễm hay sao đó, nên họ cảm thấy vui khoái những khi giới-thiệu cùng kẻ khác đồ phục-sức của mình. Raymond de Saint Laurent nói: « Tôi đã thấy một người nói chuyện hay khoe vừa già hàm vừa ngóc đầu lên và ngóng cổ tới trước để khoe cà-vạt của mình ». Chúng tôi tin lời ông nói như một câu Thánh kinh. Thử người hay khoe hình như coi lương-trí như rơm rác, họ dám làm những việc kỳ quái giữa đám đông, miễn khoe-khoang mình được thì thôi.

Nếu người hay khoe có ăn học khá thì sự tự quảng-cáo của họ có vẻ kín đáo hơn, nhưng dù kín-đáo nó cũng để bộc lộ một phần nào chân tướng của người thêm khát lời khen ngợi của họ. Ngày kia chúng tôi hỏi một giáo-sư trung-học nọ làm sao để nhận

một con người có đầu óc hay suy-nghĩ và ăn nói đứng đắn. Ông với thái-độ trầm-ngâm nói : « Có nhiều dấu hiệu mà dấu hiệu rõ-rệt nhất là sự cẩn-răng và cẩn-môi ! » Vừa nghe ông-ấy nói, thừa-thiết với bạn, chúng tôi đỏ mặt giùm cho ông ấy quá ! Bạn biết tại sao không ? Ông xưa nay là người có danh về cẩn-răng, nghĩa là lúc nào hề thức là ông cẩn-xiết mấy răng cắn lại : bên ngoài thấy gần cạnh tai thịt hóp ra hóp vào như dưới cằm con cóc. Ông gián-tiếp muốn chúng tôi nhận ông là bức người thích suy-nghĩ và ăn nói đứng-dắn đó.

Nếu người khoe là một kẻ thất học, dốt hăn về cuộc giáo-luyện tâm-thần thì thôi bạn phải khổ với sự già-hàm hay khoe-khoang của họ. Họ nói : nào ông cha của họ là bá-hộ, vợ chồng của họ thuộc gia-đình vọng-tộc, nào con cái của họ làm nên, thi đậu, nào ruộng vườn của họ quanh năm thanh-mậu, đời sống của họ nhàn-rỗi, sướng vui. Có kẻ quá lỗ-lãng nói với bạn rằng họ được trời đất thương-riêng, cho mình vào ngôi sao rất tốt, nên trên đường đời họ luôn gặp vận-đo. Khi phải sống chung với ai trong một hoàn-cảnh nào đó, họ hay chỉ-trích những người,

những vật tại chỗ và ca-ngợi quê-quán của họ, nơi họ ăn học ngày xưa, những thầy giáo dạy-đỗ họ. Có khi họ làm bộ thuật lại một cách khách-quan, hay chê sơ-sơ điều họ muốn ca-tung rồi lại khen nức-nở.

Phải chân-thành nhận-rằng trong cuộc sống chúng ta không khỏi có lần khoe-khoang mình, tự-quảng-cáo cho mình để ăn-mày ở kẻ khác sự-khen-lao. Nhưng đó là chúng ta phạm-trọng-tội đối với luật nói-chuyện, thứ luật đòi buộc sự-quên-mình để chăm-chú kẻ khác. Chúng ta không thích người hay khoe, cho rằng họ nói những điều không ăn-thua gì tới mình và tìm cách xa-lánh họ thì khi ta tự-quảng-cáo thiên-hạ cũng nhòem-góm ta. Vậy xin bạn hãy tiết-kiệm những lời khoe-khoang. Bạn là người có giá-trị, bạn hãy tự-biết. Đời có biết bạn hay không mặc-kệ họ. Bạn hãy tập-quản-tử ở những khi bị kẻ khác hiểu-lầm. Thời-gian bị hiểu-lầm sẽ qua đi và người ta sẽ hiểu-rõ bạn bằng lời nói đứng-dắn và nếp sống đường-hoàng của bạn : uy-tin của bạn sẽ gia-bội. Chớ nếu bạn sợ người ta không biết mình và đi khoe-khoang, vô-tình bạn chìm-danh-giá bạn xuống-vũng-bùn. Tâm-lý con người bạn biết, là thứ tâm-lý ganh-tị. Bạn có vui lòng thấy chúng tôi đồng-dục nói với bạn

rằng chúng tôi có sắc đẹp chim sa cá lặn, có ba tấc lưỡi Tô-Tần, có sức khỏe Hạng-Vương không? Bạn chẳng những không tin, không mẫn phục chúng tôi mà còn coi chúng tôi như một con chó cùi. Chúng tôi cũng không thích bạn quát-tháo với chúng tôi rằng bạn có nhiều đức hạnh, ăn học cao, có văn tài, giỏi chánh-trị, sao chúng tôi tự-nhiên mất cảm-tình với bạn vì những lời khoe-khoang đó. Bạn như vậy, chúng tôi như vậy thì tưởng thiên-hạ không khác gì chúng ta. Những người Biệt phái ở thời Đức Giêsu giảng đạo hay khoe-khoang mình thông luật, là đạo đức, bị dân chúng ghét như dịch tả. Gần hai mươi thế-kỷ trước, tâm-lý con người như thế, ngày nay vẫn không thay đổi chút gì. Vậy muốn mua thiện-cảm khi nói chuyện, nhất định bạn phải tránh những lời khoe mình. Làm khác, chúng ta chỉ làm thứ gươm dao đâm xẻ lòng tự-ái và tình ganh-tị của thiên-hạ. Còn bạn phải xử đối thế nào với người hay khoe? Trước hết xin bạn hãy để ý tâm-lý thâm sâu này của người thiếu chí-khi, nghe trống rỗng trong tâm-hồn, thấy cần dư-luận của họ, đáng thương-hại vì quá yếu đuối. Đừng ai nói đến sự độc-lập của tinh-thần đối với họ. Họ lúc nào cũng đặt cái hư-vinh của mình nơi chót

lưỡi của kẻ đua nịnh ở xung-quang mình. Để cho đăng lời khen-ngợi họ dùng đủ mọi phương cách phơi trải cái tôi của mình ra ánh sáng. Họ dám đồ bạc đồng ra để mua chức-vị, thi-hành những nghề-nghiệp nào họ có dịp ăn nói trước nhiều người và nhờ những kẻ này « thăng tôi » của họ được nổi bật lên. Biết tâm-lý căn-bản ấy của họ là bạn có trong tay cả chục cách lấy lòng họ. Nội cái bạn làm thỉnh lóng tai nghe những lời trường-giang đại-hải họ nói để khoe mình đó, cũng đủ khiến bạn trở thành bạn thân của họ rồi. Không phải đi ủng-hộ hay khích-động những tật xấu thường có của người hay khoe. Song nếu muốn khỏi làm mất thiện-cảm ở họ, bạn nên tránh xa những đồ-ky ra mặt, nên tỏ ra khoan-hồng trước các tật: hay thay đổi, ganh-tị, chàm-biến, nhay-cảm, háo-danh, hung-ác, lóc-chóc, đa ngôn, thêu-lẻo, nhẹ dạ của họ. Những khi họ đề bại-lộ những tật xấu này ra trong lời nói thì xin bạn đừng ngạc-nhiên và cho thông qua. Phản-đối lại là chắc-chắn chàm tự-ái của họ và do đó bạn bị họ ghét. Khi người hay khoe gặp hoàn-cảnh nguy-nan, đến than-thở với bạn thì bạn có thể thoa dịu tâm-hồn họ bằng cách gọi cho họ thấy danh-dự của họ sẽ được nhiều người kính-trọng. Như khi một bà lão đến

than với bạn rằng con bà qua đời vì một tai-nạn khủng-khiếp. Bạn có thể giúp bà bớt khổ-tâm đi bằng cách nói cho bà biết rất nhiều người có chức-quyền, quen thuộc than tiếc con bà và đám táng có lẽ sẽ được nhiều người quan-hệ dự lắm. Lẽ tất nhiên đối với người hay khoe mà bạn chân thành khen họ thì tưởng trên trần này không có gì làm cho họ sung-sướng bằng. Bạn gãi ngay chỗ ngứa của họ là lúc nào họ cũng muốn tìm gặp bạn. Tuy nhiên bạn đừng quá nông-nổi coi họ như một tri-âm, tri-kỷ gì, vì họ có tánh thường rất thay đổi. Bất cứ ai khen họ đều coi là bạn thân và nếu khen họ rồi chê họ thì họ có ác-cảm dễ-dàng.

CHƯƠNG IX

ĐỪNG CHỈ-TRÍCH

*« Giới nhân mạc thị tha phi,
giới khẩu mạc đàm tha
doãn. »*

TỬ-HU Nguyên-Quân

*« Óc chỉ-trích không phát
minh cái gì hết và chỉ-trích
điều phát minh của kẻ khác.
Sự suy nghĩ xây-dựng và sự
chỉ-trích phá hoại. »*

P. TIBERGHIEU

Bàn đến tật chỉ-trích, bạn và chúng tôi hãy xét về thời qua của chúng ta trong khi nói chuyện. Trong khi phán đoán có óc phê-bình theo tinh-thần khoa-học thì hay lắm, nhưng chúng ta thiếu hẳn bi-quyết này mà lại rất giàu tật chỉ-trích. Chúng ta chẳng khác nào con rắn độc đối với tâm-tưởng, lời nói, hành-vi, thái-độ, điệu-bộ, nét cười của bất cứ ai ta gặp trên đường đời. Nói chuyện với kẻ khác, ta chê họ là nói bậy, ít học, thiếu

kinh-nghiệm, nên câu chuyện không sâu-sắc. Chúng ta lấy làm sung sướng cười chê những tâm-tưởng của kẻ khác mà chúng ta được biết nhờ sách hay báo. Người đối-thoại với chúng ta lỡ nói sai điều gì, nói không thông một danh-từ ngoại-quốc hay nói bằng một giọng chói tai là chúng ta xịt xọt, rùn vai, tỏ thái-độ bất-mãn. Người bên cạnh của chúng ta làm việc chi đó không thành-công, chúng ta đem khuyết-diểm bàn tán cùng kẻ khác bằng giọng mỉa-mai. Học-sinh của chúng ta có thái-độ bất lễ với chúng ta khi xin phép hay khi chưa hỏi, chúng ta chưa chút bình-phẩm tánh-tình của chúng. Người bạn thân của chúng ta đôi khi vì thân mật nói chuyện với chúng ta mà ra bộ có vẻ lơ-lãng, chúng ta gắt gỏng cảnh-cáo sự khiếm-nhã khiến họ ngượng-ngịu và buồn rầu. Lúc sống chung cùng nhiều người, có việc gì đó không làm cho ta vui mà khiến kẻ khác tức cười, chúng ta buông lời hóm-hỉnh, xa gần chỉ-trích, bảo rằng họ cười lảng, cười nông-nổi. Người bạn nào đó giới-thiệu cho chúng ta một quyển sách, một tờ báo mới ra đời, chúng ta lật qua lật lại, rồi trề môi bảo : « Làm tiền, không có gì đặc-biệt. Non quá, mắc, đồ học-trò ». Nghe tin ai được một thắng-lợi, một

thành-công gì hay được thiên-hạ khen-ngợi, chúng ta cho là may rủi, « chó dắt », nhứt thời thôi, không xứng đáng. Thiệt không kể hết những trường-hợp chúng ta nhả nọc độc để làm lu mờ những gì hay, đẹp ở kẻ khác. Chúng ta không khác nào một con chim cú giữa ban ngày mà thấy cuộc đời luôn đen tối. Thay vì nhận chân giá-trị kẻ khác, gạt lọc những khuyết-diểm ra để học những ưu-diểm của người, chúng ta lo bực dọc với những tật xấu của thiên-hạ. Chúng ta không lo hái bông hường mà mãi cầu nhau rằng cây hường có nhiều gai. Chúng tôi không nhớ một danh-nhân nào đã bảo : « Khi bạn chúng ta có một mất, chúng ta đừng ngo ngay mặt họ. » Nhưng chúng ta làm nghịch hẳn với lời vàng ngọc này. Gặp một ai có khuyết-diểm gì là chúng ta tấn-công khuyết-diểm ấy để mua hờn chuốc oán cho mình. Hình như không có ý-kiến hay việc làm nào của người mà chúng ta không chỉ-trích. Có khi chúng ta giả bộ khen ngợi một hai ưu-diểm nào đó, rồi chúng ta đả-kích nặng nề. Dầu óc chúng ta là thứ dẫu óc kỳ lạ, tự-nhiên thích chỉ-trích cả những khi chúng ta không có hiểu biết gì hết. Có nhiều điều chúng ta vì thiếu suy nghĩ, vì tây-vị ai đó, tán-thành trong thời gian trước, nay chúng ta

mâu-thuẫn đả-kích làm mất tin-nhiệm mà không dè. Sống dưới bất kỳ một chế-độ nào, gặp bất cứ ai, chúng ta đều có cái đề bất-mãn và lúc nói ra là bôi lọ hành-vi, lời nói của kẻ khác. Có nhiều khi chúng ta nóng-nổi đến nỗi vừa chỉ-trích vừa tố-cáo sự thất-học, sự thiếu kinh-nghiệm, nghèo xã-giao và kém đức tính của mình. Đối với đồng-bề trên cũng như đối với bạn đồng-lớp, bởi cảm thấy mình mất tự-do hay thua kém gì đó, chúng ta hay vạch lá tìm sâu, phanh-phui lỗi lầm của họ, để chà-đạp công lao, danh-tiếng của họ. Có ai làm rách lòng chúng ta một chút, vô-tình buông cho chúng ta vài tiếng thiếu nhã-nhận là chúng ta nghe đau xót thấu tận gan ruột và chua như giấm. Chúng ta mĩa-mai lại, thán-oán lại cho đã cơn hiềm-thù. Thiệt là chúng ta tiểu-tâm và vụng xử-thế quá. Nhưng khi chỉ-trích kẻ khác có lẽ chúng ta tưởng dim danh-giá họ được, bắt-phục họ được và chúng ta nổi-bật lên. Nhưng kỳ thực có ở đâu. Khi chúng ta gieo nọc độc nơi kẻ khác, người nghe của chúng ta tự-nhiên nghi-ngờ ta, dù ta tỏ ra có thiện-cảm với họ cách mấy. Họ tự nghĩ bây giờ, trước mặt họ, ta nói xấu kẻ khác thì rất có thể khi vắng họ ta chỉ-trích họ như mọi người. Đó là chúng tôi chưa xin bạn đề ý tâm-lý này,

là khi chúng ta chỉ-trích thiên-hạ, người nghe của chúng ta làm thinh, tự-nhiên họ nghe trong mình cường-dũng, còn ta vì đa-ngôn cũng tự-nhiên nghe trong mình yếu-đuối, xẽn-lẽn. Như thế người nghe của chúng ta đường-hoàng hơn chúng ta và ảnh-hưởng chúng ta dễ dàng. Có khi chúng ta chỉ-trích để trả thù. Nhưng đó có phải là diệu-kế không chớ? Sợ e khi ta dùng lời chỉ-trích để trả đũa, lời chỉ-trích ta chỉ gây oán-hận thêm thôi. Ta đừng quên không kẻ dữ nào tưởng mình ác và ác gặp ác thường không nên thiện mà ác thêm. Đối với người học rộng và giàu lương-trí, ta càng chỉ-trích thiên hạ, càng bị họ khi rẻ. Tại sao? Vì họ thấy rằng những đầu óc chỉ-trích là những đầu óc kém trí, kém khôn ngoan. Đúng vậy. Trên đời « nhân vô thập toàn » mà. Không có cái gì tuyệt-đối dưới bóng mặt trời thì đừng mong tìm gặp những người hoàn-toàn tài đức. Hơn nữa những việc làm ta bất mãn thường xảy ra do hoàn-cảnh. Nếu ta không đề ý những cái « tùy » cái « tại » mà nghiêm-khắc kết án thì ta chẳng tỏ ra mình quá nông, quá cạn ư? Nếu ta nói rằng tại tánh của mình thì càng đáng tiếc nữa. Tánh đây là tánh « con nít », tánh đa-cảm, lóc-chóc, vụt-chạc của người chưa có kinh-nghiệm trên đời. Cuộc vật lộn

ở đời đâu quá dễ-dàng như trí ta tưởng như lúc còn dưới gia-đình hay nơi hiên trường học. Khi len-lỏi với đời, chúng ta gặp nhiều thực-tế ngang trái lắm. Biết bao lần một đầu óc rất khôn ngoan thấy vậy, muốn làm như vậy mà không làm được hay làm nghịch ý mình. Trước ta đã có thiếu gì tâm hồn có chí-hướng, nghịệt-tâm lắm. Họ muốn cải-tổ nhiều điều khi nắm quyền-hành nhưng vẫn không đạt được chí-nguyện. Thấy cái gì trái mắt là chỉ-trích. Như vậy chẳng phải ta con nít hay sao ?

Cho người sâu-sắc, thường những bộ mồm nói tia-lia, chề trách đủ thứ, bao giờ cũng đáng ghét và họ trọng-phục những người không nói mà làm. Nếu chúng ta trống miệng chỉ-trích bất cứ ai, thì chắc-chắn chúng ta bị những con người ấy cho là hạng năng-thuyết bất năng-hành. Người ta có thiện-cảm với ta được không ?

Chỉ-trích là thuốc đầu độc những đầu óc có sáng-kiến, có chí-hướng. Cho nên nếu bè-bạn chúng ta nhắm một tương-lai nào đó, có những trù-ngĩ hay, họ không bao giờ bàn tính với ta. Ai lại đi xây-dựng với người chỉ biết phá hoại ?

Ta chỉ-trích một người nào đó, trúng người

giàu tự-ái tiêu-tâm. Họ không nhìn ta. Bởi bất-mẫn ta, họ đem điều xấu của ta thêm mắm dặm muối, bán rao cùng thiên-hạ. Tiếng xấu càng đi xa, càng bị xuyên-tạc. Thế là vô tình ta tạo cho mình một lưới oán-hân mà không biết làm sao tẩu-thoát. Đi đến đâu chúng ta cũng bị người ta nghi-ky, xa lánh và công việc làm ăn hay hoạt-động vì lý-tưởng của ta khó bề thành-công. Có lẽ chúng ta nói : « Ôi ! cái đồ dư-luận ». Phải, nhưng nếu có thể được ta cũng nên tránh những dư-luận xấu có hại cho mình. Quả dư-luận cũng có một sức mạnh gì nên Pascal mới gọi nó là chúa-tể của thế-gian. Vả lại, ở đời nếu không mua bán được thì ít ra đừng mua thù thì mới gọi là khôn ngoan chớ.

Vậy thiết-tưởng từ đây trong câu chuyện, chúng ta cương-quyết đừng chỉ-trích. Phải tuyệt-đối không chỉ-trích. Chỉ-trích sưng miệng thiệt, nhưng thường chỉ gây ác-cảm thôi. Ta muốn mua lòng người để thành-công thì ta phải tránh tạt xấu động trời ấy. Người xưa chẳng đã khuyên chúng ta « Giới nhãn mạc thị tha phi, giới khẩu mạc đàm tha đoản ». Câu này ta lấy làm thẳng mực cho ba tấc lưỡi của mình.

Khi rủi đàm-luận với một người có óc

chỉ-trích ta nên xử-đối khôn ngoan, dè-dặt. Nếu họ chỉ-trích ta, ta đau xót thiệt, nhưng nên nhin là hay nhưt. Lẽ đâu bạn đi ăn thua với một người đáng lẽ làm bạn thương-hại vì quá non tri và vụng ở đời. Nếu họ chỉ-trích kẻ khác, bạn liệu đính-chánh cách khôn ngoan nào đó, không được thì làm thính, cười cười cho có chừng thôi. Đừng ừ lia-lia tỏ ra tán-thành hay « bồi » thêm, vượt đuôi những lời chỉ-trích của họ. Về sau nếu không quá cần họ thì tránh xa họ là diệu-kế để khỏi bị hại thân mình và gieo oán-thù.

CHƯƠNG X

ĐỪNG NÓI HÀNH

« Điều khó nhưt là ta tự biết ta và điều dễ nhưt là nói xấu kẻ khác. »

THALÈS

« Hàm huyết phún nhân tiên ó tự khẩu. »

VĂN-CÔNG

Chúng ta có thể nói không sợ lắm rằng nói hành kẻ khác hầu như một bản-năng của con người. Con người tự nhiên ưa thích mình nên lo giấu kín những gì xấu xa của mình và cũng tự-nhiên phanh-phui các khuyết điểm của kẻ khác. Khi xét nét kẻ khác, phẩm bình đời sống thiên-hạ con người nghe sung-sướng, tuy cách khả-ố nhưng vẫn sung-sướng. Vì thế một trăm câu chuyện trong xã-hội có đến chín chục bàn về kẻ khác. Kẻ khác ấy có thể là những người xa lạ, những người thù-địch mà cũng có thể là những người thân. Nhiều khi người ta nói hành không phải bởi

ác-tâm, mà bởi tánh tự-nhiên hay vạch lá tìm sâu, bởi ngứa miệng, bởi không có chuyện gì nói, bởi muốn tìm thứ cảm-khóai đê-hèn này là thấy mình vô-tội, toàn-thiện khi người này người nọ lỡ-lầm, tội-lỗi. Trong cuộc sống hàng ngày bạn gặp biết bao câu chuyện nói hành vi những lý-do tâm-lý nói trên. Có thể nói là người ta nói hành khắp mọi nơi. Dưới mái gia-đình về chiều họp lại người ta nói chuyện người láng-diềng có tật nhỏ-mọn. Nơi học-đường dăm ba bảy người ta nói chuyện cô này không lo học mà chỉ lo viết thư cho tình-nhân, cậu nọ làm gì thi đậu được vì cứ mãi là một tên cao-bồi. Ở xưởng hăng, người ta chỉ-trích ông chủ bất-công, một mình thao túng đồng lời mà bất-chấp quyền-lợi của kẻ cộng-sự của mình. Trong quân-đội người ta bàn-tán với nhau về cử-chỉ hách-dịch của một cấp trên nào đó hay binh-phẩm về lối sống ích-kỷ của một vài người vợ binh sĩ, về hạnh-kiểm của một số quân-nhân truy-lạc. Ở quán cơm, nơi tiệm nước, người ta thích lấy những tật xấu của bè-bạn, những khuyết-diểm tự-nhiên như lé mắt, đui mù là câu chuyện đầu lưỡi để ngao cười cách đê-hèn. Cả ở thánh-đường, người ta cũng xù-xì bàn-tán về cái bụng bự của ông này, cái mặt méo của bà

kia. Vào những ngày cúng đình hay đi chùa, người ta cũng lấy làm sung-sướng đàm-tiểu với nhau cách trang-hoàng của đình chùa, về những bức tu-hành, về những đồ dùng cúng quải.

Còn những đề-tài của nói hành thì thời vô số. Người nói hành hình như không trừ vấn-đề nào của thiên-hạ khi họ ngứa miệng và có đủ thì-giờ để bàn. Những tội lỗi, những tật xấu của ai làm mất lòng họ, phản-đối họ, họ đem ra nói với tất cả hăng-hái. Nhiều khi họ có thái-độ vị-tha, « thầy đời », tỏ ra thương tiếc người này kẻ họ sao sống thế này thế kia. Thế rồi họ đem những đời tư, những việc kín-đáo của kẻ khác ra bàn. Những câu chuyện này họ nói say mê như người nghiện á-phiện bèn nâng tiền náu. Điều người ta khoái bàn nhất ở kẻ khác là những lỗi-lầm về xác thịt. Một bức chức-quyền nào đó ngoài đời mà đập chút bùn là miệng nói hành thêm mắm dặm muối và bàn bất-tuyệt. Những người độc-thân hay những gái lỡ thời mà có giao-thiệp với người khác phái cách khả nghi nào đó, thì họ nói không biết đã. Trong học-đường, kẻ nói hành cũng ham-mê bàn về những cuộc yêu riêng sai-lạc của những học-sinh với

nhau. Có cuộc đồng tình-ái nào thì họ phan-phui ra ánh-sáng hết. Cả những đức-tánh của kẻ khác, người nói hành cũng có thể dùng làm đề-tài. Họ cho là giả-hình, nhờ trời cho, là nhơn-đức vậy chớ có cơ-hội vẫn tội-lỗi. Khi nghe tin người đồng-nghiep hay đồng song thành-công việc gì, kẻ nói hành tìm cách bôi lọ, cắt nghĩa xấu đi hành-động của những kẻ ấy. Có khi họ cho là may rủi và nhứt thời. Ai được ủy-lạo, tán-thưởng, họ cho cấp trên hiểu lầm chớ người được ủy-lạo tán-thưởng không xứng-đáng. Nếu họ là người nghèo, họ hay nói những kẻ giàu mà hà-tiện, giàu vì bất-nhơn. Họ cũng hay nói đến tiền bạc hay huê-lợi của những kẻ ấy không phải để mừng vì bác-ái mà để tỏ ra lòng ganh-tị, dèm-pha. Những câu chuyện này họ nói với một giọng chua chát, mỉa-mai, cay độc lắm. Có nhiều người đề-mat đến nỗi đem những tâm-sự của những người thân-thích với mình, những chuyện kín trong gia-đình, trong bè-bạn ra để bán rao.

Về tuổi nói hành thì có thể nói từ tuổi khôn trở lên tuổi nào cũng thích nói hành cả. Nhưng nói hành có tiếng, phải công-bình nói là phái yếu và trong phái yếu những cô

gái già, những bà lão thì nói gắt nhứt. Nói như vậy không có ý bảo phái mạnh khéo giữ ba tấc lưỡi lắm đâu. Có nhiều đàn ông tối-ư già hăm và nói hành đáng khiếp. Thường thường người ta nói hành vì đa-ngôn, nói riết rồi không biết chuyện gì phải nói nên đem chuyện kẻ khác ra đề bàn cho khỏe miệng. Ở đây hiểu là hạng người không có giá-trị gì. Chớ nếu nói nhiều mà cần nói thì có biết bao nhiêu điều bổ-ích trong ngành văn-hóa, khoa-học, nghệ-thuật, văn-học, giáo-dục : mặc sức mà nói. Người có ác-tâm không coi kẻ khác là anh em trong gia-đình huynh-đệ mà cứ tưởng nghĩ đến quyền-lợi của mình, nên khi thấy ai chạm đến cá-nhân mình hay ăn đút mình thì oán-ghét, phân-bì. Lòng xấu này đòi hỏi bộc-lộ ra bằng những lời mỉa-mai, ngạo-nghe, thế là họ phải nói hành. Cũng có nhiều người khác nói hành chỉ vì nhẹ dạ thôi. Thấy khuyết-điểm của kẻ khác, nghịch mắt là họ nói, nói không cần suy-nghĩ phải quấy hay cần do lợi-hại.

Người nói hành thường có tâm-lý căn-bản là ngu-ý làm vui-thích kẻ nghe, mua lòng người nghe. Nhưng trong chương bàn về việc chỉ-trich, chúng tôi đã nói người nghe nếu có lương-trí thường không tin cậy đủ kẻ nói

hành. Họ cho rằng rồi đây khi vắng mặt họ, kẻ nói hành sẽ nói xấu về họ. Thế mà kẻ nói hành lại dùng ba tấc lưỡi đầy nham-hiềm của mình để thuyết-khục họ. Đối với người nghe họ không đảm-bảo được thiện-cảm, đối với kẻ họ nói hành chắc-chắn họ gây ác-cảm. Bạn biết con người rất sợ dư-luận kẻ cả những người đã từng ra vào chốn tên bay đạn lạc. Khi nghe những kẻ khác dư-luận về mình, con người thấy bối-rối, lo-âu, không biết thiên-hạ xử-đối về mình ra sao. Chung-quy người ta khùng-khiếp vì búa rìu dư-luận chỉ vì non tinh-thần trách-nhiệm. Bởi có thứ tâm-lý ấy nên một ai khi nghe người nói, bàn về tội-lỗi, tật xấu của mình thì coi kẻ nói hành là quân thù. Có nhiều người thâm-giao với nhiều kẻ, nhưng khi nghe những kẻ này nói hành về mình thì nghi-ky và oán-ghét họ ngay. Như vậy việc nói hành là thứ thuốc độc cho cuộc xử-thế mà người nói hành phải lãnh những kết-quả thảm-khốc. Đời họ phải bị cô-độc đi, Người xa lạ nghe họ nói hành tìm cách tránh trước họ. Những kẻ thân-thích của họ bị họ vạch lá tìm sâu, bán rao tiếng xấu, mất tin-nhiệm ở họ, dần dần từ-giã họ. Các kẻ có sự vờn họ khi thấy họ không kính-trọng mình, không binh-vực mình, tìm cơ-hội để chia tay với họ. Nếu họ là một bức chỉ-huy, một nhà

giáo-dục, họ phải bị kẻ dưới coi như rơm rác. Uy-quyền của họ bị miệng lưỡi người cấp dưới làm lung-lay. Danh-tiếng họ vì sự trả đũa của kẻ dưới, bị bôi lọ. Nếu họ là hạng bị quản-trị, cấp trên rất đề-phòng họ vì cho họ là hạng dấy-nguy, gieo mầm bất-tuân, phá tan uy-tín và phản-đối kỷ-luật. Trong cuộc giao-tế hằng ngày khi gặp người có ăn học cao mà họ mở miệng nói hành thì tức thì họ bị liệt vào hạng tiểu-nhân, có đời sống bất-đáng. Như thế trong xã-hội người nói hành là đối-tượng của muôn người oán-ghét.

Điều chúng tôi ước muốn cho ngày mai đây hứa-hẹn của bạn là bạn chịu khó cương-quyết không khi nào nói hành. Văn-Công nói « Hàm huyết phún nhân tiên ô tự khẩu ». Câu này đáng cho bạn suy-gẫm mỗi ngày như những giáo-sĩ công-giáo mỗi ngày đọc kinh-thánh. Bạn hãy tin như hai lần hai là bốn rằng nói hành làm cho nhân-cách bạn phải đề-hèn vì tỏ ra bạn không đủ can-đảm hỏi thẳng cùng kẻ khác lỗi-lầm của họ mà bạn phải đi nói lén. Nói hành làm cho đời bạn mất nhiều thân-tình do đó có hại cho sự học thêm kinh-nghiệm, có hại cho việc làm ăn. Khi gặp ai dèm chuyện kẻ khác nói cùng bạn hoặc bạn làm thính, hoặc bạn tìm cách lái câu chuyện

qua vấn-đề khác. Nếu sự đĩnh-chánh lỗi-lầm kẻ khác cần-thiết, thì bạn nên làm với nghệ thuật để khỏi sự gieo ác-cảm không có lợi gì cho đời mình. Lẽ dĩ-nhiên khi có phân-sự bình vực ai thì dù bị thiên-hạ ghét đến đâu vẫn phải nói sự thật. Một phương-thế giúp bạn xa lánh việc nói hành mà bấy thường tự-kiềm là hãy nghe lời Socrate là tìm biết mình. Khi bạn hiểu bạn rồi thì bạn không có ác-tâm với kẻ khác và rất khoan-hồng với bất cứ ai.

CHƯƠNG XI

ĐỪNG NÓI NGHỊCH

*« Hỉ nộ tại tâm, ngôn xuất
ư khẩu, bất khả bất thận dã. »*

THÁI BA GIỀ

Bạn bảo : vách tường trắng. Họ nói : đen. Bạn nói : trời mưa. Họ cãi : nắng. Bạn bảo quẹo bên phải. Họ đáp : bên trái. Bạn khiến họ qua bên mặt. Họ quát : không. Bạn bảo đi chợ, họ nói không. Bạn bảo ở nhà, họ nói không. Thử người kỳ-quái hay nói nghịch đó, chúng tôi muốn bàn riêng cùng bạn về họ. Trong câu chuyện, sở-trường của họ là nói nghịch lại ý của kẻ khác. Đầu óc của họ là một thứ « máy nói nghịch ». Vừa nghe thiên-hạ quả-quyết một điều gì đó thì tức tức họ quả-quyết một điều nghịch hẳn lại. Lối nói chuyện chương-đời như vậy bạn am-hiểu là lối chỉ gieo ác-cảm và bất-mãn thôi. Nói chuyện là có ý lưu-chuyển tư-tưởng cho nhau, cảm-thông những tâm-tình cho nhau để được sự đồng ý, đồng cảm và do

đó có thú-vị. Người ta nói chuyện hoặc để tỉnh làm công việc gì, giải-quyết một vấn-đề nào. Cho đặng vậy, cần sự tìm hiểu quan-điểm của nhau, cố-gắng nhận lý-lẽ của đối-phương để giúp nhau đi đến chân-lý. Người ta cũng nói chuyện để giải-bày tâm-sự, để tiêu-khiển sau những giờ làm việc phần trí hay tay chân mỗi mệt. Người nói nghịch không biết rõ tâm lý và mục-dịch của nói chuyện nên làm cho câu chuyện có không-khí nặng nề. Bạn bàn tính công việc gì quan-hệ với họ, họ gạt ngang ý-kiến của bạn hết. Bạn nổi cộc không? Chúng tôi có nổi lòng sầu chán quá, muốn đem bọc lộ cùng họ để tìm một tia hy-vọng cho đời sống. Họ cho một loạt : không .. không... Chúng tôi có thiện-cảm với con người như thế được không? Sau những giây phút học tập ở hăng xướng, bạn mệt nhoài muốn bàn chuyện cùng họ để giải-trí một chút. Họ phản-đối bạn, nói nghịch cùng bạn như một tên du-côn, bạn có thể nào miễn-phục họ được không? Trong khi gieo ác-cảm với bạn và chúng tôi như vậy, người nói nghịch có tâm-lý kỳ-lạ. Họ cho rằng phản-đối ngay mặt kẻ khác như vậy là anh-hùng, là bực người có đầu óc độc-lập, là hạng biết chuyễn hướng tư-tưởng kẻ khác, là nhà mô-phạm có khả-năng sửa lời ăn tiếng nói của

thiên-hạ. Họ tìm thấy trong tất xấu bỉ-đồi của mình cái danh-dự của đũa thất-phu. Có nhiều nguyên-nhân đưa họ đến chỗ có đầu óc khờ dại ấy. Có người hay nói nghịch vì tánh-khí tự-nhiên thích phản-đối. Thứ người này trong xã-hội như cát biển. Nguyễn-Du sinh ra là thi-sĩ, Mozart sinh ra là nhạc-sĩ, Bossuet sinh ra là hùng-biện-gia, thì họ sinh ra là người nói nghịch đầu trong đường gân ống máu nên hễ bạn nói ra là họ phản-bác chắc-chắn lại với bạn. Có khi họ không có thâm-ý gì ác-độc cả. Bạn rủ họ đi dạo họ nói không. Nói không nhưng rồi lát sau vẫn có thể họ đi dạo ngoạn-ngoãn với bạn. Có người khác hay nói nghịch vì quá giàu tự-ái. Họ thấy trong thái-độ nhìn nhận sự quả-quyết của bạn có cái gì khiến họ hạ mình xuống, tỏ ra mình không thông-thái, nghèo kinh-nghiệm hay sao đó. Nhiều khi họ có ý-thức rằng bạn nói trúng lý nhưng họ vẫn lắc đầu bảo bạn nói bậy để gọi là giữ thể-diện cho mình. Chúng tôi có một người bạn đồng-liêu có tấn-sĩ xã-hội-học, rất hay nói chỉ vì lòng tự-ái. Hồi anh du-học mới về nước chúng tôi chưa rõ tánh anh hay bàn tính nhiều vấn-đề với anh mà anh không biết lựa lúc và không biết dọn lòng anh để anh « ừ » với mình. Chúng tôi bị anh phản-bác mãi. Về sau biết

ý anh, trước khi muốn anh đồng-ý với mình chúng tôi gọi cho anh tự bàn vấn-đề của mình, nói cách nào cho anh thấy anh có sáng-kiến và muốn chỉ dạy chúng tôi. Tuy nhiên đôi khi vô ý chúng tôi cũng vẫn bị anh nói gạt ngang. Có thứ người nói nghịch vì thiếu can-đảm. Họ cũng là bà con ruột với thứ người nói nghịch vì giàu tự-ái. Khi bàn chuyện với bạn, họ ít ngó ngay trông mắt của bạn. Khi nào mắt bạn gặp mắt họ là họ ngó đảo chỗ khác. Tinh-thần nhất-đảm ấy ảnh-hưởng trên tâm-tánh của họ, nên khi nghe bạn nói điều gì họ không đủ dũng-khi để chịu rằng bạn nói đúng mà họ phải cãi lại, có khi cách miễn-cưỡng nhưng vẫn cãi. Đáng lẽ vì yếu tinh-thần họ đừng bẻ lời người ta chớ, nhưng quái lạ: họ cho sự hạ mình đồng-ý với kẻ khác là việc khó làm quá, nên họ tránh bằng cách nói nghịch. Có hạng người nói nghịch đáng ghê-tởm là nói nghịch để thỏa-mãn tánh ham cãi lộn của mình. Họ lấy làm khoái-trá trong việc bài-bác ý-kiến của kẻ khác và sung-sướng cãi lý qua lại với người nghịch quan-niệm với mình. Người ta cũng hay nói nghịch vì quá dè-dặt. Hạng này bạn gặp nhiều trong giới trí-thức. Một người nào đó quả-quyết điều gì, họ sợ làm lạc nên thái-độ trước hết họ có là bài-bác đề rồi

phân-tách thế này thế kia. Họ vừa nói nghịch vừa lý-sự. Cả hai lối xử-đối đều làm chúng ghét như nhau. Sau hết chúng ta không nên quên người thích nói nghịch vì can-trí. Khi nghe ai nói cùng họ ý nghĩ gì mới lạ, họ hiểu không kịp thì họ phản-đối ngay. Họ phản-đối không phải vì tại họ có lý-do chứng rằng ý nghĩ của kẻ khác là bậy mà chỉ vì họ ngu dốt. Không thể kể hết cùng bạn những thứ người nói nghịch. Mà tưởng không cần kể hết làm gì. Vài gương trên cũng cho bạn thấy sự nói nghịch tự bản-chất chống lại với tinh-thần nói chuyện và con đẻ của nó bao giờ cũng là hiểu lầm, ác-cảm. Trên đường đời bạn là người muốn dùng câu chuyện làm phương-thế để đắc nhân-tâm hầu thành-công, chúng tôi tin bạn gồm tất nói nghịch. Nếu trong khoảng thời qua đã nhiều lần bạn lỡ lầm mất đi nhiều thân-tình vì ba tắc lưỡi hay chận họng kẻ khác thì xin bạn đừng ngã lòng. Bạn cố phục-thiện và cố gắng sửa lỗi đó là bạn tiến tới nhiều trong việc tu-thân rồi. Hiện giờ chung quanh bạn có biết bao người muốn đẹp lòng thiên-hạ lắm mà hễ nói chuyện là nói nghịch. Còn bạn muốn sửa mình để nói chuyện duyên-dáng thì một ngày gần đây bạn sẽ bất-thiệp. Đọc Benjamin

Franklin người ta thấy ông tự thú rằng lúc còn trẻ tuổi tánh-tình ông rất khó chịu, hay cãi bậy, thích nói nghịch ngang, bị nhiều người ghét. Nhưng nhờ ông tự-kiểm, tu-thân, biết trừng-trị ba tấc lưỡi sau thành một người có nhân-cách đáng-phục. Bạn hãy bắt chước con đường phục-thiện của Franklin.

Muốn thuyết-phục một người hay nói nghịch xin bạn nên theo vài qui-tắc này. Nếu người nói nghịch là người có óc não lạnh mạnh thì bạn dùng lời nói êm dịu dẫn-dụ họ, chuyển tư-tưởng của họ cho thành tư-tưởng của bạn. Bạn hãy tập nói cách khiêm-tốn như Franklin: Tôi thiết-tưởng, hình như có lẽ là... Những lỗi này làm cho người nói nghịch ít có cơ-hội nói: không, và nhờ vậy họ dễ-dàng trả lời « vâng » với bạn. Nếu bạn phán-quyết tuyệt-đối, xằng cộc quá, họ sau nhiều lần trả lời họ không dặng bình-tĩnh lắm trong tâm-hồn, như khi bị bệnh thần-kinh, bị ai chọc giận, tốt hơn hết là bạn đừng trả lời dài dòng. Họ có cộc-lốc, trả lời « không » cùng bạn, bạn làm thình lăm chuyện khác, họa may còn giữ thiện-cảm được với họ. Nếu bạn lý-luận với họ, những người theo Janet và Neuberger, hay nói nghịch vì bị mệt nhọc vì ám-ảnh, chắc-chắn bạn phải bị họ ăn nói lỗ-măng thôi.

CHƯƠNG XII

ĐỪNG NHẠO-BÁNG

*« Sự nhạo-báng thường là
sự nghèo nàn của tinh-thần. »*

LA BRUYÈRE

Đời Hoài-Vương có quan Đại-phu tên là Khuất-Nguyên ngày nọ bị sàm-báng rồi phải phóng-khi. Ông căm-tức, oán-ghét đời đến nỗi thất-vọng ngao-du như người mất-tri và hát: Đời đục và say cả, chỉ một mình trong và tỉnh thôi. Cái tâm-sự này không phải riêng của Khuất-nguyên mà là của bất cứ ai bị nhạo-báng. Bực trượng-phu như Khuất-Nguyên mà còn không tự-chủ được đến nỗi oán đời như vậy thì bạn thử nghĩ phạm-nhân khi bị ai nhạo-báng có tâm-trạng thế nào. Thế mà rất nhiều người trên đời khi nói chuyện lại nhạo-báng, không biết họ tại sao thích mua thù hơn mua bạn. Lúc sống chung cùng kẻ khác, họ dùng ba tấc lưỡi thâm-hiềm của mình để mô-tả hình-dạng xấu-xa của kẻ khác,

dùng lời nói duyên-dáng khêu-gợi những khuyết-điểm về thể-xác như sún răng, lẹm cằm, lé, một mắt, môi xệ, miệng xéo, chơn què, tay cán vá, nói ngọng, cà-lăm. Họ cũng không ngần-ngại đem những việc tư riêng của gia-đình, những bí-mật về tình vợ chồng, tình tâm-giao ra để nhạo-báng. Đặc-biệt nhất là họ lấy lại những lời nói trạt của kẻ khác để trêu-chọc, mỉa-mai. Có khi họ cố-gắng bắt chước tật xấu của anh em, bè-bạn như giả bộ cà-lăm, nói ngọng, v.v... để cho sự sàm-báng linh-động. Nếu họ là một nhà chỉ-huy hay một nhà giáo-dục, họ sẽ pha lẫn những lời nhạo-báng của họ trong khi ra lệnh và dạy-dỗ. Kẻ dưới có nói điều gì sơ sót họ lặp đề ngạo-nghe cách đê-hèn. Chúng tôi có biết một nhà giáo-dục nọ mỗi lần kẻ dưới lầm-lỗi hay xin ông điều gì, ông nói bằng một giọng sàm-báng chua như giấm. Đời giáo-dục của ông là một đời gieo oán-hận và làm hư-hại rất nhiều tương-lai của kẻ thụ-giáo với ông. Người nhạo-báng nhiều khi tỏ ra rất tế-nhi trong việc làm chạm tự-ái kẻ khác. Họ dùng cách nói lái, dùng lối bốn-ngữ, dùng những tiếng có nhiều nghĩa để nói như dao đâm thọc tận tâm-hồn của nạn-nhân. Lời nói của họ có khi thêm phần

chua-chát cay-đắng bởi họ đay-nghiến, trề môi, trợn mắt, nhăn răng hay ra nhiều điệu-bộ nhạo-báng cách sâu-độc. Ngạo-nghe, không phải lúc nào cũng nói ngay những tật xấu của kẻ khác đâu. Lắm khi họ làm bộ ca-tụng một vài đức-tánh của kẻ khác, rồi họ chêm vào những tiếng « nhưng mà, song le » có cái hậu đẳng như bồ-hồn khiến kẻ bị chỉ-trích khổ không sao tả được. Những khi họ không có dịp tích-cực nhạo-báng hay nhạo-báng đã thêm rồi, họ giả-bộ hỏi kẻ khác, chọc một hai tiếng khích kẻ khác nhạo lại những tâm-lý sâu-độc của họ. Thường họ là những người già-hàm nói thiếu điều rung-rắn. Họ tráo-trở những lời nói thể này thể nọ, nên người bị họ trêu-chọc oán-ghét họ cách thâm-thía và lâu bền. Trong nhiều trường-hợp vì quá quen miệng ngạo-nghe họ đem cả những điều nghiêm-trọng trong tôn-giáo ra để làm nhạo-báng hầu mua vui cho thiên-hạ. Có lần chúng tôi lấy làm sỉ-nhục đê-hèn hết sức cho một người bạn nọ trong câu chuyện nhạo-báng những tiếng Nam-mô và Amen khi anh ra hăng-hải, vênh-vênh với cái giọng pha-trò của mình.

Muốn đặc nhân-tâm xin bạn nhứt định tởm gớm sự nhạo-báng. Người nhạo-báng bao

giờ cũng gặp những uất-hận do những lời nói trêu-gheo họ đã gieo. Bạn cứ tin vững rằng, trên đời dù một tên chi-ngu chi-dại cũng có lòng tự-ái, cũng thấy mình là một chi chi và không bao giờ có thiện-cảm được với ai có thái-độ nhạo-báng mình... Ai cũng cảm thấy thân-thể mình có một sắc đẹp nào đó, có một duyên-dáng nào khả-dĩ thu hút kẻ khác. Ai cũng nhận mình có một tài riêng, một đức siêu vượt tài-đức kẻ xung-quanh. Nói điều gì dù về mặt khách-quan rất bậy, vẫn cho mình nói rất hữu-lý. Muốn chinh-phục được lòng của kẻ khác bạn hãy kính-trọng tâm-lý muôn đời ấy. Nếu nhạo-báng, bạn chỉ làm cho kẻ khác lo bảo-vệ sự tự-ái của mình, trở nên thù-địch với bạn. Do kinh-nghiệm có lẽ bạn nhận thấy sự-kiện này. Là khi chúng ta nhạo-báng ai, tức là chúng ta làm cho họ nổi bật lên giữa đám người mà họ đang sống, nổi bật không phải với những gì có thể hãnh-diện mà với những điều sỉ-nhục. Đó là hành-động tối-ky đối với bất cứ ai. Con người tự-nhiên muốn làm trung-tâm điểm của thiên-hạ nhưng rất đau xót trong lòng khi muốn cặp mắt nhìn mình với vẻ ngạo-nghe. Người nhạo-báng đã khiến họ ở trường-hợp này làm sao họ không thù

oán được. Có khi người nhạo-báng bảo rằng mình « chơi ». Phải ! Nhiều khi họ buông lời trào-phúng để mua vui thôi. Nhưng đối với nạn nhân lời châm-biến của họ không có « chơi » như họ tưởng. Nó vẫn chạm tự-ái ít nhiều. Chạm tự-ái người ta mà muốn người ta mến mình thì thực là dại. Hơn nữa chúng ta nên để ý rằng phần đông con người thích nhạo-báng và nhạo-báng thường sẽ có cái tật nghiện nhạo-báng. Tự nhiên con người muốn che giấu tật xấu hay khuyết-diểm của mình và hay thổi lông tìm vết ở kẻ xung quanh. Nhưng khi nhạo-báng người ta nghe sung-sướng, thử sung-sướng tuy đề-hèn mà vẫn có : nó thúc đẩy người ta già ham trong việc chọc-gheo. Người ta còn thấy một thứ danh-dự, một thứ tài trong việc khéo tìm đủ cách thế để nhạo-báng kẻ khác nữa chớ. Và người sàm-báng càng khoái-trá nói tật xấu của thiên-hạ thì tự-nhiên càng mê-thích coi nó như một nhu-cầu phải thi-hành luôn những khi bàn chuyện với bất cứ ai. Như thế, thưa bạn ! làm sao họ thuyết-phục được kẻ khác. Một lần nữa chúng tôi xin bạn đặt cho lưỡi một dây cương. Thánh-kinh bảo trước khi nói phải đánh lưỡi bảy lần. Chúng tôi xin bạn ít nữa đánh lưỡi một lần để tránh

cách tuyệt-đối những lời ngạo-nghe. Đức Không nói : « Dương nhân chi ác tư vi tiều-nhân ». Đúng thay, mỗi khi bạn nói xấu về kẻ khác mà nhất là nói xấu để cười-cợt, là những khi bạn phải thấy mình tự hạ, hèn-yếu. Nếu bạn là bậc chỉ-huy, là nhà giáo-dục mà hay nhạo-báng thì bạn hãy nhớ rằng mỗi lời trào-phúng của bạn là lát búa đốn phá uy-quyền của bạn. Nếu bạn hay nhạo-báng những người thân nghĩa của mình thì bạn đừng quên rằng sau cùng đời bạn sẽ là đời cô-đơn.

Chúng tôi tin-tưởng bạn là người biết tự-trọng, không bao giờ thích dùng ba tấc lưỡi nhạo-báng hầu mua thù chuốc hận cho mình. Nhưng thưa bạn ! trong cuộc sống bạn không làm sao tránh khỏi những ngón lưỡi nhạo-báng bạn. Bạn phải đối-phó với nó làm sao ? Trả đũa à ! Không ! Bạn phải coi những khi kẻ tiều-nhân ngạo-nghe bạn là những trường hợp thuận-tiện để cho bạn luyện chí-khí. Bạn tự nói : « À ? Giả tôi có những khuyết-diểm như bao kẻ khác ngạo-nghe thì rồi sao nữa. Tôi lãnh tránh-nghiệm về lầm-lỗi của tôi đó. Rồi sao nữa. Tôi đáng cười ngạo đó. Rồi sao nữa » Thường người ta đau-xót khi bị nhạo-báng chỉ vì thiếu tinh-thần trách-nhiệm, quá tự-ty và quá sợ dư-luận. Bạn can-đảm lãnh hết những

búa rìu của dư-luận thì bạn sẽ thấy mình anh-hùng. Thái-độ quân-tử của bạn một mặt giúp bạn có nhân-cách đáng phục, mặt khác gieo cho kẻ khác cảm-tưởng rằng bạn là con người biết nhẫn-nhịn, vui tánh, dễ giao-tiếp. Dĩ-nhiên đối với kẻ nhạo-báng bạn, bạn không làm mịch-lòng họ. Hy-vọng sau nhiều lần nhạo-báng bạn, họ sẽ hối-hận.

CHƯƠNG XIII

ĐỪNG VỤNG-VỀ

*« Một cuộc nói chuyện vụng-về
về đem kết quả không khác
một cuộc chửi lộn. »*

FEURZINGER

Có nhiều người tự-nhiên thiếu cái mà người ta thường gọi là duyên-dáng nên câu chuyện của họ rất chạm người nghe và chỉ đem lại cho họ sự bị khi rẻ, oán thù. Người ta có thể nói chuyện vụng-về trong nhiều phương-diện. Có người hể mở miệng ra là nói điều ác cho kẻ nghe. Họ nói như một cái máy, không ý-thức gì về hậu-quả của lời mình thốt. Vừa bắt tay bạn, họ hỏi mùa này người ta đau trái trời nhiều quá bạn có bị không, con bạn ề mình hồm rầy chắc liệt nặng? Bạn tưởng họ có ác-cảm với bạn nên nói như vậy không. Có lẽ bạn hiểu lầm. Họ vẫn có thiện-cảm với bạn, nhưng họ có cái tật hể mở miệng ra là nói những chuyện dữ, gieo ác-cảm vô tình như

vậy. Gặp chúng tôi họ vui-vẻ lắm, hỏi cách hết sức tự-nhiên: « À hồi đó chúng tôi có ở từ phải không có mắc nợ phải không? » Họ hỏi những điều như vậy chúng tôi có thích trả lời hay không, mặc kệ. Họ vẫn cười hề hề. Có người vụng-về trong việc gieo những ý-tưởng hắc-ám, khiến người nghe bi-quan về cuộc sống hay cuộc làm ăn của mình. Ai tính lập nhà xuất-bản, bàn việc tổ-chức với họ, họ nói nào độc-giả ít, giấy mắc, không có tác-phẩm giá-trị để xuất-bản nhà phát-hành làm việc không chu-đáo, sẽ lỗ vốn, v.v... Bạn bàn cùng họ về một người bạn thương-mến à! Coi chừng, họ không làm cho bạn có cái vui sướng nghe họ khen người mình đã phú gởi trái tim. Họ sẽ kiếm cho được một khuyết-diểm tinh-thần hay thể-xác để nói. Chúng tôi nói kiếm thì cũng hơi quá bởi vì tự-nhiên họ không muốn làm bạn phát-ý. Nhưng rồi cũng tự-nhiên họ vụng-về nên nói ra điều làm bạn bất-mãn. Có thứ người vụng-về khác khi bàn chuyện cùng ai nói ra những nhận-xét không hay của họ về kẻ ấy. Như bàn chuyện cùng một bà lão ăn trầu. Họ thấy bà nhều cỏ trầu, họ liền nói: « Cỏ trầu ». Bà lão ngượng. Chúng tôi nói chuyện vắng nước miếng, họ chỉ chúng tôi và nói: « Nước miếng » Áo của bạn gài lộn nút, tóc của bạn rối nùi

giấy của bạn dính đất, thấy thì họ nói ngay. Bạn bực mình với họ ư? Có can gì với họ, họ cứ nói tự-nhiên. Có nhiều người khác không bàn ngay những điều làm bạn phật-lòng, nhưng họ có kiểu nói, giọng nói và những cử-chỉ khiến bạn dễ-dàng có ác-cảm với họ. Khi bạn nói điều gì quan-hệ, bằng giọng trầm trầm chỉ một mình họ nghe thôi, họ lại «ừ» rất lớn. Có khi họ nói to tiếng cách không có gì lo-lắng kẻ khác nghe điều bí-mật hay chẳng. Nhiều lúc cách họ gật đầu, cách họ mở đầu một câu nói, cách họ ra điệu-bộ có cả cái gì vụng-về lập-dị, chương mắt, bạn thấy là không thích họ ngay. Có hạng người khác vụng-về trong việc khen-ngợi. Hoặc vì muốn đắc nhân-tâm, hoặc thiếu bản-lĩnh, họ hay xen vào câu chuyện những lời khen-ngợi kẻ khác. Nhưng họ không biết nghệ-thuật khen chút nào. Có khi họ khen những người mà kẻ nghe thù-oán. Có khi họ khen những kẻ nghe song khen đến thành đua nịnh. Cũng có thể không ít người kém trí lấy làm sung-sướng hưởng những lời «thời» đường mặt của họ và bị họ lạm-dụng. Trong biếm-ngôn con Chồn và con Quạ của La Fontaine họ đóng vai con chồn. Nhưng đối với người có chút lương-trí, điều họ tán-tụng thái-quá không khỏi làm người ta đỏ mặt

và dăm ra khi rẻ họ. Rất nhiều người làm mất thiện-cảm với kẻ nói chuyện cũng chỉ vì hay xen vào câu chuyện những chuyện bá-láp hay thỉnh-thoảng nói lạc-đề. Bạn đang thuật lại cho họ một cuộc tang-chế, bỗng họ chặn lời bạn và ngó ra ngoài sân chỉ con gà tha con trùn. Bạn bàn cùng họ về hóa-học, bạn muốn họ tập-trung tinh-thần vào vấn-đề này nhưng đến phiên họ nói thỉnh-thoảng họ nói nào : ông tổ nghề in, Napoléon thắng-trận, nào kinh-tế tư-bản, chế-độ quân-chủ. Họ nói ra hết những gì xảy đến trong đầu óc của họ. Bạn phải bực mình và bực mình. Chúng tôi không thể kể cho bạn hết những thứ người vụng-về trong câu chuyện. Họ có cái gì thiếu duyên-dáng, cái gì «Nhảm», nên điều họ nói ra thường va-chạm tự-ái kẻ khác rồi bị kẻ khác oán thù. Những khi bàn chuyện lời của họ chỉ gây thiệt-hại cho họ đúng như Quân-Bình đã nói : «Khẩu thiệt giả họa chi môn». Tuy vậy đối với họ, bạn hãy có tấm lòng bao la như đại-bể. Họ là hạng người đáng thương-hại. Thay vì xếp-net, bắt lỗi họ như nhiều người tri-thức «Rôm» hay làm, bạn nên làm thỉnh, vui-vẻ nghe họ nói thôi. Cổ-nhân bảo : «Đại trượng-phu dương dung nhân». Lời này bạn nên triệ-đề thi-hành đối với kẻ ăn nói vụng-về.

Riêng phần bạn, thỉnh-thoảng bạn nên nhờ một vài bạn thân-thiết phê-bình giúp cho lối nói chuyện của mình. Điều này rất khó là ai trong chúng ta cũng giàu tự-ái. Và lại không có một khuôn thước nào tuyệt-đối cho việc nói chuyện. Nhưng dù vậy những khuyết-diểm ai cũng có thể mắc : bạn nên trừ-cần lần lần. Nhờ đó câu chuyện của bạn có tinh-chất hấp-dẫn. Nó làm cho bạn được nhiều bằng-hữu và kẻ cộng-tác.

CHƯƠNG XIV

ĐỪNG THÀY-LAY

« Bế khâu khâu tàng, thiệt an thân xứ xứ lao. »

TUÂN-TỬ

« Tất cả sự tiết lộ của một bí-mật là lỗi của kẻ đã giao-phó nó. »

LA BRUYÈRE

Nếu bạn chịu khó moi kỹ-ức của bạn thì bạn sẽ nhớ bạn đã gặp nhiều người có tật thày-lay, cái tật hay đi mặc-khải những bí-mật của kẻ khác. Họ là cái thùng lủng mà những điều kín của kẻ khác giao-phó như nước phải bị chảy đi khắp nơi. Tâm-hồn họ thiếu hẳn sự đầm-đậm. Họ không có một đời sống trầm-ngâm, đời sống của riêng mình. Đừng ai đòi họ đức tự-chủ. Ý-chí của họ hoàn-toàn bất-lực đối với thần-kinh-hệ và tật xấu như già-hàm, lóc-chóc của họ. Lúc nào họ cũng muốn phanh-phui tâm-trạng mình cho thiên-hạ biết

đề gọi là « tự giải-thoát » một phần nào. Không thể họ biết được điều gì mà họ giữ kín trong tâm-khảm được. Họ nghe cần phải nói ra cho kẻ khác cùng biết với mình để thỏa-mãn cái tính « trống trải » tự-nhiên của mình.

Kẻ thầy-lay có hai hạng. Hạng hời và hạng nói. Hạng hời là hạng người có khi chẳng tưởng mình không cần-ngôn, có khi chỉ-trích kẻ nọ người kia vì tiết-lộ bí-mật kẻ khác ; nhưng lại hay hỏi người ta về những bí-mật này. Trong cuộc sống hàng ngày chắc bạn nhớ không ít người vừa vô-lẽ, vừa bất-cần tra hạch bạn về những điều mà bạn muốn giữ kín. Họ không có sự tinh-tế trong phép xã-giao để tránh cho kẻ khác khỏi nói ra những điều đáng lẽ không được tiết-lộ gì hết. Tật xấu này không phải chỉ người ít ăn học thường bị mà thôi. Cả những bậc có vốn học uyên-thâm mà thiếu rèn-luyện về tâm-đức vẫn mắc. Có khi họ lạm-dụng quyền chỉ-huy hay quyền giáo-dục của mình bắt kẻ dưới cung-khai những điều bí-mật của riêng chúng hay của kẻ khác phó-giao. Thiệt không có gì đáng khi mặt cho bằng những hành-động như vậy.

Đến hạng thầy-lay đi bộc-lộ bí mật của kẻ khác hay của mình thì đông hơn và đáng kết-án hơn. Có nhiều bí-mật không ai buộc

họ giữ kín. Song vì lương-tâm buộc không dặng nói ra : Họ vẫn tiết-lộ. Thấy bạn chôn ở sau hè nhà một hũ vàng họ đem nói cho chúng tôi hay. Nếu chúng tôi là một tên ăn trộm chuyên nghiệp thì sao ? Đi ngang qua đầu cầu nọ, thấy đôi trai gái âu-yếm nhau, họ chạy nói um-sùm cho người hàng xóm biết. Bạn gởi chúng tôi một mật-thư. Họ lượm được đem đọc cho hết người này đến người kia nghe những điều bạn chỉ muốn một mình chúng tôi biết giữ kín. Họ còn đi « nộ » những điều họ hứa dữ kín đến xuống mồ nữa chứ. Khi một ai cố-ý hay vô-tình cho họ biết điều bí-mật rồi xin họ giữ kín cho, họ hứa « bán mạng » sẽ chôn nó sâu tận cõi lòng. Nhưng khi gặp người thân nghĩa hay kẻ nào khéo hỏi họ nói ra sạch sành-sanh. Chúng tôi có biết một nhà giáo-dục nọ đã phải mất uy-tín rất nhiều đối với kẻ dưới của ông chỉ vì tật « nộ » ấy của ông. Ông thì có tính-tình vui-vẻ bình-dân, giữ chức quan-hệ trong một cơ-quan giáo-dục và có quyền định-đoạt về sự học-hành hay hạnh-kiểm của kẻ dưới. Vì thế nhiều kẻ dưới khi chưa am-hiểu tính-tình ông rất thích ông. Chúng đem nói cho ông nào những mưu-tính về việc ngày mai của chúng, về tâm-trạng, tật xấu của chúng, nào hoàn-cảnh gia-đình,

nào cuộc tổ-chức đời tư của chúng nơi học-đường, v.v... Nhà giáo-dục với bộ cáo già du cho chúng lột hết ruột gan, ít bữa sao ông đem vào bàn hội nghị nói hết cho các nhà giáo-dục khác nghe và nói với giọng mỉa-mai cay-độc nữa. Kết-quả là một số học-sinh bị đuổi và một số bị in trí xấu vì có tật nầy tật nọ. Ở ngoài chợ đời cũng như nơi tu-hành có biết bao thứ người đề mặt nầy. Họ coi lương-tâm họ như « một móng cẳng ». Họ không kể gì đến danh-dự mà họ dùng để hứa bảo-mật cho người ta. Đôi khi họ thấy trong thái-độ thầy-lay của mình một thứ danh-dự riêng nữa chứ. Thiệt là những tâm-hồn chí cực tiểu-nhân. Người thầy-lay thừa bạn, còn dám phanh-phui cả những bí-mật mà kẻ khác phó-giao cần-thân nữa. Có thứ bí-mật mà kẻ khác trước khi nói cho họ biết đặt điều-kiện là họ giữ kín mới nói. Khi thề dối giữ kín, khi biết được điều bí-mật rồi họ đem về nói cho hết vợ con đến bạn-bè, người lối xóm của mình. Có nhiều bí-mật người nói ra không công-khai buộc họ giữ kín vì tin rằng do nghề-nghiệp và lương-tâm họ không bao giờ nói cho ai. Nhưng rồi họ cứ tha-hồ quảng-cáo...

Họ có nhiều cách để tiết-lộ những bí-mật.

Có khi vì lương-tâm ngăn cản họ không mạnh miệng nói thẳng bí-mật song bởi thiếu tự-chủ họ nói xa xa, gần gần. Do điều nói bóng-bẩy của họ kẻ khác bói được điều kín. Nhiều lúc họ hỏi cách nào đó làm kẻ khác sau cùng bắt được ý họ muốn nói : sự bí-mật cũng bị tiết-lộ như khi nói công khai. Có nhiều người có ý tiết-lộ những bí-mật nhưng trong cặp mắt, nơi nét mặt, ở các điệu-bộ của họ có cái gì đó, mạc-khải những bí-mật mà một người sành tâm-lý có thể biết được dễ-dàng. Trong một trường trung-học nọ có hai học-sinh ăn vụng bánh giờ trả bài. Ăn xong trò nọ ngó nghe thầy cắt nghĩa như các trò khác. Còn trò nọ cười, cười với nét mặt ít tự nhiên, sượng-sùng, ngượng-ngịu sao đó. Thầy giáo kêu lên hỏi tại sao cười. Trò ta nói giấu nhưng bị tra một hồi nó cung-khai lỗi của mình và của anh em bạn mình. Cả hai trò bị tổng cổ ra khỏi lớp. Trên xã-hội chắc bạn đã gặp nhiều người đáng tiếc như chú học-sinh nầy. Hành-vi của họ nếu xét theo phương-diện lương-tâm thì vô tội vì họ không có ý-thức nhưng xét về mặt kết quả thì họ đáng trách vì nó gây thiệt-hại.

Trong khi tiết-lộ những bí-mật người thầy-lay có tâm-lý đặc-biệt. Họ tưởng rằng mạc-khải cho một ai nghe điều bí-mật mà nói một

minh biết thì kẻ ấy qui-mến họ, có tin-nhiệm nhiều với họ. Nhưng có ở đâu. Hồi chưa nghe bí-mật, như là những bí-mật về tà-dâm, về sát-nhân, có lẽ người nghe chiều-chuộng họ. Nhưng rồi nếu là kẻ có lương-trí sâu-sắc, người nghe sẽ khinh rẻ họ, hồ-nghi về hạnh-kiểm họ. Người ta có ý nghĩ rằng nếu họ mặc-khải những bí-mật của kẻ khác cho mình được thì nay mai sẽ mặc-khải những bí-mật của mình cho kẻ khác. Có ý nghĩ như vậy với họ thì hỏi làm sao người ta có thiện-cảm với họ sâu-xa.

Còn những tai hại sinh ra bởi tật thầy-lay thì thôi vô-số. Đối với cá-nhân họ, người thầy-lay khiến cho kẻ khác khinh-rẻ mình bằng cách đem thổ-lộ những tâm-sự đặc-biệt của mình. Họ không tìm phương thế tự mình giải-quyết những vấn-đề tư riêng và bởi cơn sầu chán, bởi thất-vọng nên đem những sự kín của mình của gia-đình nhờ hàng-xóm tính cho. Ở đời mấy kẻ tốt bụng vẫn thế thường là họ bị mất danh-tiếng và oán-ghét lòng người sâu-độc.

Đối với kẻ khác, người thầy-lay cũng gây nhiều thiệt-hại vừa cho mình vừa cho kẻ phủ-gởi bí-mật cho mình. Trong cuộc giao-tế, họ bị người xung-quanh cho là kẻ trống miệng nên không thấy ai ủy-thác cho họ những công

việc cần đức cần ngôn. Ai dai gì đồ nước trong cái thùng lũng. Dễ hiểu quá. Trong những bí-mật kẻ khác giao cho họ có cái nếu bị mặc-khải sẽ gây lỗi-lã trong việc làm ăn, sẽ dẫn người ta đến khám đường, sẽ làm cho người ta bị mất tin-nhiệm. Nếu họ là người hay thêm mắm dặm muối, sự tiết-lộ bí-mật có thể làm cho một gia-đình tan-rã vì hiểu lầm, ghen-tuông, oán-giận nhau, tra-tấn nhau.

Một tật xấu đem lại nhiều thiệt-hại như vậy, chúng tôi tin chắc bạn lo đề-phòng như một chứng bệnh hay lây.

Chúng tôi tin-tưởng bạn nhận thấy trong sự cần-ngôn tất cả một danh-dự cao cả. Không phải đợi làm những đứng linh-mục nói thà chết mà không hề tiết-lộ bí-mật tòa-cáo giải. Ngay trong cuộc sống hằng ngày bạn giữ miệng mình như một « con bò câm ». Khi bị chất-vấn về những bí-mật hay khi ngửa môi muốn lộ mật, bạn hãy quyết tin rằng mỗi khi bạn mặc-khải một bí-mật cách vô-lý và nghịch ý kẻ giao-phó nó cho mình và nhân-cách của bạn bị tổn-thương, lương tâm của bạn bị uy-hiếp, uy-tín của bạn lung-lay. Trái lại khi bạn cần-ngôn tâm-hồn bạn gia-tăng dũng-khí và bạn thấy mình là con người có giá-trị. Trong lúc xã-giao, nếu có ai thường đem

tâm-sự hay bí-mật của kẻ khác tiết-lộ cho bạn thì bạn nên tránh những câu-hỏi tỏ ra mình tọc-mạch, bạn nên chuyển hướng câu chuyện để giúp người thày-lay khỏi phan-phui bí-mật. Giá có nghe được điều gì kín cần phải giữ thì hãy giữ đến xuống mồ.

CHƯƠNG XV

ĐỪNG LÀM ĐÒN XÓC

*« Ai muốn làm đẹp lòng hết
mọi người sau cùng sẽ làm
cho nhiều người nghi kỵ và
oán ghét. »*

MICHAEL

Khi nào đọc Thánh-kinh gặp chuyện DOEZ thèo-lẻo chắc bạn bĩu môi và gớm y như gớm cùi. Mà đâu phải hồi xưa mới có Doez bạn ! Bây giờ đây, ở xung-quanh bạn đó có hằng số Doez lúc nào cũng chực hờ dề làm đòn xóc. Có thể gọi chơi chơi như Raymond de Saint Laurent họ là những « Thông tấn-xã » ; song khác chút là họ « làm việc » không công và gieo oán-hận. Người ta hay nói thèo-lẻo là tật của đàn-bà, của những cô gái già. Bất-công. Chúng tôi không đồng-ý. Đàn-ông cũng đòn xóc không thua phụ-nữ. Giá thèo-lẻo là sở-trường của đàn-bà thì trong phương-diện này đàn-ông tức là đàn-bà. Người đòn xóc giống như những con rắn độc bò ngẫu-nghển từ nơi tu-viện

cho đến mọi hang cùng ngõ hẻm của chợ đời để gieo rắc nọc hiểm hiểm, uất-hận, chia-ly, tàn-sát. Câu chuyện là phương-thế để họ đem lời nói người này thọc cho người kia, việc người kia chọt người nọ. Vừa nghe ai đã nói xấu về bạn, tức-tức họ lại tỏ vẻ thân-mật nói cùng bạn «Thiệt chỗ thân-mật nhau, tôi có điều này muốn nói với anh. Ông X., bà Y., khi đề anh thậm-tệ. Họ chỉ-trích hành-động và hạnh-kiểm của anh. Tôi không muốn nói lại với anh chi cho thêm rầy. Nhưng vì tình bạn, buộc lòng tôi nói anh biết rồi bỏ đi.» Bạn nói gì về chúng tôi đó không biết, họ thọc với chúng tôi rằng bạn đả-kích chúng tôi nhiệt-liệt. Một bạn gái nọ đã có vị hôn-phu, ngày nọ có công việc, bàn chuyện rất lâu một mình với thanh-nam. Họ đem mách với vị hôn-phu của nàng biết rằng nàng «chim chuột» với thanh-nam này và có lẽ đã lạt tình với chàng rồi. Đôi bạn tâm-giao đang nồng-mặn yêu-mến nhau, đang hăng-hái xây-dựng một cuộc đời hạnh-phúc. Họ đến người này nói rằng người kia là một cáo già, giả bộ thân-mật nhưng lòng dạ là sào-huyệt của mưu-kế, lạm-dụng, dâm-ô, hai lòng, đã gởi tình yêu nơi kẻ khác rồi. Trong binh-đội, họ đem hạnh-kiểm của binh-sĩ bạn nộp không

còn chân tóc kẻ rằng cho những cấp chỉ huy, rồi họ mách cho binh-sĩ những khuyết-điểm về đời tư của những thủ-lãnh. Dưới một cơ-quan giáo-dục, vì muốn được nhà giáo-dục yên-riêng, vì muốn lập công hay lãnh những ân-huệ, họ giả bộ thân-mật với hết mọi người dưới để góp hết những lỗi-lầm của những kẻ này, đem nộp cho nhà giáo-dục. Nơi hăng thầy thợ có đến đúng giờ không, có lạm-dụng điều gì không, có làm việc tận tình không, họ «phúc-trình» rắc-rối cho ông chủ biết.

Họ có cả một nghệ thuật theo-lẻo. Trước mặt người mà họ lấy tin-tức họ có thái-độ như chiến con, có khi họ bom thóp, «thối» cho kẻ này tuôn hết ruột gan ra cho họ và họ dám đem cả danh-dự lương-tâm ra để thề giữ kín bụng bít những gì mình nghe. Như vậy ai mà không tin họ được. Khi thu-thập được những mồm gây oán thù rồi, thì họ đến kẻ khác để gieo. Trước những người họ tỏ vẻ ân-cần, lo-lắng, họ than thở cho số-phận kẻ ấy, tự xưng mình là kẻ thân nghĩa để rồi họ từ từ thọc mách hết những điều họ nghe thấy. Thường họ không phải chỉ nói sự thật mà còn bịa đặt, thêm đặt những điều mình biết cách nào cho kẻ nghe tin mình, nóng giận người bị thừa mết tìm phương-thế trả thù.

Khi làm đôn xóc như vậy người theo-lẽo tưởng sẽ được lòng hai bên hết. Nhưng đó là một lầm tưởng đáng phi cười. Trừ ra những người loạn óc hay quá ư dằn-độn, có ai lại đi tin rằng những người đôn xóc là những người trung-tín. Ai cũng thừa biết rằng bộ miệng họ gieo nọc độc nơi mình đây, nay mai họ sẽ gieo nơi kẻ khác. Cũng có thể nhiều người vội tin, có đầu óc tiêu-nhân hay dùng họ để biết kẻ khác phán-đoán thế nào về mình. Nhưng những người giàu lương-trí, phán-đoán theo tinh-thần khoa-học và có đức bác-ái bao giờ cũng hồ-nghi mỗi mệp của họ và có ác-cảm với họ. Mà thứ người như vậy người ta không ác-cảm sao được. Họ có đáng là người đâu. Một người có nhân-cách ngoài ra những đức khác còn có đức cần-ngôn, đức bác-ái, đức thành-thật. Hạng theo-lẽo coi ba nhân-đức này như cỏ rơm. Như vậy làm gì họ chiếm được nhân-tâm và có nhiều bạn. Trong trường-hợp bạn nghe kẻ khác tọc-mạch cho bạn những gì kẻ khác nói về bạn, xin bạn tìm cách đổi vấn-đề của câu chuyện để tránh những nọc độc của họ. Ngày xưa khi Socrate nghe ai thuật lại cho ông nghe những lời bình-phẩm của kẻ khác về ông, ông hay hỏi : « Điều anh nói có phải là chân-lý không ? Có chất chứa cái gì thiện-

mỹ không, có ích-lợi gì không ? » Nếu có ai trả lời không theo ba câu hỏi của ông thì ông xin người ấy hãy làm thỉnh. Chúng tôi muốn bạn bắt chước nhà hiền-triết Hy-lạp này khi bạn gặp người đôn xóc, miễn là bạn xử-đối với họ vừa lịch-sự vừa đặc nhân-tâm.

Lẽ dĩ-nhiên bạn là người muốn đàng-hoàng mỗi ngày cố-gắng tránh cho khỏi quái-tật ấy. Chúng tôi nói mỗi ngày là vì theo-lẽo thường cảm dỗ chúng ta mà chúng ta không dè. Nếu thành-thật với mình, ai trong chúng ta dám nói rằng mình không có lần nào theo-lẽo. Là con người tự-nhiên chúng ta hướng chiều về việc phan-phui cho kẻ khác biết những điều mà chúng ta biết. Chuyện càng có liên hệ đến kẻ khác, càng có tính-chất bí-mật, càng gây oán thù, chúng ta càng tự-nhiên mặc-khải để gọi là giải-thoát cho tâm-hồn. Chúng tôi không nói tính theo-lẽo vì ác-tâm. Chứng này chỉ có một thiểu số người mắc thôi. Chúng tôi muốn nói tật đôn xóc vì già hăm, vì thiếu tự-chủ, vì hiếu-kỳ, vì nhẹ dạ. Muốn chiến-thắng tật-xấu này bạn hãy tập hăm khẩu luôn. Mỗi khi nói chuyện với ai, để ý coi mình có thọc-méc điều gì của kẻ khác không. Nếu lỡ thọc-méc hãy tức-tức hối-hận vì đã làm một việc đê-mạt tổn-hại nhân-cách. Có người viện lý rằng sự thọc-méc

đem lại lợi-lộc. Thưa bạn, dù đem cho bạn lợi-lộc thế nào bạn cũng giữ phẩm-giá của mình mà góm nó như góm phần. Thà bạn sống nghèo-nàn, không quyền-chức mà yên tâm, mà cao-thượng hơn là giàu sang, đầy quyền-thế mà cả đời đem lương-tâm, nhân-cách, phẩm-giá của mình đồ úp xuống mũi giày của cấp trên để quì mọp lòn-cúi thưa méc kẻ khác hầu xin ân-huệ. Nếu bạn đóng vai-trò chỉ-huy hay giáo-dục xin bạn đừng đề-mạt đến đối tổ-chức dưới tay mình những con người Doeز để hãm-hại những kẻ dưới. Làm như vậy là gián-tiếp ủng-hộ tạt ghê-tỏm ấy và đồng-thời bán rẻ uy-tin của mình. Trong cuộc giao-tế hằng ngày nếu bạn muốn thành người mà ai cũng ham ủy-thác tâm-sự thì xin bạn tránh xa mọi kẻ thèo-lẻo. Đừng thấy thiếu miệng lưỡi rắn độc ấy thì bạn mới khỏi thiếu những người trung-thành và giúp bạn đắc lực.

CHƯƠNG XVI

ĐỪNG NGỐC BẬY

*« Người không biết gì hết
lo dạy kẻ khác điều mình
mới học. »*

LA BRUYÈRE

*« Biết thì thốt, không biết
thì dựa cột mà nghe. »*

TỤC-NGŨ

Người ngốc mà hôm nay chúng tôi hầu chuyện với bạn đây không phải là thứ người thất học vì hoàn-cảnh. Họ không biết viết, biết đọc, không có đủ phương-thế để gần-gũi những người giàu kiến-vấn để nghe những điều bổ-ích cho đời sống tinh-thần của mình. Chúng tôi không muốn bần những người đáng thương-hại và không đáng trách mà đáng kính ấy. Chúng tôi muốn nói những người đã có một vốn học nhưng vì lười biếng, vì không sáng-suốt trong việc tự-học nên ngu dốt nhiều điều cách đáng tội, ngu dốt đến

đổi nói những lời ngông-dại làm thiên-hạ khi dễ mình.

Phải chịu rằng ở thời-đại chúng ta, một thời-đại mà cội học đã thành trời biển, không mấy người quán-thông được hết mọi ngành văn-hóa. Cách nay mấy thế-kỷ một người thông-thái có thể là người thông gần hết kho hiểu biết của loài người. Ngày nay một người thông-thái thường chỉ am-tường một ngành học nào đó. Họ không thể là người « biết hết » như một Aristote hay một Rabelais. Nhưng nếu không vì một lý-do nào chính-đáng thì một người sáng suốt không bao giờ chỉ lo tìm biết môn học mình chuyên cứu. Cái « môn bỏ túi » của mình, người ta lo học chu-đáo đã đành, song đồng-thời người ta cũng tìm cách chuẩn-bị cho mình một vốn học phổ-thông, nó vừa giúp cho cái học chuyên-môn khỏi bị mù quáng và làm cho mình giao-liếp dễ-dàng với nhiều hạng người trong xã-hội. Là một luật-sư, người ta thông luật : Hay lắm. Nhưng nếu chỉ biết có luật và gặp ai cũng bàn hết luật La-mã đến luật Nã-phá-Luân rồi đến luật Gia-long, Hồng-Đức thì thiết-tưởng khi ngông quá. Bạn là một nhà triết-học. Bạn quán-thông hết những hệ-thống triết-lý Đông Tây. Quả bạn là một bậc

tri-thức đáng qui-trọng. Nhưng nếu bạn chỉ biết có triết-học và gặp người xung-quanh, gặp chúng tôi và bất cứ ai khác bạn lôi ra nói hết Epictète đến Khổng-Tử, Bergson, thì câu chuyện của bạn chắc khó bề hấp-dẫn được ai. Có người không những chỉ nói điều mình chuyên - môn mà nói cả những điều mình không biết gì ráo. Họ nói bằng một giọng huênh-hoang nữa mới đáng ứa nước mắt cho chứ. Quả họ là con khỉ của nhà biếm-ngôn La Fontaine trong chuyện Le Singe et le Dauphin. Họ rất sành văn-chương Pháp nghĩa là mình thông-thái và thông-thái thì bàn chuyện gì cũng được. Gặp bạn là nhà chuyên về hóa-học họ đem nguyên-tử ra thuyết với bạn. Mới đầu thấy họ có thái-độ quân-sư, bạn tưởng mình được duyên may gặp một bậc thầy có thể giúp kiến-vấn mình về hóa-học được thêm rộng-rãi. Ai ngờ bàn chuyện với họ một hồi bạn mới thấy tất cả sự ngu-ngốc đáng tội và đáng rên-siết của họ. Trong xã-hội, thưa bạn có biết bao người như « bậc thông-thái » này. Họ đọc đâu vài tạp chí, vài quyển sách bàn về một ngành văn hóa nào đó rồi họ tự cho mình là bậc chuyên-môn, gặp ai cũng đem khoe cái sở-học của mình. Có kẻ không từng bước vào ngưỡng cửa một thứ trường học nào cả nhưng nhờ thời-vận có

chức-quyền cao, tiền bạc nhiều, thường hay tỏ ra mình thông-thái bằng cách nói những điều chỉ ngu chỉ ngốc. Trong bữa tiệc nọ tới giờ sấm-banh có một bức nọ to tiếng nói : « Thiệt Ông Jésus Christ là bức quân-tử. Ông bị kẻ thù đâm vào nương long mà còn cất lời nhân-đạo : « Xin cha tha cho nó vì nó lầm chẳng biết ». Lúc ấy chúng tôi cũng gât đầu vì lịch-sự. Nhưng bạn dư biết khi mà Giêsu bị quân-thù đâm vào cạnh nương-long bằng lưỡi đồng là lúc Ngài đã chết rồi. Làm sao Ngài thốt ra câu ấy được. Câu ấy ngài nói khi ngài còn sống lúc bị quân-thù hành-ác chớ không phải lúc chịu đâm cạnh nương long nào hết. Nghe lời bức chức-quyền trên có một bạn chúng tôi tự hỏi : « Tại sao Ngài không chịu làm thánh. Có hay hơn không. Đầu phải có uy-quyền là quán-thông kinh-sử và nói gì cũng trúng ». Có thứ người đáng thương-hại nữa là thứ người nghe lóm của ai không biết vài ba điều hiểu biết gì về một ngành học nào đó rồi cũng vênh-vênh tự-đắc thuyết cho thiên-hạ như một bức chuyên cứu lão thành. Người nghe họ phải bức mình và hổ-thẹn giùm khi họ nói bậy mà vẫn hãnh-diện.

Trong cuộc giao-tế có nhiều hiểu biết tất-yếu mà tùy tuổi-tác, tùy địa-vị, tùy hoàn-cảnh

có thể, người ta phải lo cho có đề khởi làm phát lòng kẻ khác hay đề cuộc nói chuyện của mình không đến đối vô vị. Có nhiều người không kể gì đến hiểu biết này. Bạn ở xa đến thăm họ, họ chào hỏi bạn rồi bắt nói chuyện con gà con kê thao-thao bất-tuyệt. Họ không có chút xã-giao đề hỏi bạn dùng bữa ở đâu chưa, đề mời bạn thay giày, đề chỉ cho bạn nhà tắm và nhà nhỏ. Là một người cha trong gia-đình, họ không biết thế nào là nuôi-dưỡng giáo-dục con cái. Không ai buộc họ thuyết về giáo-dục rành như một Dupanloup hay một Bosco nhưng ít ra những điều sơ-đẳng mà địa vị làm cha buộc họ phải biết chớ. Làm giáo-sư dạy từ tháng này qua năm nọ mà khi bàn về chương-trình giáo-dục hiện-hành họ ù-ù cạc-cạc. Có tật hay nói chuyện mà họ không lo chuẩn-bị cho mình một mớ kiến-thức cần thiết để khi đàm-thoại cùng bè-bạn khởi làm người ta khinh chê.

Không cần kể thêm hạng người ngốc bậy. Vài gương trên đề cho bạn thấy trong khi trò-chuyện ngốc bậy là tật xấu làm cho người ta mất uy-tin rất nhiều. Chúng tôi tin bạn lúc nào cũng lo xa tránh nó bằng cách chuẩn bị cho mình vừa có sở-học chuyên-môn vừa có vốn kiến-thức phổ-thông để khi giao-tiếp được

với nhiều hạng người trong xã-hội. Khi bàn chuyện cùng ai đừng chỉ đem ngành chuyên môn mình ra mà nói. Khổng-Tử viết : « Thông minh đức tri thủ chi dĩ ngu ». Lời khuyên này đáng cho chúng ta học như tín-đồ công-giáo học kinh Lay Cha. Những vấn-đề nào mình không được thông lắm thì chúng ta nên hỏi, nên nghe hơn là ngông-nghênh gán cho mình chức « quân-sư » hề. Nên nhớ rằng cho đăng thông-thạo một môn không phải chỉ đọc vài ba quyển sách hay đòi tờ tạp-chí. Núi này cao, có núi nọ cao hơn. Cái học của ta đối với ta có lẽ sâu-rộng nhưng coi chừng kẻ khác có cái học sâu-rộng gấp trăm nghìn của ta. Khôn-ngoaan nhất là đừng múa rìu trước mắt Lỗ-Ban. Dù khi đóng vai trò hệ-trọng trong việc lãnh-đạo, ta đừng ý-chức-quyền mà tỏ ra mình « biết hết ». Coi chừng sơ-xảy một hai lời nói mà uy-tín, uy-quyền tan-đổ. Rồi có những hiểu biết sơ-đẳng, tất-yếu mà tuổi-tác, chức-vị, nghề-nghiệp v.v... buộc ta phải biết. Hãy kiểm giờ rảnh mà thu-thập. Nghèo nàn những hiểu biết ấy có thể ta bị kẻ khác coi rẻ như bèo.

Tóm lại, nghệ-thuật nói chuyện buộc ta đừng ngốc bậy. Không ai buộc chúng ta là những quyền tự-diễn sống, nhưng có nhiều

điều chúng ta không có quyền không biết. Trong những ngành mình ít học, phải biết ngu, đừng tỏ ra khôn bậy mà thành ngu thật.

Sau hết chúng tôi muốn bạn xử-đối quân tử cùng những người nói chuyện mà hay ngốc bậy. Những khi họ trả lời không thông những câu hỏi của bạn, xin bạn đừng « sửa lưng » họ bằng cách họ nói bậy, nói lỗ, v.v... Lúc họ ấp-ù, nếu có thể được bạn gật đầu tỏ vẻ hiểu ý họ, rồi nói tiếp giúp họ. Khi bạn nói vót xong bạn đổi vấn-đề, lựa câu chuyện nào họ rành và thích đề họ có dịp nói cho bạn nghe. Trước những người hay làm « quân sư », bạn vẫn nhã-nhận. Nếu không có hại gì thì bạn cứ chịu khó nghe họ, nghe thật-tĩnh-thái-độ này làm cho bạn được họ mến thích và luôn luôn muốn gặp bạn.

CHƯƠNG XVII

ĐỪNG MỜ-Ơ

« Am hiểu điều gì phát-biểu
nó minh bạch. »

BOILEAU

Có khi nào bạn bàn chuyện với người có tật hàm hồ chưa ? Nói chuyện với họ là chán và chán. Người Pháp hay nói : « Con mèo thì anh gọi là con mèo. » — Họ coi lời này như cỏ rác — Nói điều gì với bạn họ không nói ngay mà nói như người ta thường ví là nói Tam-quốc. Cũng bà con với người già-hàm họ vô đề câu chuyện đại cà-sa, họ nói lung tung đủ thứ chuyện để diễn một ý có khi hết sức đơn-thường. Điều họ muốn nói họ cũng không lựa tiếng tinh-xác để diễn-tả. Những tiếng « Cỗ-diễn » họ hay dùng là « cái ấy, cái đó, cái sự, cái đồ ». Trong khi nói chuyện bởi không nói điều gì cho ra điều gì, họ làm người nghe phải khó chịu. Trí khôn con người có đối-tượng là hiểu biết, bị trêu-chọc mà không

hiểu biết được thì nghe bực-dọc, chán nhàm. Trước người nói hàm-hồ trí-khôn của kẻ nghe như một cánh bướm lượn theo dưới trần nhà, không chỗ đậu. Người hàm-hồ nói lung-tung, những kẻ nghe chẳng bắt được ý nào để hiểu. Bạn tưởng người hàm-hồ này trong xã-hội ít lắm sao ? Nhiều như trâu. Họ đông-dùc chẳng những trong giới ít học, quê-mùa mà cả trong giới trí-thức nữa. Người ít học thường hàm-hồ vì không biết nhiều cách phô-diễn tư-tưởng, mô-tả sự vật, thường nghèo óc lý-luận và phương-pháp nói chuyện. Họ muốn nói một đằng, nói ra một ngả. Có khi muốn nói một điều họ yêu thích lắm nhưng vì mang tật hàm hồ, họ nói ba đồng bảy đổi rồi quên mất điều cần nói. Họ cũng hay nói đi nói lại những điều phụ-thuộc mà họ tưởng là quan-hệ khiến kẻ nghe phải nóng lòng chờ đợi coi họ nói cái gì. Tuổi già cũng hay làm cho con người ăn nói mờ-ám. Có rất nhiều ông lão, bà lão về buổi tang-du nghèo kém đi trí nhớ nên nói chuyện không còn nhớ cách sâu-sắc điều mình muốn diễn-tả mà đành nói cách bông-lông, dùng những tiếng không tinh-xác để chỉ những ý-tưởng không rõ-rệt. Chúng tôi còn nhớ có lần ông nội chúng tôi kêu mẹ chúng tôi bảo : « Con ấy đem cho cha cái ấy, ngọt ngọt đắng uống nước ». Ngài muốn xin mẹ chúng tôi

một tán đường để uống trà đỏ. Bạn liệu có hiểu ngay được không. Nhưng tóc bạc da mồi mà hàm-hồ thì đáng kính. Xuân trẻ, tri-thức mà ăn nói mờ-ơ thì đáng tội. Ở nước nào cũng vậy luôn luôn có những người lo học đủ thứ mà coi tiếng mẹ như cỏ rác. Họ tưởng rằng tiếng mẹ họ nói từ nhỏ đến lớn không cần phải học vẫn nói được luôn. Phải, nói được luôn, nhưng nhiều khi cũng nói như người câm la luôn. Hẳn bạn đã từng gặp nhiều bậc có tán-học ở nước nhà mỗi lần họ nói chuyện với bạn, bạn có cảm-tưởng nghe một bài thơ « Đạo » của phái « Xuân thu nhĩ tập ». Những khi họ không xen tiếng Pháp hay tiếng Anh vào đề diễn ý thì họ làm cho bạn phải ngơ mặt như vịt nghe sấm. Nguyên-nhan đáng đề ý nhứt là họ rất nghèo dụng-ngữ. Nguyễn-hiến-Lê nói : « Tại Âu Mỹ người ta đã tính rằng trung-bình người lớn biết dùng 3500 tiếng, người nào tài lắm thì dùng được 6000 tiếng, học-sinh trung-bình chỉ dùng 2000 tiếng ». Ở Âu Mỹ người lớn trung-bình dùng 3500 tiếng, nhưng không biết ở nước mình hạng tri-thức hàm-hồ dùng được bao nhiêu. Có lẽ không trên 2000 tiếng nếu không phải 1000. Dụng-ngữ nghèo-nàn tất-nhiên họ phải nói dài dòng, phải chen ngoại-ngữ vào

câu chuyện, phải dùng rất thường những tiếng « omnibus : đủ đầu cũng lọt ». Như cái ấy, cái đó, v.v...

Có người mang tật hàm-hồ vì lười suy nghĩ và lười nói. Muốn nói ra một ý nào họ không chịu khó suy-nghĩ ý ấy cho thiệt rõ-rệt, tìm những ý phụ để giúp nó nổi bật lên. Rồi khi nói họ không chịu nói hết ý mà chỉ « rên » một âm-thanh nào đó như bậc quan-lại thực-dân thời cổ nằm trên ghế dài kêu « điếu » vậy, ai hiểu được hay không : mặc kệ. Chúng tôi có một người bạn mắc tật hàm-hồ kiểu này. Người nọ trong một cuộc đi dạo xa, anh nói với chúng tôi : « Đường.. khoẻ ». Chúng tôi tưởng hiểu ý anh nên gật đầu và nói : « Ủ. Đường buổi sáng đi khoẻ ». Anh cãi lại : « Phải đừng đi đường bộ, đi đường ghe khoẻ ». Chết chưa. Anh muốn nói ý ấy mà anh chỉ rên cho chúng tôi hai âm-thanh : Đường khoẻ. Chúng tôi hiểu sai hết. Cũng có thể tại lỗi chúng tôi. Nhưng chúng tôi tự hỏi sao anh lười nói quá, sao anh không đề ý dưới bóng mặt trời này chỉ có anh hiểu anh hơn hết và bất kỳ ai kể cả những bậc đại-tri, điều hiểu anh một phần nào thôi.

Chúng ta không thể không kể vào danh-

sách những người hàm-hồ một vài tuổi trẻ bị bệnh thần-kinh hay bị đau óc. Họ nghe mệt cả đầu, bất chán suy-nghĩ, rất khó tập-trung tinh-thần. Bởi bệnh-trạng đó, lời nói của họ hết nhựa sống, không chứa-đựng tư-tưởng rõ-rệt và diễn ra như sương mù.

Những thứ người hàm-hồ trên đây, khỏi cần chúng tôi nói, bạn cũng biết, là những người rất khó mua thiện-cảm bằng việc nói chuyện. Người ta thường có thiện-cảm với ai là khi nghe kẻ ấy diễn lộ rõ-ràng tâm-tưởng của mình, trả lời minh-bạch những điều mình biết. Nói chuyện với một người mà chúng ta không biết họ muốn nói gì thì chắc họ gặp chúng ta lần thứ nhất họ phải tin là lần sau hết.

Không biết bạn có rui tật ăn nói không đặng minh-bạch không, nếu xét mình mà thấy trong thời-gian qua nhiều lúc bạn nói chuyện như lối thơ « Thời-gian ôi lướt hân chìm tường » khi bạn chịu khó luyện đức minh-bạch cho lời nói của mình. Raymond de Saint Laurent nói phương-thế đơn-sơ nhất, hiệu-nghiệm nhất để có tư-tưởng rõ-rệt, là làm việc. Ông khuyên chúng ta quan-sát những đồ vật, những sinh vật xung-quanh ta, nghiệm quan những hình-thức, lối sống động của những vật này. Nhờ vậy chúng ta hiểu biết minh-bạch và khi nói ra, nói cũng minh-

bạch. Đó là lời khuyên vàng ngọc, chúng ta nên theo. Bạn cũng có thể chữa tật hàm-hồ của mình bằng nhiều cách khác. Đọc những sách bổ-ích về từ-ngữ. Người Anh người ta đọc *On the study of words* của Richard Che-nex Trench; người Pháp đọc *Dictionnaire des Synonymes* của R. Bailly hay *Dictionnaire Annalogique* của Ch. Maquet, thì bạn đọc *Tâm-Nguyên tự-diễn* của Bửu-Kế hay *Tâm-Nguyên tự-diễn* của Lê-văn-Hòa cũng đỡ đỡ được. Tập thói quen trước khi nghỉ trưa học từ-diễn trong một từ-diễn nào có giá-trị của nước mình như Việt-Nam từ-diễn của Hội Khai-Trí Tiến-Đức hay Hán-Việt tân tự-diễn của Hoàng-thúc-Trâm chẳng hạn. Còn cách tập nói minh-bạch nữa là học viết văn. Trong khi viết ta phải tư-tưởng kỹ-lưỡng, lựa ý hay sắp-đặt cho mạch-lạc, diễn-ý ra cho rõ-ràng và đẹp. Chịu khó làm công việc này mãi làm sao bạn không có thói quen ăn nói minh-bạch được. Sau hết những điều bạn nên để ý lúc nói chuyện là tránh lối nói câu đại cà-sa. Văn viết mà dài thông-thục còn có thể dễ hiểu nhưng văn nói mà dài bất-tận thì chỉ khiến cho người nghe ngơ-ngáo. Tùy người nghe mà dùng từ-ngữ cho thích-hợp. Gặp những bà lão ít học, những đứa

bé mục-đồng mà bạn nói nào hýt-rô, thán-khi, kinh-tế chỉ-huy, tổ-tụng thì đầu bạn nói rõ-ràng đến đâu họ cũng cứ cho bạn là người nói hàm-hồ. Bạn bị kết-án oan. Nhưng bạn không hấp-dẫn được họ và cũng gọi được là bạn nói chuyện thất-bại rồi. Bạn cũng nên bớt dùng những tiếng địa phương, tiếng lóng, những điển-tích cầu-kỳ, những tiếng Hán-việt quá mắc mỏ.

Khi bàn chuyện cùng những kẻ có tật hàm-hồ tự-nhiên bạn nổi nóng, muốn thúc họ nói lẽ, và muốn cướp lời họ. Xin bạn nên tự-chủ nhứt là khi nói chuyện với bậc lão-thành. Bạn có thể chêm vài câu hỏi giúp họ phô diễn ý họ muốn nói dễ-dàng hơn, song khi giúp mà vô hiệu-quả thì hay hơn hết là bạn nhin-nhục, lịch-sự nghe họ. Bạn đừng quên nói chuyện bao giờ cũng phải gieo thiện-cảm và tránh mọi nguyên-nhân của bất-hòa.

CHƯƠNG XVIII

ĐỪNG ĐỔI TÁNH LUÔN

« Một trong những đại-đức làm cho bậc quân-tử bao giờ cũng được quý-trọng là trung-tín. »

FEURZINGER

Người đổi tánh luôn là người sống nô-lệ tình-cảm. Khi thân-thể họ khỏe mạnh, đường đời họ không có gì cản-trở, đầu óc họ không bận-rộn, thì họ vui-vẻ, hăng-hái hoạt-động và tin-tưởng đặc-biệt ở ngày mai. Nhưng họ ăn không tiêu, gặp tai-họa, bối-rối vì một vấn-đề nào đó, thì mặt họ nhăn lại, cuộc hoạt-động của họ ngưng đi, tâm-hồn họ chìm sâu trong biển thất-vọng vô bờ bến.

Sự thay đổi tánh-tình của họ diễn ra rõ-rệt trong những câu chuyện của họ hằng ngày

Chúng tôi có một người bạn có thể làm tiêu-biểu cho hạng người thay-đổi tánh như chong-

chóng đôi chiều. Nay là ngày anh rất lạc-quan, cảm thấy đời mình như mùa hoa nở. Một người bạn đến thăm anh à? Người ấy có phước. Anh rước bạn với thái-độ niềm-nở, thân-mật và siết tay vừa lịch-sự vừa biểu-lộ cảm-tình nồng-hậu của kẻ thâm-giao. Mặt anh sáng sục lên trên khuôn mặt từ từ nở ra với những nét cười hớn-hở. Người bạn được anh tiếp vào một phòng riêng. Anh lãng-xăng chạy kiểm guốc để bạn thay giày. Anh mời bạn rửa mặt cho mát khỏe. Anh cho bồi đi mua mì và trong khi chờ đợi món ăn thần-tiên này anh yêu-cầu bạn uống bia và hút thuốc thơm. Đặc-biệt nhất là anh tỏ ra rất lịch-sự, rất chiều-chuộng bạn mình trong câu chuyện. Anh hỏi đến đôi bạn trả lời không kịp. Anh hỏi sao bạn biết không? Đây hãy nghe anh: « Bạn mạnh giỏi không? thiệt lâu quá rồi tôi không được hàn-hạnh gặp bạn. Sao? Gia-đình bạn bình-yên hết chớ. Chị cũng mạnh khỏe như thường. Mấy cháu cũng chơi hết. Công việc làm ăn của anh thế nào? Chắc đắc-lực lắm. Lúc này anh đang thi-hành việc chi? Có những trù-định gì hay không... » Anh hỏi thiếu điều nín thở. Người bạn hỏi lại anh. Anh vui-vẻ trả lời và nói bằng một giọng tin-tưởng ở ngày mai. Không làm gì kiếm được trong đầu óc anh một ý-tưởng bi-quan nên điều anh

nói bao giờ cũng gieo hy-vọng. Anh cho bạn mình biết công việc anh lúc này rất xuôi thuận. Gia-đình anh đang sống giữa mùa hạnh-phúc. Anh ăn ngủ bao giờ cũng ngon. Bạn anh thân với anh một anh một hai điều ngang-trái trên trường-tình. Anh giải-quyết như một bài toán cộng: 1 với 1 là 2. Anh cho rằng cuộc đời có chút ít gay-gắt vậy rồi đau-khổ nào cũng trôi qua. Anh khuyên bạn mình anh hùng là chủ trái tim và sống theo một lý-tưởng cao-thượng. Người bạn anh bảo rằng gia-đình mình nghèo quá làm sao mình sống hạnh-phúc được. Anh rùn vai cho rằng phi-lý. Anh nói Nhan-Hồi, Socrate nào có giàu như Thạch-Sùng hay hơn gì bạn mình mà vẫn sống đời hạnh-phúc hơn đế-vương. Anh còn lôi cả triết-lý nhàn ra dạy bạn nữa. Mì mua về, anh tĩa-lia mời bạn ăn. Anh vừa rót rượu cho bạn vừa yêu-cầu bạn ở lại chơi với mình nhiều ngày. Người bạn thấy nổi hân-hoan của anh, thấy đời mình cũng vui lây và cho cuộc sống bè-bạn là thứ ân-huệ của trời cho nên phải lo tận-hưởng.

Một tuần sau chúng tôi đến thăm anh. Quả chúng tôi sinh vào một ngôi sao không tốt chút nào cả. Anh tiếp chúng tôi ở ngoài hiên nhà anh với một dáng-điệu của một

người ghiền đến mấy kiếp. Mắt mũi anh tiêu-tụy. Mắt anh lim-dim. Áo quần anh xốc-xếch. Tay anh khoanh lại và toàn thể anh buồn như một mùa thu phong-vũ. Anh đưa tay bắt tay chúng tôi như một người lão-nhược trên giường bệnh rời tay con cháu. Anh nói đầu vài tiếng gì đó rồi câm đi như hến. Chúng tôi hỏi thăm anh điều này điều nọ, anh trả lời như người sắp sinh-thì và có thái-độ muốn tông cổ chúng tôi đi cho rảnh. Có lẽ bao nhiêu ý tưởng bi-quan của nhân-loại đều tập-trung đầu óc anh, giày-vò tâm-hồn anh nên lời nói nào anh thốt ra đều nhuốm mùi tuyệt-vọng. Anh thấy cuộc sống của mình đang tàn-tạ như chiếc lá vàng theo chiều gió cắm mình xuống đất để đổi qua kiếp khác. Gia-đình đối với anh đã thành địa-ngục lạc nơi miền dương-gian. Anh nói với chúng tôi rằng hoạt-động mà làm gì nữa, đời anh là một đời đánh đi xuống. Vừa thốt ra câu tuyệt-vọng, đầu anh ngã vào thanh cửa, tay bụm miệng ngáp cái ngáp dài vô tận. Chúng tôi bẽn lễn. Một hồi đành giã từ anh ra về trong sâu tối.

Thưa bạn, dưới bóng mặt trời này có biết mấy lỗ người dễ đổi tánh tình như bạn của chúng tôi. Lúc thì họ vui hơn hử, lúc

họ lại buồn hiu hiu và câu chuyện của họ tùy tánh tình của họ mà có màu sắc tin tưởng hay thất vọng. Bạn tưởng khi họ ưu sầu là vì họ gặp tai nạn gì nguy hiểm lắm chăng. Thường không có tai nạn gì đáng kể cả. Ông điều họ nghệt. Tô canh họ bị con gà mái nhảy bễ. Họ ăn bánh xèo không tiêu. Đầu họ tăng tăng nhức. Đêm rồi vì đánh tứ sắc, mẹ cờ tướng họ mất ngủ. Bị một người bạn nói xấu. Gia đình có chút xáo xáo. Một trong vài nguyên nhân này làm cho mặt họ dài ra, nhăn lại và coi cuộc đời buồn hơn nghĩa địa chiều mưa. Có khi hồi trưa họ buồn thắm. Chúng tôi đến thăm họ là gánh cái bất hạnh. Xế bóng một chút hay lối 6, 7 giờ chiều bạn gặp họ là bạn được họ nồng hậu tiếp đãi. Họ thay tính đổi tánh như người ta trở bánh phồng mà. Đừng nói chỉ thời gian mấy tiếng đồng hồ như vậy. Có khi trong một giờ nói chuyện với họ, bạn cũng có thể thấy họ vui buồn bất-ngờ. Bạn đem đến cho họ một tô hủ tiếu. Họ cười hắc hắc. Họ mời thuốc bạn lia lịa. Bạn chỉ trích họ à? Họ hơi buồn rồi. Họ bớt mời thuốc bạn rồi. Bạn cho họ biết việc làm ăn của họ có người thọc gậy bánh xe, họ sẽ thất bại. Thôi, bạn thấy khổ. Họ nhìn bạn

bằng cặp mắt chim ụt và họ nói với bạn bằng một giọng của giống dân Hời diệt chủng chiều chiều khóc rên dưới tháp tàn. Bạn muốn họ có bộ mặt tươi như hoa lại không. Thì bạn khen họ đi. Bạn bàn về những thắng lợi của họ trong một cuộc tranh đấu nào đó. Bạn chỉ cho họ cách tiêu trừ người thợ gây bánh xe trong công việc của họ và quả quyết với họ rằng sau cùng họ sẽ thành công. Chắc hẳn họ sẽ vui cười lại với bạn, mời thuốc bạn lại liền và không bao giờ chịu để bạn ra về.

Thưa bạn ! Không biết trong cuộc đời dĩ vãng của bạn có lúc nào bạn hay đổi tánh như thứ người « chong chóng » ấy không. Chúng tôi hi vọng bạn là người điềm đạm và bao giờ cũng làm chủ hoàn toàn bộ thần kinh và cuộc sinh hoạt tinh cảm của mình. Bạn tin tưởng rằng người hay đổi tánh trong câu chuyện thường gây ác cảm và làm mất uy tín. Thấy họ ưu sầu quá, ăn nói ma chay quá, ai thêm nói chuyện lâu với họ, ai thích giao du với họ. Người ta hay giận với con chó vì chó vui chờ đâu thích mơn trớn chim ụt hay rắn hổ. Cả trong lúc họ vui mừng phở lớ, người ta cũng không có thiện cảm với họ cho lắm. Tâm lý ấy có gì khó hiểu

đầu. Khi quá lạc quan, người đổi tánh không làm chủ được điệu bộ, nét mặt, lời nói, giọng cười của mình, nên con người của họ mất đi sự điềm đạm. Thế là bị người ta khinh. Kể nghe họ cũng thừa biết rằng niềm hoan lạc của họ không có nền tảng vững chắc nên sự tử tế của họ cũng không sâu sắc gì. Bây giờ họ tử tế có thể chiều họ chỉ trích mình. Cho nên dù ưu sầu, dù hoan lạc, người đổi tánh đều gây ác cảm trong câu chuyện. Hay nhất là bạn tự chủ. Trong « Rèn nhân cách » và « Đức tự chủ, chìa khóa của thành công » chúng tôi chỉ cho bạn nhiều bí-quyết để tập cho mình có tánh cách trầm tĩnh. Bạn hãy cố gắng thi hành để tránh tật thay đổi tánh, nó làm cho con người bạn mất thể giá, không gây ảnh hưởng gì trong lời nói và làm cho thiên hạ coi mình như con nít.

Trong xã-hội, thứ người đổi tánh nhiều như cát bãi Sam. Lúc giao tiếp với họ, bạn cần tỉnh vi để lấy lòng họ. Lúc họ nhàm chán, ăn nói cộc lốc với bạn, xin bạn đừng chấp nhứt. Bạn cứ để cho họ than thở. Chắc hẳn họ sẽ than thở vì tâm hồn họ trào tràn những chua cay và không biết tự chủ là gì. Lóng tai nghe hết tâm sự của họ là

đã chiếm được phần nửa tâm hồn họ. Bạn tấn công thêm : là an ủi họ. Bạn chỉ vạch cho họ thấy nỗi buồn của họ có những chỗ vô lý, chỉ đem tổn hại cho thể xác, tâm hồn họ chứ không thay đổi hoàn cảnh họ. Bằng một giọng quả quyết và luận lý, bạn nhấn mạnh cho họ thấy ngày mai của họ rất có thể dẹt bằng thành công nếu họ lo quật cường, vui tươi lên, hăng hái sống, lạc quan hoạt động, cố gắng đặc nhân tâm đề công việc của mình đặc lực hơn. Chúng tôi dám chắc bạn sẽ được coi là người bạn quý báu và họ sẽ niềm nở tiếp đãi bạn.

CHƯƠNG XIX

ĐỪNG LÀM THẦY ĐỜI KHÔNG CƠM

*« Hỡi anh chị em ! Chớ có
nhiều người ! làm thầy vì chị
em biết chúng ta sẽ bị phán
xét nghiêm nhặt hơn. »*

Thánh GIACÔBÊ .

Cái thị hiếu thấy mình quan trọng một khi không được giáo luyện có thể đẩy con người đến chỗ tự cao tự đại quá lỗ và lúc nào cũng muốn tỏ ra là hạng quân sư siêu quần bạt chúng. Thứ người mà chúng tôi bàn cùng bạn dưới đây là thứ người nô lệ thị hiếu này nhiều nhứt, nên trong câu chuyện hằng ngày cũng như khi hội nghị, họ thích lên mặt làm thầy, sửa dạy kẻ khác đề tỏ ra mình quan trọng, tài đức hơn người. Đối với chúng ta họ hoàn toàn xa lạ. Nhưng lần thứ nhứt gặp chúng ta, họ ăn nói như bè bạn thâm giao với chúng ta đâu mấy kiếp rồi. Họ có thái độ sẵn-sớm, đặc nhân tâm,

hỏi thăm về sức khỏe, về gia cảnh, về những thành công hay trù tính của chúng ta. Thì theo phép xã giao chúng ta cũng đáp lời trong chừng mực nào đó. Họ chộp lời chúng ta ngay, căn cứ vào những điều chúng ta nói, để cho lời giáo huấn hay lời khuyên. Chúng ta bảo rằng số mệnh chúng ta với bạc quá nên cuộc làm ăn gặp luôn những thất bại. Họ gật gật đầu với thái độ am hiểu tình thế của chúng ta. Mắt họ sáng quắc lên. Tay họ ra điệu. Họ bảo chúng ta phải bỏ cuộc kinh doanh ấy, chọn ngay nghề nghiệp nọ. Số mệnh chúng ta không có đen bạc. Nghe lời họ đi, chúng ta sẽ thành công. Bạn nói rằng đang dọn một luận án để giựt cấp bằng tiến sĩ nào đó. Họ dốt như một tên mọi con. Trong túi họ không có một cấp bằng tiểu học. Nhưng họ thuyết với bạn làm sao bạn biết không. Bạn hãy nghe « À ! Hay lắm ! Kinh nghiệm dạy cho chúng ta biết rằng đời mình phải siêng học. « Có công mài sắt có ngày nên kim », tục ngữ nói vậy mà. Hay, anh chịu cực khổ dọn luận án ấy, chắc chắn ngày nọ anh sẽ là một bậc tiến-sĩ. Anh nên cố-gắng. Hãy tìm những thư-viện để cuộc khảo-cứu có kết-quả khả-quan. À ! mà anh biết phương-pháp bố-trí một luận-án chưa ?

Thì bạn xong phải tranh cho bạn giám-khảo « chớ nào chắc anh đã biết chưa... » Thuyết xong là những lời chỉ-giao tu thân. Chúng tôi cho bạn biết rằng chúng tôi vừa bị một người bạn thiếu cần-ngôn làm hại. Họ lắt đầu tỏ vẻ thương hại chúng tôi lắm và cũng tỏ thái độ rất kinh-nghiêm trong đời tâm-giao. Họ thuyết : « Thì vậy. Trên đường đời bè-bạn như kiến cỏ, nhưng có được mấy người tri-âm. Anh nên khôn-ngoa trong việc chọn bạn. Tuổi anh còn mẫn nên hay tin bụng ai cũng tốt. Sự dè-dặt buộc ta đề-phòng hết mọi người. Nếu tôi ở hoàn-cảnh của anh thì chắc khó bề tôi bị người bạn ấy nộ. Anh bị tai họa như vậy về sau có lẽ khôn ngoan hơn, cần-ngôn hơn... » Cũng cái giọng quân-sur bá-láp ấy nữa. Bạn than với họ rằng trong gia-đình mình có ít hạnh-phúc. Họ giảng theo bạn ngay. Họ bảo có lẽ tại bạn trước khi bước chân vào cuộc hôn-nhân không khéo chọn người tri-kỷ. Họ trách bạn sao không tổ-chức đời sống gia-đình theo phương-pháp này, phương-pháp kia. Họ bảo rằng cho con cái mình đi học nhà trường nào đó là ngu lắm, rằng chị ở nhà không lo giúp bạn thành công là vụng lắm, rằng gia-đình bạn xào-xáo là tại không bắt chước hạnh-kiếm của họ và

của người bạn trăm năm của họ. Nếu chúng ta bàn cùng họ về đời sống đạo-đức, chúng ta sẽ mệt gần hết hơi vì phải nghe họ giảng đạo và tuyên-truyền luân-lý. Trước hết họ cho chúng ta biết rằng họ nhờ giáo-dục gia-đình hay nhờ tự luyện gì đó, họ có đời sống đạo-đức gương-mẫu từ hồi nào tới bây giờ. Chúng ta tồ tẹt quá, lồi thối quá có lẽ là tại chúng ta ít tu thân. Chúng ta phải học gương ông thánh này, bà thánh kia. Đời tư chúng ta phải tổ chức sao sao đó... như của họ vậy mới mong sống đạo-hạnh được. Trời ôi ! Thiệt không có thứ người nào nói chuyện đáng chán bằng những tay thầy đời. Không biết tại sao họ nghèo-nản sự tử-tế trong phép xã-giao quá. Nào họ có bà con, quen lớn hay là tri-âm tri-kỷ gì với bạn và chúng tôi đâu. Người dung đặc, lạ hoặc mà. Sao họ dễ-dàng coi mình là bạn thân chúng ta như thế. Rồi ai tôn họ lên bậc sư như vậy. Lương-tri của họ đâu. Họ cũng không có chút quyền-hành nào trên chúng ta hết mà. Giá họ là nhà giáo-dục hay một bậc khét tiếng đạo-hạnh mà đi bán rẻ lời khuyên của mình như vậy thì thôi còn dung thứ được đi. Trái lại họ là những người thường không ra gì về mặt học-tập cũng như về đạo-hạnh mà lại vênh-vênh tự-đắc mới lạ chớ. Thật là

mâu-thuần và phì cười. Trong câu chuyện nếu muốn được thú-vị, người ta phải biết trao đổi ý-kiến với nhau, phải biết trọng lòng tự-ái của nhau. Họ hiểu nói chuyện là sao mà cứ mở giọng độc-đoán, ra lệnh dạy đời, bắt buộc. Họ có biết hay không rằng khi họ cho mình là khuôn vàng thước ngọc thì kẻ đối-thoại với họ phải bị đè xuống, bị mất mặt. Mà khi con người bị tổn-thương về mặt tự-ái rồi làm sao có thiện-cảm với kẻ hiếp-đáp mình.

Chúng tôi chân-thành ước muốn bạn gồm tất thầy đời như một uế-vật. Bạn chịu khó tin rằng trong câu chuyện, nó thường, nếu không, phải là luôn luôn, làm cho thiên-hạ oán ghét chúng ta. Đành rằng cũng có một số người thừa « Amen » với những lời chỉ-giáo hai xu của ta. Những người ấy thường là kẻ yếu tinh-thần, là những đàn-bà, những cô gái già, những bà lão mà không phải tất cả, chỉ những người nghèo ý-chí, kém kinh-nghiệm, ít học thôi. Gặp những người diêm-đạm, khôn-ngoaan, lịch-duyet mà mở cái trò thầy đời ra chúng ta chắc-chắn hoặc bị họ trả cho bằng cái thỉnh lạng huyền-bí, hăm dọa, hoặc lãnh ở họ những bài học mà chúng ta nhớ sự chua cay đến xuống mồm. Có khi dạy đời sai mùa gặp những tên hung ác, chúng cho chúng ta những cái

sửa lưng bằng võ-lực còn tồn-hại đến nhân-cách và tánh mạng nữa. Chúng tôi gặp trường-hợp thê-thảm nọ, trường-hợp thầy thơ ký kia, vận âu phục, lên mặt quần-tử chỉ-giáo cho người vợ của một tên đứng bến xe hơi. Người vợ của tên này xi cho con đi tiêu làm không vén khéo sao đó. Anh thơ ký nhà ta lột cặp «soi râm» ra, nhường nhường thuyết luân-lý ba điều bốn chuyện. Tên hung-ác lại quát : «Chuyện vợ tôi mà thầy nói cái gì.» Thầy thơ ký không nhịn ó lên : «Còn không biết ơn nữa à! Vợ chú tồi-tệ quá. Tôi chỉ cho một bài vệ-sinh mà còn lên giọng cà-xóc nữa. Du-côn quá». Thầy thơ ký vừa dứt lời, tên đứng bến xe áp tới tát cho thầy mấy bạt tai và hét : «Du-côn, thầy nói du-côn à!...» Hành-động của tên hung-ác này du-côn thật nhưng không phải là không có ích cho thầy thơ ký ấy đôi phần.

Trên bước đường đời có lẽ rồi đây bạn sẽ gặp nhiều lắm thứ người hay tự tôn làm địa-vị quân-sur để dạy khôn thiên-hạ. Trước hết thái-độ bạn cần có thể thu tâm là đừng phản-đối họ chi. Thái-độ này chúng ta biết khó thực-hiện, vì chúng ta gặp nhiều thứ người đáng ghét lắm. Những kẻ giàu đức-hạnh, học-hành cao mà muốn làm thầy chúng ta thì

còn có chỗ cho chúng ta nhìn được. Nhưng gặp hạng bất-đáng mà cũng vênh-váo sửa dạy ta, ta dễ gì làm thính. Đấy thưa bạn, trong cuộc sống không phải có thứ người ấy làm cho ta bức dọc thôi, còn rất nhiều hạng khả-bĩ khác nữa. Bạn là người đi mua bán, chớ phải đi gây thù đầu. Bạn vì đó nên làm thính. Chúng mua trò gì đó mặc chúng. Những điều họ nói biết đâu không giúp bạn sáng suốt thêm chút, miễn là bạn đừng tin họ như tin Kinh thánh, miễn là bạn biết thu thập những tinh-hoa của họ, rút điều hay ra ngay trong cái sở-đoán của họ. Chúng tôi nói bạn đừng tin họ như tin Kinh thánh là chúng tôi muốn bạn đề ý cho điều này. Là trên đời không có mấy kẻ thương chúng ta thiệt. Trong «Ngón thần để luyện tâm», chúng tôi nói ở đời người giúp công chớ không ai giúp của. Điều đó vẫn cần cho bạn suy nghĩ ở đây. Bao nhiêu điều chỉ-giáo của thầy đời không công, bạn nên coi như những lời khuyên chớ không phải là những quyết định. Trong việc làm ăn, trong cách tổ-chức gia-đình, tổ-chức cuộc học-tập, v.v... phần quyết định là phần của bạn. Bạn phải tập mình điều-khiển lấy mình chịu trách-nhiệm về việc ước muốn và những tác-vi của mình. Không vậy bạn sẽ làm thứ «người

xay bột» trong truyện biếm ngôn «Người xay bột, con trai và con lừa của y» của La Fontaine nghĩa là luôn nghe lời kẻ khác và làm hư hỏng đời mình. Nói như vậy chúng tôi không có ý bảo bạn phải quyết định điều gì thì bất chấp ý kiến kẻ tuổi tác, giàu kinh nghiệm, giàu kiến-vấn và nhân-đức. Không. Ta vẫn tìm họ để tham-khảo ý kiến. Nhưng tránh tật ỷ lại để hèn là gặp vấn-đề nào, khó khăn thì bối-rối, chỉ mong nhờ kẻ khác giải quyết cho. Tật ỷ lại này bạn hãy coi là quái-bệnh của nhân-cách, là độc dược của chí-khí, là nhân tố phá hoại cuộc đời bạn.

CHƯƠNG XX

ĐỪNG « THẢ VỊT »

« Người mà ta nói lão nhiều
nhứt là : chúng ta. »

PROUST

Mời bạn nghe. Chúng tôi có 20 con vịt. Người đầy tớ của chúng tôi băm 5 con cho 15 con kia ăn. Nó làm thịt tiếp 5 con nữa cho 10 con còn lại ăn. Vịt vẫn đói. Chúng tôi cho lệnh cắt cổ 5 con nữa để băm lấy ra cho 5 con sống ăn. 5 con này vẫn kêu đói. Đứa đầy tớ của chúng tôi làm thịt tiếp 4 con cho một con còn lại ăn. Con này ăn một mình 4 con vịt nghĩa là ăn hết 19 con. Bạn cười chúng tôi à? Thì bạn ngó xung-quanh bạn đi, coi trong cuộc sống hằng ngày có biết bao người làm cái việc mà người ta hay ngao là « thả vịt » như chúng tôi. Cái tật nói dộc, nói lão không bằng cứ, nói ầu này, thưa bạn, không phải người thất học hay có trí não xoàng thường mà thôi, mà cả những

người tri-thức, những kẻ tự gán cho mình sứ-mạng dẫn-đạo quần-chúng như một vài nhà báo. Rằng thông-thái thì thật thông-thái, nhưng thả vịt vẫn thả vịt quán-quán.

Tại sao người ta hay có tật nói láo như thế? Có nhiều nguyên-nhân mà đây là nguyên nhân chính.

Nếu thành-thực với mình, ai trong chúng ta đều tự nhiên thích nói láo. Xu-hướng này có thể nhờ giáo-dục được tiêu-diệt. Nhưng thoát đầu ai cũng có nói ít nhiều. Thánh kinh bảo: « Mọi người đều nói láo » là tỏ ra sành tâm-lý con người vậy. Người thả vịt là người không cảm hăm bản tánh láo khoác tự-nhiên của mình. Có khi từ nhỏ tới lớn, họ đã từng sống gần những người nói dối: tật xấu của họ càng tha hồ nảy nở. Láo từ xu-hướng biến thành tập-quán bắt họ hễ mở miệng ra là phải nói sai, nói nghịch sự thật. Một mặt họ khỏa lấp tiếng lương-tâm, tự dối mình. Mặt khác họ có ý gạt thiên-hạ. Cho nên có thể nói người thả vịt là người không thành-tâm và gian-xảo.

Một nguyên-nhân khác của tật thả vịt là nhất đảm. Người gan mật, khi nói một điều gì mình biết chắc mà kẻ khác vẫn nghi ngờ, thường

không nao-núng. Họ thấy sao nói vậy: ai không tin mặc kệ. Họ không cần. Người thả vịt không làm gì có dư can-đảm và tinh diêm-đạm này. Nói một điều gì đó, họ muốn cho người ta tin nên họ dùng phương-thế phóng đại sự thật đi, tô-diêm một điều mắt thấy tai nghe của mình cho thành 10 để quyến rũ lòng tin của tha-nhân.

Có người thả vịt vì tánh nhẹ dạ và vụt chạc. Thử người này lắm khi láo cách thành thật. Họ không có ý gạt gẫm ai. Họ muốn nói điều mình tưởng thôi. Nhưng tiếc chút là điều họ tưởng lại là con đề cửa ngõ tưởng-tượng quá lỗ. Đi ngang một khu rừng dưới ánh trăng mập mờ họ bỗng la lên: « Rắn, Rắn, con rắn vô cùng bự ». Người cùng đi với họ bình tĩnh hơn coi kỹ lại cái mà họ cho là con rắn kỳ thiệt là một rễ cây cổ thụ có hình giống con rắn nằm khoanh. Thì ra người nhẹ dạ này không có ác-tâm, tưởng mình gặp rắn thiệt. Tại sao có ý tưởng như thế. Tại nhiều lần họ đã thấy rắn rồi và vì tính nhẹ dạ, vì thói vụt chạc nay thấy cái gì giống rắn họ không lo quan sát kỹ mà liên-tưởng đến những con rắn đã gặp, rồi bắt óc tưởng-tượng bày vẽ trong trí hình-ảnh rắn... Trong những mùa giặc, ở nhiều nơi quá sợ quân-

sì, có thiếu gì bà già, con trẻ hay người nam mà nhất gan, thấy xa xa đoán người nào đó, không nhân định kỹ mà tưởng là linh ruồng và báo hiệu như gần giờ tàn-thế. Lối 1946, chúng tôi nhớ đã nhiều lần tìm bông cây đề trốn, tìm bến ô-rô, cóc kèn đề « chêm vè » cũng chỉ vì những báo động thả vịt : « Tây ruồng, linh ruồng, Ma-rốc ruồng... Thỏ ruồng ». Đó, một vài nguyên-nhân chánh thường làm cho nhiều người hê mở miệng ra là nói lỗ, nói sai điều mình nghe thấy. Ở thời nào, ở đâu cũng có hạng người thả vịt và rất tiếc nữa là ở dưới thời nào, ở đâu cũng có hạng người sẵn sàng tin họ nên họ càng hãnh-diện với tật xấu của mình. Trong hạng người này có cả bạn và tôi nữa. Không tin làm sao được. Họ nói có lý quá mà. Muốn cho chúng ta tin lời họ, người thả vịt tìm nhiều lý lẽ. Dĩ-nhiên là những lý lẽ bịa-đặt, để làm chứng điều mình nói. Khi nói họ quả quyết và có thái-độ cả tin ở điều mình thuật lại, nên người nghe khi chưa biết quái-tật của họ, khó bề mà không tin họ. Ngày nọ một người làm công thôi làm ở một tu-viện, về quê nói với chúng tôi : « Người mướn tôi làm tức người bà con của ông đui một con mắt rồi. Bây giờ Bề trên nhốt bà ở dưới nhà mù.

Ông nên tìm thăm để cứu bà khỏi quáng mắt ». Trời ôi ! nghe như vậy mà ai không tin. Nhưng sau chúng tôi biết lại là bà phước ấy bị đau mắt thật mà đau xoàng thôi. Không có gì quan-hệ lắm. Bà vẫn còn làm phận sự như thường trong một cô-nhi-viện. Bạn có ngăn người thả vịt chưa ?

Thuận lại cho bạn tình trạng khốn-khò của một chiếc dò máy chim, họ không nói cách đơn-giản như sự thật xảy ra đâu. Họ nói dò phải bễ đi, nước vào dò như lụt hồng-thủy thời Noe, hàng hóa và hành khách chim đắm rất nhiều. Tai nạn có khi hết sức còn con mà nghe họ tả lại bạn phải liên-tưởng đến cuộc chìm đắm vô cùng thảm khốc của một chiến hạm. Trong gia-đình thiếu gì bà mẹ có tật sơn-sắc và thả vịt. Ở nhà trên thấy lửa nơi bếp cháy lan gần đồng lá dừa và đồng củi khô. Bà liên tưởng đến nhà cháy và bờ hơ bờ hải la : nhà bếp phát hỏa ! Trời ơi ! Nhà bếp phát hỏa. Nơi học-đường thử người ấy cũng không ít. Có nhiều thầy giáo thuật chuyện cho học-sinh nghe. Muốn câu chuyện hấp-dẫn họ tạo nhiều điều kỳ quặc, quái-đản khiến học-sinh giàu lương-trí bất chán. Có một chuyện buồn cười xảy ra ở một trường trung học nọ. Một giáo sư kia thích kể chuyện này

chuyện nọ để gây thiện-cảm với học-sinh. Nhưng ông mang tật thả vịt. Bữa nọ ông thuật lại một cuộc phục-kích của một đoàn quân bò lên xe thiết-giáp « nôi đồng » chụp đầu một tên lính địch, lột trót đi một miếng da đầu của y bằng hai bàn tay. Cả lớp cười rần rần cách khoái trá. Duy có một trò mặt mĩa mai ghé miệng qua tai bạn ngồi kế bên rì rì: Nói dóc. Rồi thay ông giáo nghe được. Mặt ông hừng lên, bỏ lớp ra liền và thù đũa học-trò ấy bất cộng đái thiên.

Ngoài cuộc đời thú người thả vịt, ối thôi! nhiều như cỏ. Nay người này bảo khai đường cát, khan sữa hộp. Mai kẻ khác nói có bệnh thiên-thời nổi lên, có người sinh quái-thai mình người đầu rắn. Cách nay cũng khá lâu có người nói với chúng tôi một con heo nái nọ cười và tiếp chuyện rất có duyên. Chúng tôi rất ngạc-nhiên. Người ấy quả quyết: « Có kẻ đi coi về nói lại với tôi và con heo nái ấy hát nữa ». Chúng tôi hỏi hát sao. Họ đáp:

« Đọt xoài mà chấm mắm chua,

Sự đời giả dối tranh đua làm gì ».

Bạn nghe có rờn ốc không.

Tưởng không cần dẫn-chứng thêm về tật thả vịt. Theo kinh-nghiệm bạn biết trong câu

chuyện hằng ngày, có không ít người hay nói dối. Họ cũng gây một ảnh-hưởng nào đó cho không phải không. Khi chưa biết tính tình của họ, người ta vẫn có thể tin họ. Mà khi biết họ có quái tật ấy rồi, người ta vẫn bị họ lường gạt. Họ thả vịt bắt ngờ quá mà. Ai đâu để-phòng luôn tật xấu của họ được. Vả lại con người tự nhiên hay hồ nghi. Khi nghe họ « loan báo », người ta tự nói: « Có lẽ. Biết đâu điều y nói chẳng là sự thật ». Khi mà chân-lý chưa được đem ra ánh sáng, điều dóc láo của kẻ thả vịt có thể gây một luồng dư-luận. Nó bay từ nơi này sang nơi khác. Khi nằm trên miệng quần-chúng rồi, chuyện thả vịt rất lây và có thể làm cho nhiều người tin như tin một tin điều.

Đó là nói tai hại người thả vịt gây cho kẻ khác. Còn tai hại họ tự tạo cho mình thì vô số.

Khi chưa nắm chắc sự thật, người ta vẫn thường khinh rẻ kẻ dóc láo. Khi bàn chuyện với ai mà bạn thấy họ ăn nói trầm tĩnh, phán-quyết dè-dặt, trình-bày ý kiến khách-quan thì bạn thích và phục họ. Người thả vịt lúc tiếp chuyện ăn nói nghịch hẩn những đức tính này. Trước mặt bạn, họ hiện ra như một « con nít », tỉnh tỉnh

vật-chạc, phán-đoán quơ đũa cả nắm, lý-luận chủ-quan, tư-tưởng thiếu hẳn phương-pháp khoa-học và nhứt là vì quá già hàm mất đi sự trầm tĩnh, làm tiêu tan dũng-khí nên có thái-độ tiêu-cực đáng khinh. Vì vậy tự nhiên bạn không qui phục họ. Chưa biết hư thực thế nào nhưng bạn tự nói trong bụng: «Coi già hàm và nói khoác quá». Sau nhiều lần điều-tra những chuyện họ nói, bạn biết 100 lời họ quả quyết có 95 lời láo và láo. Và về phẩm-giá người láo, bạn có cảm-tưởng thế nào? Chúng tôi đề bạn tự trả lời.

Phần bạn, chắc bạn nhứt định không bao giờ chịu nói dối. Luật gì có trừ, chớ luật này phải tuyệt-đối. Bạn phải tuyệt-đối gồm tạt thả vệt như gồm một vật mửa ra. Khi phải thuật lại chuyện gì, thấy nghe 10 điều nên thuật lại 5, 6 thôi. Không phải bạn giảm sự thật, nhưng không nói hết sự thật. Thái-độ dè dặt ấy tránh tạt quả-quyết lố. Trong khi nói lại bạn nên có giọng khách-quan. Chịu khó dùng những cách nói như «theo tôi nghĩ, chỗ tôi thấy, hình như...» Bạn đừng tin ngữ-quan mình quá. Tâm-lý-học dạy chúng ta biết có nhiều khi chúng ta gạt mình. Tin chúng như bồng đảo Hồi-giáo tin Cô-răn chắc chắn chúng ta không khỏi có nhiều hối-tiếc. Có khi trong

lúc thuật lại chuyện gì, lòng tự-ái không muốn chúng ta mất mặt và ước ao kẻ khác tin chúng ta, nên thường thúc đẩy chúng ta nói lung-tung. Hãy tránh những tự-ái ngu-muội ấy. Bạn nói sự thật. Nó dù khô lạt, dù không đáng tin, bạn cứ nói như mình biết. Ai tin hay không, không cần. Bạn đâu hèn hạ đến nỗi vì mua lòng tin của kẻ khác mà bán rẻ nhân-cách mình bằng nói láo.

Điều nên đề ý nữa là khi nói chuyện với ai, bạn phải cố ý ảnh-hưởng họ. Mà làm sao? Bạn phải dùng nhân-diện tích-cực của mình. Nguồn nhân-diện ấy có do sự điềm-đam diễn ra trong tròng mắt, trên vùng trán, ở nét mặt, nơi nụ cười và nhứt là trong các lời nói trầm tĩnh, có chừng mực, êm dịu hợp lý của bạn. Nếu bạn hộp-tộp « thả vệt » thì tức bạn thành con người yếu, con người dễ bị ảnh-hưởng, nhứt là khi bạn thuộc cấp bị-trị, được giáo-dục. Trái lại nếu bạn điềm-đam trong mọi mặt, người nghe của bạn tự nhiên kính phục bạn. Hơn nữa, bạn đừng quên khi thả vệt, người ta thường không tự-chủ, nói nhiều chuyện hớ, vô tình tự thú mình là người kém tri. Họ muốn giấu đầu lại lời đuôi. Cố gắng láo dóc có nghệ-thuật đến đâu, nói chuyện một hồi với người sâu-sắc, kẻ

thả vịt cũng bị hiểu biết tận ruột gan và bị khinh. Muốn lời nói của mình được luôn chú ý, kính trọng và gieo ảnh-hưởng, bạn tránh thói quen nói láo để chơi, nói cợt giễu, trào-phúng hay nói xàm cả đồng tiếng mà không chứa đựng ý nghĩa nào hết. Đánh rằng sự giễu-cợt đôi khi cần thiết để tỏ sự thân-mật giữa bè-bạn hay người quen thuộc. Nhưng điều chúng tôi muốn nói là bạn đừng biến thành tập-quán. Cột mãi tới chừng muốn nói thật người ta cũng tưởng mình cợt luôn. Chúng tôi có quen một sinh-viên chuyên môn giỡn cợt, láo khoác, trào phúng. Anh có dung-dáng nghiêm như tượng Di-Lạc trên bàn thờ nhưng toàn thể con người anh là giỡn và giỡn. Hễ nói tới tên anh, người ta phải liên tưởng đến nào nói gạt, nào nhăn mặt, trợn mắt, giấu đồ, thoi đá. Thú thiệt với bạn, chúng tôi có cảm-tưởng xấu với anh. Nên trong cuộc sống hằng ngày với anh, tự nhiên không tin anh được. Mà có nhiều lúc anh nói thật lắm. Nhưng khi nghe anh rồi, chúng tôi tìm bạn khác để hỏi lại cho chắc.

Nếu ta hay khoác láo, giễu-cợt, người ta sẽ xử-đối với ta giống như chúng tôi đối với người bạn chúng tôi vừa nói đó vậy.

Còn bạn xử đối với người nói chuyện

cùng bạn mà thả vịt thế nào? Có lần chúng tôi muốn bạn tập thói quen ấy hẳn nói đối với người thả-vịt. Cái mà họ gọi là « người ta nói... người ta đồn » bạn đừng cho là tiêu-chuẩn của sự thật. Ngày xưa người ta — người ta tri-thức nữa — chẳng đã nói mặt trời xoay xung-quanh trái đất à? Họ còn nói rằng điều họ quả quyết do mắt thấy tai nghe. Bạn vẫn hoài nghi như Descartes. Có thể ngũ-quan người ta sai lầm. Có thể người ta phán-đoán theo tri tưởng - tượng, theo ý muốn, theo thành-kiến của người ta hơn là theo sự vật xảy ra. Tuy nhiên bạn đừng cộc lốc quăng vào mặt họ những tiếng như « nói dốt... thả vịt ». Bạn đang thu-tâm mà. Bạn cứ nghe họ nói. Nghe là đã làm họ thích bạn rồi. Còn tin họ hay không là việc bạn làm trong lòng bạn. Chắc chắn bạn chỉ tin những điều bạn chứng là thực.

CHƯƠNG XXI

ĐỪNG « XẠO »

*« Tổ ra mình lúc nào cũng
muốn làm đẹp lòng hết mọi
người là thái độ gây ác
cảm và nghi kỵ. »*

MANWATER

Thứ người hay xạo trong câu chuyện bạn biết quá rồi, chúng tôi chỉ nhắc lại vài điểm của họ để bạn chú ý đề phòng tật xấu.

Xin bạn cho phép chúng tôi thuật lại cùng bạn câu chuyện này nhé. Hồi lúc còn theo học lớp triết lý, chúng tôi có quen một người bạn nổi danh là xạo. Anh học triết khá lắm. Những hệ thống triết lý của Kant, của Hegel, Bergson ai có hỏi, anh nói thao thao. Nhưng tiếc một nỗi là trong câu chuyện với bè bạn anh không tỏ ra chút gì sâu sắc và không gây tin nhiệm gì cả. Anh rất đa ngôn. Gặp bất kỳ ai anh cũng đáp vô nói đủ thứ chuyện. Người cùng một lớp

hay nhỏ lớp hơn, anh đều coi là tri âm. Anh hỏi thăm tin tức. Anh nói chuyện nhà bếp. Anh bàn về triết học. Anh thuyết về tôn giáo. Anh chỉ trích, châm biếm rồi bàn tâm sự nữa. Đang nói chuyện với một người nào đó có ai đứng gần bên bàn vấn đề gì thấy hay, tức tức anh ghé miệng qua tiếp chuyện và nói như mình đóng vai trò hệ trọng trong câu chuyện của người ta. Người bạn nói chuyện với anh lúc này bị anh bỏ đi, nên bỡ ngỡ, tìm nói chuyện cùng kẻ khác. Khi họ bắt đầu nói được một vài tiếng anh nghe được, nghe hợp với điều mình thích, liền chạy qua nói « À phải... phải », rồi anh thuyết tiếp làm ai nấy phải bực mình. Trong giờ chơi anh thay đổi không dưới 5, 7 người nói chuyện. Có lúc chúng tôi gặp anh chấp tay sau đít đi « xạo » hết đám đánh cờ Domino đến đám đánh cờ tướng, hết bàn đá banh đến cuộc bóng bàn. Anh chỉ chọt, phê bình, mỉa mai rồi cắt nghĩa, rồi chỉ dạy cách chơi, rồi cười the the, rồi bỏ đi. Thấy anh ấy tôi có cảm tưởng mình thấy một con bướm khát mật mà không biết lựa hoa, bay hết chiếc này đến chiếc nọ.

Trong câu chuyện anh bàn với người thân, anh cũng xạo nốt. Anh thay đổi vấn

đề như gió đổi chiều. Chưa giải quyết xong một vấn đề nào đó thì anh thốt : « Ờ... ờ... còn chuyện này nữa ». Anh nói chưa xong chuyện này liền bắt qua chuyện khác. Có khi anh hấp tấp giải quyết một vấn đề nào đó với người nghe chuyện, nó rất thắc mắc làm họ bận tâm nhiều.

Anh đến kẻ khác, cũng tỏ ra lo lắng và giải quyết họ người này các vấn đề mới nữa... Không biết từ khi rời ngưỡng cửa trường học đến bây giờ, anh có đổi tánh xấu, nên người đường hoàng chưa. Nhưng lúc sống chung với chúng tôi, anh quả là người thiên hạ coi như bã mía.

Thưa bạn : trong trường đời chắc bạn gặp nhiều thứ người như anh bạn của chúng tôi chứ ? Họ tưởng rằng họ gây được cảm tình với hết mọi người mà bí quyết là xạo, là hết nói chuyện với người này phải nói chuyện với kẻ khác, hết vấn đề nọ phải bàn vấn đề kia. Có người mang tật xạo không phải vì muốn gây thiện cảm mà vì không quen tự chủ. Họ muốn tìm luôn thú vị mới lạ trong câu chuyện. Cho dặng vậy, họ đổi người và đổi câu chuyện như người ta trở bánh phồng. Họ không đủ sức chế ngự tính hiếu kỳ của con nít nên dễ gây ác cảm.

Họ là một tật này là chỉ muốn nói chuyện với kẻ nào ưa thích của mình sở trường, ham chuộng. Họ khiến cho kỳ được người khác thanh, đồng ý với họ, bưng không lý thay đổi người nói chuyện luôn.

Cùng vấn đề người này hay bạn thường không có gì sâu sắc họ gặp gì nói đấy. Nói ra hết những gì họ có trong óc. Có kẻ gặp ai cũng bàn chánh trị. Họ đem đường lối chánh trị của mình ra, quảng cáo những điều mà họ mê. Họ phê bình lập trường chánh trị nghịch với họ, mặt sát những kẻ theo lối chánh trị này. Người khác thích bàn những chuyện bá láp : nói đề mà nói cho thiên hạ vui chơi hay đề giết thời giờ nhàn rỗi. Đây là lối sở trường của người xạo. Có kẻ thỉnh thoảng bàn về văn học, về tôn giáo. Nhưng đặc biệt là không thảo luận vấn đề nào cho ra hình mà chỉ nói phớt phớt, nói xàm vậy rồi qua câu chuyện khác.

Gặp những người bạn hay những khách khứa mà mang tật xạo này chắc bạn bức mình lắm. Tuy không nói ra ngoài, nhưng thái độ thay đổi người nói và vấn đề luôn của họ vô tình chứng tỏ rằng họ khinh rẻ bạn. Hình như họ coi bạn không sâu sắc

gi, không quan hệ đáng kính gì. Nói chuyện với bạn bày một chút rồi chạy kẻ khác. Họ cũng tỏ ra không quan trọng gì đến những quyền lợi hay những sở thích của bạn. Có khi bạn băn khoăn vì một vấn đề nan giải nào đó, đem bàn cùng họ, họ hấp tấp giải quyết, giải quyết lấy chừng rồi bỏ đi. Người xạo thường nghĩ rằng khi họ giao tiếp như vậy là họ bất thiệp, thao đời, biết nhiều và gieo thiện cảm ở tha nhân. Nhưng đối với kẻ khác thì sao? Người ta thường nghĩ khác họ. Chắc chắn bạn cũng như chúng tôi đều cho họ là thứ người giả dối, nông cạn, đáng khinh. Có tật xạo như vậy không làm gì họ trung tín được. Mà ở đời không trung tín thì đừng mong được ai kính yêu. Tuy nhiên đối với họ, bạn vẫn giao thiệp lịch sự. Bạn không cần chỉnh phong họ làm gì, chạm tự ái họ khi không có phận sự, chúng ta chỉ gây ác cảm: một điều bất lợi không ít cho sự đắc lực.

Phần bạn, bạn cố gắng lánh xa quái tật của họ. Nếu muốn giao thiệp với nhiều người thì hãy lập một chương trình riêng ghi rõ giờ gặp và bàn những chuyện gì với mục đích nào. Trong khi giao dịch với một ai hãy bàn luận với họ đúng phép xã giao. Khi

hết cần tiếp chuyện cùng kẻ khác, hãy lễ độ từ giả họ. Chuyện nào đề cập thì hãy tận tâm tìm cho được giải quyết. Nếu không đi đến giải quyết thì xin người bàn chuyện với mình tạm gác lại đề sau nghiên cứu chu đáo hơn, giải quyết chắc chắn hơn. Đừng thấy khó giải quyết rồi bỏ qua vấn đề khác mà không cho kẻ đàm thoại với mình biết.

Những vấn đề hay làm cho người ta sôi nổi tranh luận và dễ gây oán thù là chính trị và tôn giáo. Trong câu chuyện hằng ngày bạn nên tránh là hơn. Khi gặp người xa lạ càng không nên đề cập chúng nữa. Đừng bắt chước những người thông thái rởm rồi gây ác cảm cách vô lý. Họ gặp ai cũng quảng cáo đường lối chánh trị và tôn giáo của kẻ khác. Thiệt không ai ngốc hơn họ. Họ xã-giao, cần gây thiện cảm chớ không phải đi công tác chánh trị hay giảng đạo đâu. Đó là những tấm gương ố. Xin bạn tránh xa đề câu chuyện của bạn lúc nào cũng có hòa khí, gieo hi vọng và hấp dẫn kẻ nghe.

CHƯƠNG XXII

ĐỪNG HAM CẢI LỘN

*« Hãy học cùng Ta là Đấng
hiền lành, khiêm tốn trong
lòng. »*

JÉSUS CHRIST

Ở giữa một đám đông hay giữa hai người, choặng đề tìm chân lý người ta hay thảo luận. Vấn đề được nêu ra, mỗi người dùng tài trí của mình góp ý kiến lại rồi giải quyết chung. Đó là phương pháp thường được áp dụng trong những hội nghị hay trong những cuộc học hội. Nó rất hữu ích vì nhờ nó người ta thấy được hết những góc cạnh của vấn đề và dễ dàng, chắc chắn đi đến sự thật.

Những công việc của người ham cải lộn mà chúng tôi bàn đây không phải là công việc ấy. Người thảo luận suy nghĩ trầm tĩnh, khách quan, có thiện chí, còn người cải lộn nói bất chấp suy nghĩ, nói hớp tộp, chủ quan và chỉ nhằm mục đích « hạ » cho kỳ được kẻ tranh

biện với mình. Trong cuộc nói chuyện họ chỉ thấy mình là quan hệ, là có lý, là thấy được chân lý. Vì thế họ rất háo hức. Kể đàm thoại với họ trình bày một ý kiến nào đó hay rủi nói sai trật đi họ liền chận lại, bài bác, dẫn chứng và quyết bắt kẻ ấy thấy chỗ mình sai lầm. Khi nhiều người hội lại nói chuyện có những vấn đề không ăn thua gì đến họ, song khi họ nghe nghịch ý họ không chịu bỏ qua. Họ hỏi lại. Họ phân tách, bài xích mỉa mai. Họ cũng không ngần ngại gì không tranh luận những vấn đề mà họ ngu dốt hay biết sơ sơ. Có những khuyết điểm nhỏ mọn như người ta phát âm sai, nói dính lưỡi một tiếng họ cũng cãi đề gọi là dính chánh. Nói tắt là họ không bỏ qua điều gì của kẻ đàm thoại mà họ cho là sai trật. Họ cãi hết. Đừng nói chỉ trong hội nghị. ngay ở những cuộc nói chuyện chơi họ vẫn tranh biện cách sự nghiêm trọng như ở trong một cuộc hội nghị quân sự bí mật.

Buồn cười làm sao là họ cãi với hết mọi người. Gặp bức trí thức, rành điều họ cãi mà họ tranh luận thôi còn không đáng trách mảy. Những người rất ít ăn học, những bà lão nhà quê, những em bé chần bò, những chị bán cá mắm: bất kỳ ai nói nghịch là họ... cãi.

Họ cũng không biết tùy người, tùy lúc, tùy

nơi để hăm tạt xấu của mình. Mời người ta tới nhà chơi, đáng lẽ họ phải mua lòng khách, nhìn mọi kẻ để gây thiện cảm. Đáng này không. Người khách nào sẵn một lời «ngịch nhĩ» họ, là họ «tấn công» ráo riết. Cả những khi họ cần nhờ lòng trắc ẩn của kẻ có quyền chức để xin một ân huệ hay một điều gì khác họ cũng cãi... cãi cho đã miệng chừng nào gặp kết quả thê thảm bầy hay. Nhiều khi vì sợ mất danh dự, vì tránh gương xấu người ta cần nhìn nhau để sau rồi tìm sự thật riêng. Họ bất chấp, cứ cãi một mình một chợ. Trong gia đình họ muốn có hạnh phúc lắm. Nhưng người bạn trăm năm họ thốt ra câu nào không «đoan trang» thì họ chộp đả kích ben bển. Nơi học đường có nhiều học sinh nói bậy, thầy giáo không cần cãi lộn với chúng. Phải ôn tồn chỉ cho chúng đâu phải đâu trái mới mong tâm phục và lý phục chúng được. Họ không quan tâm gì đến nghệ thuật giáo dục. Học sinh đưa lý lẽ nào non nớt, sai bậy, họ liền đập ngay, giương gân cổ cãi «tay đôi» với học sinh như kẻ đồng niên thất giáo của họ vậy. Hồi lúc còn trên ghế trường trung học, chúng tôi có một giáo sư gọi được là chuyên môn cãi vật. Ông quên mất rằng mình là giáo sư trong khi tranh biện với học sinh.

Ông tin như tin giáo lý rằng tất cả những gì kẻ dưới quả quyết là bậy nên ông hăng hái cãi, cãi với bất luận học trò nào nói nghịch ý ông. Và có khi bỏ cả hai ba giờ lớp liên tiếp ông lo đánh bại đối phương của mình.

Thường người cãi lộn có tâm lý thế nào chắc bạn biết? Phải nói trước là ít khôn. Người lão luyện cuộc đời, khôn ngoan, ít cãi. Điều gì kẻ khác nói ra không phải họ tin liền; nhưng họ cho là có thể đúng sự thật. Họ nhớ đó để sau nghiên cứu kỹ coi hư thực thế nào. Họ thấy thói quen đả kích tranh luận sai nơi, sai lúc là dấu hiệu của một đầu óc thiếu tri, non học, nghèo kinh nghiệm. Họ cũng không quên rằng sự trầm lặng mới là phương thế giúp người ta phán đoán đúng chứ không phải sự lóc chóc, nóng nảy. Trong khi nói chuyện, dù nói chuyện chơi, Họ nhứt định gây thiện cảm bằng cách dễ dàng tha thứ những khuyết điểm kẻ khác. Khi cần phải đính chánh điều gì họ bàn với tất cả nghệ thuật thu tâm. Người cãi lộn thiếu hẳn những đức tính của kẻ khôn ngoan này trong khi nói chuyện. Họ cho là «Trí thức» khôn lanh ở chỗ cãi vật, chỗ chà đạp lòng tự ái kẻ khác. Bạn thử đánh giá trị họ coi... Người cãi lộn là người không biết tự chủ. Trên đường đời, có biết

bao nhiêu người chạm tự ái ta. Kẻ đả kích ta có thể là những bậc thâm học, tài ba mà cũng có thể là những kẻ chỉ ngu. Những kẻ này thường lại đồng như mối. Chừng họ «nói ngang bừa làng nói không lại», ta nóng giận đấu khẩu với họ nào có ích gì. Người xưa bảo rằng đoạt phủ-việt nơi trận địa còn dễ hơn đoạt chỉ của đũa thất phu. Sao ta không tin lời đó. Người cãi lộn là người thích tìm cái hư danh trong chỗ làm nô lệ tính dục, trong chỗ đàn áp lòng tự ái của thiên hạ. Họ là thứ người nghèo hãn ý chí và ăn nói theo bản năng.

Người cãi cũng là người dốt thuyết phục. Trên đời có đũa ngu nào khi nói ra điều gì mà không cho mình có lý. Lê-Tắc thờ lạy thực dân Tàu như Thượng-đế mà vẫn tin mình làm một việc... ngoại giao, văn hóa, vì nước vì dân. Phi-la-Tô để quân dữ gia-hình Đấng Chí Thánh Giê-su, mà vẫn yên tâm rửa tay cho mình là vô tội trong việc đổ máu người vô tội. Người cãi lộn không biết tâm lý muôn đời ấy của nhân loại. Họ tưởng muốn thuyết phục ai thì đem cái thất-phu, cái dã man, bất lịch của mình mà chọi với kẻ ấy. Rồi kết quả có như ý họ không? Bạn hẳn biết hai đảng giương gân cổ, xô hơi phôi, xử bĩ với nhau một hồi

rồi thôi: ai cũng tưởng mình có lý. Biết bao cuộc cãi lộn đi đến cứu cánh tức cười này.

Thưa bạn! Tật xấu của người cãi lộn là quái tật đáng ghê tởm. Ba tác lỗi của họ vì thiếu khôn ngoan, thiếu tự chủ, thiếu tâm lý con người nên chỉ biết gieo oán thù. Xin bạn tránh cách tuyệt đối những cuộc cãi vã. Nó đã đành không phù hợp với nhân cách của bạn mà làm cho bạn gặp nhiều thất bại trên đường đời. Trong lúc cãi lộn làm sao bạn tránh khỏi sự nóng giận, tư tưởng mù quáng, lý luận chủ quan, theo thành kiến, theo thiên kiến, bị tự ái kiểm hãm, buông lời bất lịch, dùng những lý nguy hiểm, có bộ mặt vênh váo, ra những điệu tay thô lỗ, tất cả làm cho kẻ đối khẩu của bạn không còn chút gì tôn phục bạn. Vẫn hiểu có thể bạn nói nhiều điều hợp lý lắm. Nhưng bạn đừng quên con người thường phục ai vì tình hơn vì lý, nên kẻ đối khẩu của bạn bất kể những lẽ phải của bạn mà chỉ lo ghét bạn và tất cả những gì bạn thốt ra. Vậy muốn thuyết phục ai, bạn nên trầm tĩnh, gây thiện cảm với họ trước: Lý phục họ và nhất là họ tâm phục họ bằng thái-độ khách quan, ngọt dịu, vị tha của bạn.

Gặp những người háo cãi muốn «ăn thua» với bạn, tốt hơn bạn làm thinh. Không phải

thì người như bạn có đem cả tài lý luận của Socrate, của Kant hay Mạnh-Tử ra dẫn dụ họ trong lúc họ giận điên, bạn chỉ đổ nước lá môn. Chờ lúc họ bình tĩnh, bạn êm dịu, chân thành nhận những ưu điểm của họ rồi khách quan chỉ cho họ đôi điều họ ngộ nhận. Hy vọng sẽ thuyết phục được họ. Vì lý do xử thế dĩ nhiên bạn không nên dùng quyền thế hay vì nóng tánh mà nạt họ: căm, nói bậy, v.v...; đừng quên tinh thần của đức Thích-Ca: oán không bao giờ diệt được oán.

CHƯƠNG XXIII

ĐỪNG HAM HƯ-DANH

*« Càng hiếu-danh càng đi ăn
mày lời khen của thiên-hạ,
tâm-hồn ta càng bạc nhược
và bất an. »*

MANWATER

Trong chương trước, chúng tôi đã đề-cập với bạn tật hay khoe-khoang của người kiêu-hãnh. Ở đây chúng tôi muốn bạn biết một thứ người bà con với kẻ ấy: là kẻ ham hư-danh.

Hạng này, trong câu chuyện, không om sòm khoe-khoang tài đức của mình như kẻ kiêu ngạo. Nhưng tế-nhị, kín đáo, họ cho người ta biết những thành công của thời dĩ-vãng của mình hay những thành công mà mình hy vọng được. Sự đặc-lực của họ có khi không ra gì mà họ cho là vĩ-dại đáng truyền-tung cho nhiều người ngợi khen. Gặp bạn họ nói hời hợt họ đánh đáo, chọi rất tài-tình, họ sành nghề đi cầu, nhiều khi sầy cá lóc to

bằng đầu gối. Bây giờ họ yếu vậy, chớ lúc xuân trẻ họ mập mạnh lắm, trái nặng 5, 7 ki-lô họ chọi như chọi phao. Gia-đình họ mười mấy năm về trước có phải xit-xac vậy đâu. Họ thuộc gia-đình vọng-tộc, đất cò bay thẳng cánh, ngựa gỗ dư đến đổi để cho chó nằm kia... Thấy chúng tôi cực khổ học một chuyện biếm-ngôn của La Fontaine cả giờ không thuộc, họ nói bây giờ họ cao tuổi rồi, trí nhớ lụi đi. Chớ năm họ 17, 18 tuổi, họ cường-ký lắm: Học đâu nhớ đó. Tuy coi họ vậy chớ hiện giờ nhiều người mến phục họ bởi nhận họ đã có một thời hiền-hách. Họ cũng chỉ chúng ta biết công việc làm ăn của họ nay mai sẽ có kết-quả khả-quan. Trên thang xã-hội, họ ngày một tiến. Say sưa với cái tật « Chưa làm vòng mà mong ăn thịt », họ tả cho chúng tôi đủ thứ thành công mà họ mong tưởng khi họ mới bắt tay vào việc như buôn bán, viết văn, lập nhà xuất bản... làm thầu-khoán...

Thiệt ra không phải họ là những người hay kiêu-căng, tự-cao tự-đại như kẻ hay khoe chúng tôi đã bàn với bạn. Những điều hay của mình mà họ cho chúng ta biết, họ nói cách thành-thật, thành-thật đến ngày thơ. Họ

cũng không nói láo vì không muốn gạt ai. Bởi tật trống mình thì nói vậy.

Nhưng thưa bạn! trước mặt người nghe, họ là một kẻ thiếu trí. Họ tưởng khi thuật lại hay mô-tả những cái hay của mình là thiên-hạ khen ngợi họ. Cũng có kẻ mình « thối » họ thiệt, nhưng phầa đông người ta ngượng, cảm thấy khó chịu khi họ chỉ nói về cái « tôi » đáng ghét của mình. Họ cũng đáng thương-hại ở chỗ quá khờ dại đi tìm tiếng khen nhưt thời. Nó không làm họ mập béo hay giàu có gì cả. Họ lại không đề ý danh-vọng ai càng rượt theo nó càng chạy xa. Những cái tốt đã qua hay sẽ tới của họ, nếu họ không noi ra có khi làm cho kẻ khác âm-thầm kính-phục họ. Thứ kính-phục này không rần-rộ mà vững bền. Chớ họ đem quảng-cáo, dù quảng-cáo cách khôn khéo, thường làm cơ cho ai nấy ganh ghét, khi chê họ. Họ cũng bị coi hơn rơm rác nữa là khi người ta phát-giác ra rằng những điều họ nói về mình không đúng sự thật. Sự thành công của họ không đủ che lấp tiếng xấu cho họ. Cũng không thiếu chua-chát và mỉa-mai khi họ còn trẻ tuổi, ở địa-vị thấp hèn mà nói rằng đã làm những việc không khác Nã-phá-Luân. Họ vô tình làm cho người nghe của họ chú ý quan-sát con

người hiện tại của họ hơn. Nếu con người hiện tại của họ bất-đáng, ô-uế, dốt ngu thì thôi, danh-giá của họ là đồ đồ sông Ngô.

Cái tật ham hư-danh này chúng ta rất dễ mắc. Xin bạn luôn coi chừng câu chuyện của mình gây ác cảm mà không dè. Có khi đối với kẻ xa lạ, người thượng cấp, chúng ta ít hờ môi về những thành công hay những điều mình cho là hay đẹp. Song đối với bè-bạn quá thân mật, chúng ta hay vì chỗ tin cậy nhau nhiều mà tự khoe-khoang cách tự-nhiên. Khuyết-điểm này có lẽ không đáng trách lắm. Song có thể làm cho ta mất uy-tín lần lần. Nếu người khiêm-tốn nói ra được kẻ khác chú-trọng đến đâu thì ta vì ham hư-danh, khoe-khoang mình, nói ra bị thiên-lạ coi rẻ đến đấy. Trong xã-hội khó bề bạn khỏi gặp những người ham hư-danh. Bạn đừng gắt gỏng với họ. Chúng tôi biết bạn đã nhiều lần gặp nhiều ông lão thích cho bạn biết những thành công của thời dĩ-vãng của ông, nhiều bà lão khoe con làm ông kia bà nọ, giàu sang, học giỏi. Thưa bạn! Họ không kiêu-căng lắm như người hay khoe chúng tôi đã nói với bạn đâu. Tại tật ham hư-danh là đấy. Bạn nên chăm-chỉ nghe cho họ vui, rồi bỏ qua đi. Bạn xã-giao, gây thiện-cảm mà. Có phải làm

quan tòa hay nhà giáo-dục đâu. Gặp nhiều con nít, nhiều thanh-niên nam-nữ có tật ấy, bạn cũng vẫn khoan-dung với họ. Vui cười tự-nhiên nghe họ là được họ coi như bạn thân. Không phải mình giả-dối nhưng thấy « đốn » họ, nói móc lò họ, bảo rằng họ kiêu-căng, sai-lầm nào có bồ-ich gì. Đức khôn ngoan và sự thông-minh không cho xử-thế như vậy. Lịch-sự nghe họ đề họ vui, tìm chút an ủi trong đời sống có phải là lợi hơn không. Gần phòng viết của chúng tôi có một em bé 7 tuổi. Em rất thích câu chúng tôi không phải vì người cho em ăn kẹo thưởng, mà chỉ vì người chịu khó nghe em thuật lại những cuộc bắt ruồi, giết thoi-lỏi, hót thia thia « đầy oai hùng hiền-hách » của em thôi. Chịu cực nghe con nít nói như câu chúng tôi, có lẽ bạn không thích vì mất thì giờ thôi, bạn nên xử-dối dễ-dàng, đặc nhân-tâm với những người lớn ham hư-danh trong một vài câu chuyện mà bạn bàn với họ. Đời bạn nhờ đó có lẽ có nhiều bằng hữu hơn.

CHƯƠNG XXIV

ĐỪNG HẤP-TẮP

*« Người có thể-lực nhút trên
kẻ khác là người có thể-lực
trên chính mình. »*

TISSIER

Lại một thứ người gây ác-cảm trong câu chuyện nữa. Người hấp-tấp. Thiet ra tạt hấp-tấp tự nó không làm cho kẻ khác oán ghét bao nhiêu vì phần đông người ta ít trầm tĩnh và chúng ta có thể vừa mang tạt hấp-tấp vừa nói chuyện duyên-dáng. Chúng tôi có một giáo-sư tánh-tĩnh rất vụt chạc nhưng được học-sinh mến như cha mẹ, vì ông nói chuyện rất đặc nhân-tâm. Song trường-học của giáo-sư chúng tôi là họa-hiểm. Thường thường tạt hấp-tấp hay làm cho người ta phán-đoán sai lầm, nói không cần-thận, có cử-chỉ bất nhã, đưa giọng nói không êm tai. Tất cả đều có thể khiến họ thành người thù. Bạn thuật lại cho người hấp-tấp nghe một chuyện gì đó. Đến lúc có liên can đến họ, nghe cần đình chánh

ĐỪNG HẤP-TẮP

181

hay thêm ý-kiến, họ chặn lời bạn ngay. Y như người cướp lời chúng tôi đã nói với bạn, họ không cho bạn nói hết ý. Họ cắt nghĩa, phân tách, đình chánh, phê-bình, chỉ-trích. Họ nói lung tung, làm bạn « cụt hứng ». Ai đó thừa méc với họ một lỗi lầm của kẻ dưới quyền họ. Họ nóng đầu lên, chup lời kẻ ấy và nhiệt-liệt phản đối người dưới. Họ không cần nghe hết lời đàm-thọc. Họ không cần suy nghĩ coi kẻ dưới nói trúng, làm bậy thế nào, không cần biết người đòn xóc có ác tâm không, không cần chờ thời-gian để điều tra hư thực, không quan-tâm gì đến thể-thống của một người cầm cân nẩy mực công-bình. Họ chỉ-trích người dưới : cho là đồ hư đồn, đồ nguy-loạn, phải rầy phạt, khai trừ. Họ mua giấy số. Một người bạn của chúng tôi mua giấy số. Bạn chúng tôi trúng một số bạc to. Chúng tôi mách tin ấy cho họ hay. Nhưng vì chúng tôi không nói rõ tên bạn mình hay tại không chú ý nghe không biết, đến lúc chúng tôi nói « trúng số » họ tưởng chúng tôi nói họ có vận may, bèn chặn lời chúng tôi lại và hỏi cách lạc-quan : « Bao nhiêu ? Anh nói lại coi ! Thấy không, tôi nói tôi thời vận đỏ đó mà. » Có nhiều trường-bợp người bàn chuyện với họ trình-bày ý kiến của mình không gọn hay khó

hiều quá, họ không chịu khó hỏi lại cho kỹ, không cố gắng tìm coi người ta có ý muốn nói thế nào rồi hãy phán-đoán. Họ phán đoán liền. Nghe ít câu gì đó, họ cướp lời để trả lời tiếp. Có khi buồn cười nữa là họ trả lời một chút rồi không rõ ý kẻ nghe mình, nên hỏi thêm, hỏi một chút thôi rồi giắt lời lại thuyết tiếp. Trong khi bàn chuyện cùng kẻ khác, nghe người ta đổi giọng cách nào đó, có gương mặt buồn quau sao đó, có khi hoàn toàn vô ý-thức và không ác-tâm, họ tưởng mình bị phản đối nên gây với người ta. Nghe một lời chỉ-trích vu-vơ qua đường của một ai đó, họ bối rối cho là ai đây cũng là quân thù của mình, nên oán ghét và tìm phương-thế trả đũa.

Người hấp-tấp chẳng những có cái hại là phán-đoán sai lầm mà còn ăn nói bất-cần nữa. Họ không kỹ lưỡng lựa lý lẽ phải chăng, không chọn lời thanh-nhã tinh-xác để phò-diễn tâm-tưởng của mình. Vừa nghe điều chương tai, họ nói càn ra bất cứ ý tưởng nào xảy đến đầu óc họ. Họ dùng những nguy-biến để thắng kẻ nghịch, dùng tiếng cách vụng-về có khi thô-lỗ, biểu-lộ tâm-hồn hằn học của mình nữa.

Trong khi ăn nói như vậy họ hay có

những cử chỉ kỳ dị như trợn mắt, nghinh mặt, hất cằm rùn vai...

Họ cũng thay đổi giọng nói khi chua chát, lúc cộc cằn, gào thét nghe chát óc.

Họ gieo ở đầu óc kẻ nghe cảm tưởng gì? Bạn am hiểu. Người nghe dù dễ tánh đến đâu cũng đều coi giá-trị họ nhẹ như tiền kẽm. Người ta thấy họ sao « xộp » quá, trống trải quá, nóng cạn quá, không có chút gì thận trọng và suy nghĩ nên coi những gì họ thốt ra đều là con đẻ của tình dục, của bấp gân.

Bạn hãy ky tạt hấp-tấp như tín đồ công-giáo ky thịt heo ngày Giê-su tạ thế. Trong một chương của quyền này, chúng tôi bàn cùng bạn riêng về thái độ trầm-tĩnh của mình. Tuy công việc có tính-chất tiêu-cực nhưng vẫn giúp bạn gây uy tín khá lắm. Phải chịu rằng tự nhiên ai cũng có tánh nóng ít nhiều. Song chuyện đâu còn có đó. Lỗi cái tôi của mình ra bắt người ta nghe là phạm một trọng tội đối với thuật nói chuyện rồi. Hẳn học tấn-công người ta hay đả-kích kẻ vắng mặt lại phạm trọng tội nữa. Không gieo ác-cảm làm sao? Nói là cố ý cho người ta nghe, người ta phục lý. Họ đang nói bị

chặn lại thì dễ gì họ chú tâm nghe ta. Ta dùng ác-tâm đập người ta mà ai kính trọng điều ta trình-bày. Cái hay nhất là để người ta nói cho thỏa-mãn đi, rồi nếu cần, thì ta trả lời, nếu không có lợi thì bừa bỏ qua. Trước khi trả lời : suy nghĩ chu đáo, lựa lý có năng-lực chinh-phục, chọn lời thanh-nhã, nói bằng giọng cương mà đường mật, ra điệu bộ ôn-hòa, tỏ mình là kẻ tự-chủ điềm-dạm. Riêng những điều kẻ khác thuật, như có lần chúng tôi đã nói — bạn hãy nghe bằng lỗ tai của Socrate. Họ đâm thọc lỗi lầm của ai, bạn hãy hỏi cách nào cho họ nói đầy đủ để bạn biết thâm-ý của họ và sự hư thực của điều được nói lại. Coi chừng những kẻ thù vật, những đũa tiêu-tâm, những tên nịnh hót muốn lập công, tìm ân-huệ, những người đòn xóc vì nhẹ dạ nhẹ. Thứ người liều mạng ấy trong xã-hội nào kể cả nhà chùa, tu-viện cũng có, đừng tin họ mà « mất linh-hồn ». Chúng tôi biết có nhiều người có thực-ài, thực-đức mà không được sử dụng, bị hiểu lầm là nguy-loạn, là sai trí, là tội lỗi, ngu dốt và bị bạc-đãi chỉ vì lũ người rắn hổ ấy.

Còn thái-dộ của bạn đối với người hấp-tấp. Định-luật vàng của phép xử-thế là đừng

xử-bí với ai kể cả những người đáng thương hại này. Bạn đừng làm họ mất mặt bằng cách nói ngay rằng họ nóng tánh hay giận bậy, thiếu khôn-ngoa. Nói thẳng là một đức-tánh. Song đừng dùng trong trường-hợp khác chớ đừng áp-dụng với người hấp-tấp. Có thể họ to tiếng tấn công bạn và kể họ oán ghét vì lời bạn nói lại. Họ nói như sóng cồn à ? Mặc kệ họ. Bạn cứ nghe. Khi họ nói đã thềm rồi, bạn nói rõ điều bạn muốn nói. Và trầm tĩnh cùng họ tìm những giải quyết. Thái-dộ khoan-dung và hòa-huẩn của bạn, chúng tôi tin chắc, sẽ làm đẹp lòng người hấp-tấp. Thế là bạn có thêm một người bạn nữa.

CHƯƠNG XXV
ĐỪNG QUÁ TÂM SỰ

*« Khề tâm quá nên tìm cung
lòng Thượng-đế để cầu an
hơn là đem nổi lòng phú
giao cùng người thế. »*

MICHAEL

Có thử người gặp ai và lúc nào cũng
bàn hết ruột gan của mình nữa, thưa bạn !
Chúng ta nên tìm hiểu họ.

Trên đời ai dám tự hào là mình không
bao giờ gặp những nghịch cảnh, khỏi những
lúc mà tâm hồn buồn tẻ đến tận tận. Nhiều
khi cần một linh-mục linh hướng, một người
tri âm để tỏ bày tâm sự hầu tìm một giải
quyết, nhóm lại chút lửa hy-vọng. Nếu bực
bạch cõi lòng cách xứng đáng, khi cần thiết
như vậy, thì không ai nói. Điều đáng tiếc
là có hạng người trống miệng đến nỗi có
chút gì thắc mắc trong tâm hồn là đem bàn
cùng bất cứ ai vào bất cứ lúc nào. Gớm
thiệt. Họ là cái thùng nước lúng.

Gặp cảnh trời mưa nắng, lạnh, nực thế
nào đó, con người họ bực dọc : họ đem
phản nản cùng người xung quanh. Ở học
đường thầy giáo khó quá, cô giáo sao liếc
họ với vẻ thịnh nộ, bè bạn xử bạc với họ.
bài thi họ không trúng tủ, đánh phép bị
bắt quả tang, tất cả tới giờ chơi họ đem
bộc bặc cho hết bạn này đến bạn kia với
giọng điệu sâu tủi. Lãnh phận sự giáo dục,
thiếu người cộng tác, bị cấp trên quở rầy,
gặp người dưới bạc ân nói xấu, họ tâm
sự cùng bất cứ ai họ gặp để tìm an ủi.
Chỉ huy một cơ quan, người dưới không
kính trọng họ, tiền lương không đủ xài,
quân khí thiếu, gặp một người lính nào,
một viên lãnh tụ nào họ cũng than rên.

Trên đường sự nghiệp nhiều thử thách,
đụng chướng ngại vật, bị bạc đãi, hiểu lầm,
họ rầu buồn như gặp tang chết. Họ tìm đủ
hạng đồng chí, đồng liêu để chia sẻ nỗi
lòng. Trong việc làm ăn, họ bị lường gạt
mua bán lỗ lã. Viết văn họ bị nhà xuất
bản gian lận, độc giả khi chê. Họ tìm đem
nói sạch sành sanh cho kẻ khác nghe ruột
gan của mình để bớt căm tức, lo âu, sầu
oán. Gặp gia cảnh nghèo túng, nợ cái để
nợ con, ngày tháng chông chất, vợ mới sinh,

đau yếu. con đưa thất học, đưa thiếu cơm ăn, chông cờ bạc, điểm đàn: ai tới nhà chơi họ đều coi là tri âm và đem nội tình gia thất nói toẹt móng heo. Rồi có trù tinh làm công việc gì vĩ đại mà thiếu phương tiện, chưa gặp thời, bị trở ngại chán nản, muốn thất vọng. Ai vô phước gặp họ sẽ bị họ đồ lên đầu các sự chán nản, oán người, trách vật

Họ cũng không lựa lúc để bàn chuyện riêng tư. Là một con người thần kinh đa cảm, họ chỉ biết làm đầy tớ cho tình dễ cảm xúc và bản năng. Lúc nào tâm hồn tràn đầy nỗi khổ đau, thì họ dễ chảy ra, chảy mặc sự thúc đẩy của thần bạc nhược. Bạn cứ tưởng tượng họ là cái tỉnh nước bèo. Bởi không khôn ngoan lựa giờ khắc để tâm sự nên họ bàn chuyện riêng tư nhiều khi rất sai lúc. Chỗ họ phải cảm đi, họ lại rĩ rả nói hết nỗi buồn này đến điều tiếc hối kia. Những lúc cần tỏ ra vui vẻ, họ cũng không kể gì đến ai mà cứ lo tìm nguồn an ủi cho mình bằng cách tâm sự. Người quá tâm sự cũng không lựa người để giao phó nỗi lòng. Hình như ai họ cũng coi là tri kỷ. Vào một tiệm tạp hóa ngoại kiều, họ cũng có thể than về cảnh vợ họ ở nhà đau yếu, con cái họ đi hoang đàn. Bạn

chưa từng biết họ là ai, nhưng khi gặp bạn, họ dễ dàng cho bạn biết đời họ gặp bao nhiêu thử thách, cuộc làm ăn của họ phải thất bại thế nào. Chúng tôi mới gặp họ lần thứ nhất chờ gì: Nhưng phải nghe họ kể nhải kể nào họ chán thế cuộc, sầu vì gia đình cô thế, tiếc vì thành tựu lạc... Nói tắt gặp ai, họ cũng bàn tâm sự.

Không biết họ sắp diện chăng? Chắc vậy, nhưng đáng tiếc quá là trong xã-hội họ chiếm đa số. Họ coi câu chuyện là phương thế để giải thoát tâm hồn, người đàm thoại với họ là người thoa dịu vết thương sâu rất của quả tim họ. Không biết khi tâm sự, họ có được kết quả mà họ mong muốn không. Nhưng điều biết chắc là họ làm trò cười bi đát quá. Trêu đời này mấy ai quan tâm đến ai. Có mấy kẻ khi nghe người khác than thở, giao phó tâm sự mà lo lắng an ủi tìm họ giải quyết và giúp họ khỏi cảnh khốn nạn bằng hành động vị tha thành thật. Giữa chợ bạn đang mua đồ, có một người bán hàng lại than cùng bạn rằng vợ anh mới chết. Bạn có cảm thương anh không? Chắc không. Chúng tôi đang mua cá, chị bán cá rên rằng con chị vừa đau trái độn, không biết tánh mạng ra sao? Chúng tôi có băn khoăn an ủi chị không.

Chắc không nổi. Bạn và chúng tôi như vậy thì chắc trăm nghìn người khác đối với kẻ giao tâm sự không khác. Có thứ người quá tâm sự, gặp được đôi bà góa, vài cô gái già buông cho ít lời tỏ dấu thương hại. Nhưng chi vậy? Nghe những lời ấy rồi tình thế của họ có thay đổi không. Những kẻ khác vì xã giao nói vài câu gọi là khuyên nhủ rồi bỏ đi... Thường bỏ đi với lòng không phải thương hại mà khi dễ. Người ta thấy họ là người thiếu tự chủ, dễ tâm hồn khuất phục đau khổ mà không biết quật cường. Người ta coi họ như là thứ người không cần ngầu, nhẹ dạ, dễ tin, khờ dại đến nỗi coi trên đời ai cũng tốt. Nếu họ gặp kẻ ác tâm, kẻ tranh đua với họ hay kẻ thù của họ thì những kẻ này có ý nghĩ thế nào đối với họ. Sao họ không đề ý trên đời không ít người lấy làm vui khi kẻ khác đau khổ, sầu buồn. Sao họ không đề phòng nhiều người ganh gổ với họ về công việc làm, chực chờ lúc họ thất bại, gặp khó khăn để gọi là thả câu khi nước đục. Họ đem tâm sự của mình mặc khải cho những kẻ ấy? Sao họ quên đi dưới bóng mặt trời này có thể họ có những tay thù địch. Đem ruột gan phanh phui cho chúng chẳng những không bỏ ích gì cho họ mà biết đâu họ sẽ

rước họa thêm. Còn những người trống miệng, manh tâm nữa. Tâm sự của họ, những bí mật của họ, họ tiết lộ ra cho chúng. Chúng đem bán rao hết đầu làng đến cuối chợ. Liệu danh giá của họ được bảo đảm không. Tâm hồn họ được yên tĩnh hơn hay phải mất quân bình thêm, thống khổ thêm một cách đáng kiếp. Trong khi nói chuyện, người có lương tri ngại ngừng trước những lời kể lể về đời tư của ai. Tại sao lúc bàn tâm sự họ không vì phép xã giao tránh cho kẻ nghe nỗi ngượng nghịu ấy. Người dân Nhật có thói quen nói cách hài hước những gian khổ của riêng họ hay của gia đình họ, để cho người khác khỏi vì lịch sử tỏ nỗi thương tâm cách gượng gạo. Không như một số người dân Nhật, ít ra họ cũng dừng ngay thơ quá mà coi đôi lời khuyên nhủ của kẻ nghe là tiếng thoa dịu tâm hồn xuất ra bởi quả tim một tri-kỷ. Vì lịch sự đôi khi người ta là một thứ hề mà...

Người quá bàn tâm sự nhiều khi viện lẽ à nói với bạn thân. Đem nỗi lòng mở ra cho tri âm thì hay lắm. Nhưng hề gặp bạn tri âm đều tâm sự hết thì đáng tiếc quá. Nói chuyện với họ, người ta mong bàn những ẩn đề gây hứng thú, đem ích lợi chớ đâu phải

muốn có bộ mặt thiên sâu địa thẳm để nghe họ làm Jérémie than khóc nổi lòng...

Thấy những tai hại này của kẻ quá tâm sự, xin bạn cương quyết tránh tạt xấu của họ. Khi cần thiết nói sơ với bạn thâm giao để tìm hy-vọng và giải quyết thôi. Đối với bất kỳ ai khác nhưt định làm thình. Chúng tôi bàn nhiều cùng bạn vấn đề này trong « Đức tự chủ, chìa khóa của thành-công », trong « Rèn nhân cách ». Ở đây chúng tôi không dám làm bạn mất thì giờ đọc lại. Những bạn nào không đủ giờ rảnh để đọc lại các quyển ấy thì ít ra nên để ý những điều hệ trọng này.

Ham bực bực tâm sự, dững khí của ta hao mòn, chỉ khí của ta vì đó ngày một tiêu ma. Một khi không còn ý chí thì đừng mong nói chuyện thành-công và đắc lực. Ham bực bực tâm sự, ta bị kẻ khác coi là người bạc nhược, không đủ sức ăn chịu với những éo le của cuộc đời. Họ mất tính nhiệm ở ta, không coi ta là kẻ có thể lãnh đạo được nên trên thang xã-hội ta chiếm những nấc thấp.

Ham bực bực tâm sự, có khi ta bị « nộp », trả thù, làm mất danh tiếng, v v...

Đến thái-độ của bạn đối với người quá tâm sự. Bạn đã biết người quá tâm sự là người đa cảm, bị ưu sầu xâm chiếm lúc nào cũng tìm người để nương dựa. Gặp một ai biết nghe họ, họ coi như đi giữa rừng cát gặp một suối nước ngon. Xin bạn hãy là người biết nghe. Lễ dĩ nhiên không phải hành động như người sái tri chúng tôi nói ở trên là vừa nghe ai bàn tâm sự, chưa biết manh mối gì liền tỏ vẻ thân mật, khuyên thế này, giải quyết thế kia. Bạn có thể đối xử với lương tri hơn. Trước hết một cách tuyệt đối, bạn không đả kích ai quá bàn tâm sự cùng bạn. Chạm tự ái người ta mà còn trông người ta thích câu chuyện của mình thì thất là lạ. Bất kỳ ai kể lể gì với bạn, nếu không có hại, không tổn giờ thì bạn cứ để họ nói. Người ta cần nói để giải thoát tâm hồn mà. Có một số người nào đó mà bạn liệu lời an ủi bổ ích thì xin bạn đừng tiếc với họ. Biết đâu đôi lời sáng suốt chân thành của bạn không thay đổi được một tâm trạng, quyết định một cuộc đời, hay ít ra gieo một tia hy vọng cho tâm não đang oi bức dưới sức đàn áp của uất ức, ưu tư. Rất nhiều người thêm lời chỉ giáo đúng đắn của bạn. Chúng tôi nói lời chỉ giáo đúng đắn để bạn phân biệt với

những lời của kẻ làm thầy đời không còm. Choặng có giá trị lời của bạn phải hợp người, hợp nơi, hợp lúc, chứa đựng ý tưởng xây dựng, thanh cao và nhuộm màu sắc chân thành, ngọt dịu. Trên đời, thưa bạn, ai mà không thích câu chuyện của những người có ngọn lưỡi vàng ngọc như vậy.

CHƯƠNG XXVI

ĐỪNG THÂN-MẬT BẬ

« Có nhiều người có thể trở thành tay thủ nghịch của ta nếu lúc sơ-giao ta quá thân-mật với họ. »

FEURZINGER

Thân-mật chúng tôi tưởng là một trong những cái quý mà Trời ban cho con người.

Lúc còn thơ ấu bạn hôn người mẹ của bạn ! Có gì tốt đẹp bằng. Người yêu mến bạn với tình yêu vàng ngọc, khao khát bạn yêu đương lại. Bạn hôn Người là làm một dấu hiệu cho Người biết ái-tình đậm-đà của bạn đối với trái tim hy-sinh vô bờ bến của Người.

Thân-sinh của bạn lúc nào cũng coi bạn là nguồn an-ủi, trái cây của Người trên đường đời. Bạn bàn tâm-sự, buông lời nói chơi thân-mật. Người thích lắm. Bạn nên làm lắm, nhứt là lúc Người gặp đau khổ.

Đối với anh em ruột trong gia-đình, bạn

đôi khi xử-đổi thân-mật đến thân'ỉ rừng-rú. Không ai trách hết. Cứ chỉ lỗ-lăng của bạn có khi là phương-thể để củng-cố tinh huỳnh-đệ nữa. Nhưng đối với anh em ruột thịt thôi nhé.

Còn bạn tâm-giao? Sự thân-mật vẫn cần thiết như cá cần nước. Đã là tâm-giao mà không ăn nói với nhau thân-mật thì không gọi là tâm-giao được. Có thể chỉ là một hình-thức trục-lợi với nghệ-thuật lường gạt tinh-vi.

Một người làm cơn khốn nạn, bị bao người chèn ghét, tránh xa. Họ khao khát sự thân-mật của bạn như người bị mỗ thêm nước. Tại sao bạn không làm cho họ thỏa dạ. Sự thân-mật của bạn đối với họ là điều cao quý, đáng khuyến-khích vì nó hàm-súc đức vị tha.

Bạn qui mẫn! Tất cả những thứ thân-mật ấy là trần-châu bạn có quyền và phải có.

Nhưng điều chúng tôi xin phép nhắc ở đây là trong câu chuyện, chúng ta đừng thân-mật tâm bậy. Bạn tưởng thứ người mang tật này ít lắm ư. Nhiều như bụi. Đối với người lạ cũng như kẻ quen, họ ăn nói thân-mật sai nơi, sai lúc và quá lỗ đến thành dã-man.

Họ nào có quen biết bạn bao giờ. Thế mà vừa gặp bạn họ ó ré: «Ê ta! Rửa đi. Sao, mạnh giỏi không?» Bạn nghe nỗ ráy

chưa? Ngồi ăn bữa với bạn trong một hiệu cơm, họ vừa nhai ngòm-ngoảm vừa kể tâm sự với bạn, thỉnh thoảng lại vô vai bạn gấp đồ ăn bỏ vào đĩa bạn nữa chứ. Khiếp thiệt. Cũng như bạn, chúng tôi mới gặp họ lần này là một. Nói chuyện với chúng tôi một chút họ nắm tay chúng tôi rủ đi «nhậu bia». Họ vừa nói «mình với nhau mà» vừa mở cổ áo tung bành ra, lấy quạt giấy quạt «bốn phương» mình rồi nâng ly bia uống như chết khát đầu mảy kiếp. Lại còn hít hà tỏ ra cái khoái khẩu không kiềm hãm được nữa chứ. Chúng tôi gặp ông nọ có lối xã-giao xen nỗ mắt. Họ cũng đem cái miếng thân-mật bậy ra đối xử để gọi là sành đời. Họ nói chuyện với hai bà kia. Ba người nói chuyện với nhau về vấn-đề thì cứ một hồi lâu. Ông ta cao hứng hay sao không biết, vừa cười vừa xô ngang vai một bà và tiếng cười nỗ như pháo nổ.

Có kẻ bắt kẻ chức quyền, tuổi tác của kẻ đàm-thoại với mình. Họ dùng những giọng thân-mật mà họ thường nói với bè-bạn thâm-giao trong lớp học hay trong nghề-nghiệp.

Trước mặt người khác phái lạ hay quen mặc kệ, họ cũng mở điệu cười mà họ gọi là thân-mật và đối với người giàu lương tri nghe đáng

sợ làm sao. Họ cười kích thích, rét rét, hả hả, hô hô, hử hử. hí hí sao đó nhái lại không được, nhưng tất cả đều biểu lộ cái khi thô-bỉ, thứ thô-bỉ của cái cười một khách son phấn dưới ngòi bút Phạm-Quỳnh. Người thân-mật bấy còn gây ác cảm trong việc lui tới nữa. Đối với những kẻ xa lạ, những người không quen với họ bao nhiêu, họ coi như là bạn thân của họ đâu mấy đời. Họ đến nhà, đến phòng những kẻ ấy như người ta ăn cơm bữa. Có khi sáng họ sang chơi cho tới gần đứng bóng. Họ kèm chủ nhà nói với họ đủ thứ chuyện khiến kẻ này phải bỏ công ăn việc làm trong nhà hay phân sự vì sợ mất lòng họ. Có khi cả ngày họ lại chơi năm bảy lần. Ban đầu người chủ kính-trọng họ, tiếp đãi như bao nhiêu khách đáng kính khác. Vài lần sau người ta bắt đầu coi thường mặt họ, xử đối với họ hết mận nòng. Họ đến chơi riết. Nói chuyện rất giả hăm. Sau cùng người chủ mỗi lần thấy họ đến phải tự nói « cũng cái mặt ấy nữa. Đồ du-hí du-thực làm sao! » Nhiều lúc người ta tỏ thái-độ, có cử-chỉ « mời » họ về mà họ không quan tâm hay nói đúng hơn không đủ tinh-tế để biết. Người ta coi đồng hồ, nhóm nhóm dây muốn đi, tóm câu chuyện, hy-vọng lần nào đó bàn chuyện lâu hơn, v. v... Họ cứ lăm li mỗ

chuyện mới ra nói thao thao bất tuyệt. Có kẻ lại nằm ì ra trên ngựa, đi-văn hay ghế, vòng của chủ đề tán chuyện dai như da trâu nữa chớ. Không cần chúng tôi dẫn cho bạn nhiều vi-dụ. Vài thứ thân-mật bậy trên có lẽ đủ cho bạn thấy sự xử-đối của họ đáng tởm gớm thế nào.

Bất cứ vật gì trên đời kỳ lạ, quý báu đến đâu khi có nhiều quá phải bị coi rẻ. Sự thân-mật và giao du cũng không khác bao nhiêu. Đối với những người ruột thịt, những bạn chí thân, sự thân-mật muốn có thú-vị, có kết-quả hay, vẫn phải ở trong chừng mực và phải nhằm nơi, trúng lúc. Tuy nhiên rủi có quá lỗ tinh thâm sâu có thể tha thứ được dễ-dàng. Còn đối với người xa lạ hay quen lớn thường thôi, thân-mật bậy thường gây hậu-quả đáng tiếc. Người thân-mật bậy làm cho kẻ khác coi họ là kẻ rất xa với sự văn-minh dù họ đâu mấy cấp bằng đại-học hay có chức quyền, tiền bạc đến đâu. Họ cũng có thể bị đối đãi như người nghèo lương-trí và không biết gì là tể-nhị. Hơn nữa bất cứ ai cũng có lòng tự-ái, cũng coi mình là quan trọng, thêm kẻ khác kính-trọng mình. Một đứa con nít, một tên khùng chí, dễ cũng vậy. Thế mà người thân-mật bậy không chịu biết tâm-lý quá ư đơn-giản ấy. Họ buông lời thân-mật sai mùa, sai nơi, lỗ lã, khiến lòng tự-ái

và tinh huyền ngã của kẻ khác bị giày vò : Hỏi người ta làm sao thích mến họ được ? Từ đây xin bạn săn-sóc câu chuyện của bạn cách riêng. Lúc nào cũng giữ lời nói như người canh ngục giữ tù. Đừng để nó có màu sắc thân-mật đến sỗ-sàng làm hại cho nhân-cách của bạn. Ở trên chúng tôi nói sự thân-mật bày đối với kẻ ruột thịt và bạn chí thân có thể tha thứ dễ-dàng. Đó là nói cho những kẻ thiếu tự-chủ. Riêng bạn dù những thứ thân-mật ấy bạn cũng cố gắng tránh cho quen. Sợ khi có tập-quán thân-mật như vậy với người cốt-nhục, bạn khó bề tự-chủ lúc giao tiếp với kẻ xa lạ.

Việc giao-du của bạn, bạn hãy thi-hành với khôn ngoan. Của gì ngon đến đâu ăn quá cũng hóa chán. Kẻ khác dù mến trọng bạn thế nào, nếu bạn tìm đến họ mãi, san cùng họ bớt hay không còn quý mến bạn, tiếp chuyện với bạn lạt lẽo và muốn bạn về. Không có công việc gì đại-hệ thì không cần giao-du thường quá với kẻ ta ít quen thuộc. Rồi khi có chuyện cần đến nhà họ, ta cũng đừng ở lâu. Phải làm sao cho khi ta ra về họ còn tiếc ta và muốn lần khác được gặp ta. Ở nhà người bạn chí thân, ta cũng không nên quên nguyên-tắc xử-thế cốt tru ấy. Ý y là chỗ thâm-giao mà ăn dầm nằm dề ở nhà một người bạn mãi, sau này tình thâm-giao có thể phai lạt và đến chỗ hai người chán chê, oán ghét nhau.

Trong xã-hội thứ người giàu náo tinh-tế như bạn, hình như ít lắm. Rất đông người khi nói chuyện có gương mặt âu yếm sái mùa, có cái ngó gợi lòng trắc-ân bầy chỗ, có nụ cười van-lon không hợp người, có giọng nói dịu ngọt biểu lộ tâm-hồn yếu đuối, ngu khờ. Cũng rất đông người vì nhào-rối, vì quá tự hạ đề yêu cầu một ân-huệ hay lân-la thái quá nơi nhà cửa kẻ ít quen biết với mình. Đối với những thứ người ấy, bạn vẫn thực hiện bí-quyết xử-thế cổ-diễn là không làm phát lòng họ. Lễ tất nhiên khi họ xử-đối thân-mật quá lỗ với bạn, bạn nên đề phòng sự sỗ-sàng của họ làm bạn mất thể-diện. Khi họ tìm đến nơi ở của bạn mãi, bạn tìm cách tránh sự mất thì giờ. Nhưng đức thu-tâm không cho phép bạn cười nhạo, xua đuổi họ cách sỗ-sàng, hung-bao. Lúc họ thân-mật bầy mà bạn thấy ngượng thì nên làm thinh và có nét mặt nghiêm, nghiêm nhưng đừng quau nhé. Một ai lân-la đến nhà bạn quá, làm bạn mất giờ nhiều, bạn có thể vui-vẻ thân mật xin phép họ đi làm công việc của mình và thành-thật mời họ ở đó chơi, đọc sách hay làm việc gì riêng tùy ý. Họ cáo thối đề về thì bạn ân cần cho họ biết lúc nào đó bạn hân hạnh gặp họ lại và lấy làm tiếc bữa nay không tiếp chuyện họ được lâu hơn.

CHƯƠNG XXVII

ĐỪNG CÓ « GIỌNG SÁCH VỞ »

*« Xã-giao không phải là
giảng lớp. »*

MICHAEL

Học rộng, hiểu nhiều, khi nói chuyện khéo dùng tư-tưởng của danh-nhân để củng-cố lý-luận của mình là điều ai cũng nên làm. Người nói chuyện như vậy gây cho câu chuyện của mình phong vị mới lạ, khiến nó hấp dẫn kẻ khác và tạo cho nó chán giá-trị. Trong đời sống học-sinh, bạn nên đôi khi bàn cùng bạn hữu những sách mình đã đọc, xin họ dùng những danh-ngôn đông, tây, kim, cổ mà họ biết để mình học theo. Cuộc nói chuyện nhờ sự giúp đỡ này sinh nhiều ích-lợi. Khi ra khỏi học-đường, việc học tập của bạn vẫn cần được tiếp tục, bạn không có dư giờ để học đủ thứ sách, không dồi-dào ký-tính để nhớ nhiều danh-ngôn, bạn có thể bỏ vào những khuyết-điểm của mình

bằng cách giao-du thường với những bè-bạn học rộng, thuộc nhiều tư tưởng của những kẻ khác.

Nhưng có điều chúng tôi muốn bạn tránh là hãy mở miệng ra bất kỳ lúc nào, đối với ai cũng xưng khoe sách báo mình đọc, hay chêm những câu chữ nho, những danh ngôn của Âu Mỹ. Người có tật này tưởng ăn nói như vậy người ta cho mình là bậc thông-thái, có trí-não siêu-quần, câu chuyện thêm duyên và ai nghe cũng hài lòng. Họ lầm quá. Con người nhiều lần chúng tôi nói, lúc nào cũng muốn đề cao giá-trị của mình, coi mình là hệ-trọng, xuất chúng và muốn cho kẻ khác lu mờ đi để mình nổi bật lên. Người có giọng sách vở hình như quên mất tâm-lý này. Vô tình họ chọc tỉnh ganh-tị của con người và gieo ác cảm. Tai hại nhất là khi họ ăn nói với người lớn tuổi hơn họ, có chức quyền trên họ mà thất học. Những kẻ này vừa nghe họ khoe mình đọc nào Tam-quốc, Illiade, Liêu-trai chí-dị, vừa nghe họ dẫn danh-ngôn này, tục ngữ kia liền bắt khó chịu, tưởng rằng bị kẻ nhỏ khinh rẻ, mất uy-tin, uy-quyền. Như vậy họ không bị người ta thù sao được.

Rất chua chát là khi họ « múa mồm » thông

thái trước mặt những học có học lực uyên-thâm mà tánh tình trầm mặc, ít nói. Thái độ mỉa mai trước mặt Lô-Bang của họ làm cho người nghe cười thầm họ, cho họ là non kinh-nghiệm, chưa sạch đời, hay hấp-tấp và thiếu óc dè dặt, nghèo-nản khôn-ngoa.

Chúng tôi có quen một người họ đã nhiều năm mắc tật xấu này. Nói chuyện với ai, dù là người rất lạ đối với họ, dù trong những câu chuyện chơi, họ cũng nói ra cho được mẩu chuyện Tàu rút trong Phong-Thần, hay trong Đông-châu liệt-quốc, họ cũng dẫn vài ba câu Kinh thánh, nói nào NOE đóng tàu, NOE uống rượu say, Phao-lô nóng tính v.v... và không quên pha vào lý-luận của mình những danh-ngôn của Lão-Tử, Descartes, Hegel... Trong xóm chúng tôi ở, người ta gọi họ bằng tên riêng là « ông sách vở ». Thiệt là chua chát.

Trong câu chuyện xin bạn cương-quyết tránh thứ tật buồn cười ấy. Nguyên-tắc thứ nhất bạn nên theo là dù cao tuổi đến đâu, đâu mấy cấp bằng đại-học, viết bao nhiêu văn thi-phẩm có giá-trị vẫn ăn nói khiêm-tốn, không bao giờ ý cái hiểu biết hơn người của mình để giả hóm, khoe khoang và che khuất kẻ khác. Làm nghịch lại bạn cũng có thể được người

nghe cho mình là học rộng Nhưng họ không bao giờ mến phục bạn đâu. Cái vốn trí học dồi-dào mà xài bậy chỉ gây khinh rẻ, rước họa vào mình... Nó không bằng sự hiểu biết thường mà được đi kèm với lòng khiêm-nhu sâu xa. Xin bạn khắc vào tâm-khảm mấy chữ này « Đức-hạnh phục người mến hơn tài ba ». Nếu không cần thì khi nói chuyện bạn đừng đề-cập đến vốn học của mình làm gì. Sự thỉnh lặng của bạn tạo cho xung-quanh bạn một không-khí huyền bí. Nó bắt kẻ khác kiêng-nể bạn và đề-cao phẩm-giá của bạn.

Đến khi phải áp-dụng những hiểu biết của mình bạn cũng hãy thi-hành cách khôn ngoan. Phải lựa người, lựa lúc mà xài vốn trí học của bạn. Gặp những thợ hồ, thợ mộc ở thôn-quê biết chút ít về nghề của mình đề đồ hồ khâu mà bạn giảng cho họ về kỹ nghệ nặng thì quả là bạn làm một việc vô ý thức. Sau bữa tiệc ai cũng mệt đừ mà chúng tôi cắt nghĩa cho họ thuyết Mác, bàn về triết-lý của Thích-Ca, phân tích học thuyết Nhiệm-Thê của Đức Giê-su thì thật là chúng tôi không kém ngông.

Muốn dùng điều học hỏi của mình ở sách báo làm thành lũy cho những gì mình quả quyết, bạn chịu khó dùng cách khiêm-tốn, tự

nhiên và tiết-kiệm. Một vài mẫu chuyện lạ, đôi danh-ngôn khéo dẫn làm câu chuyện thêm ý vị thế nào thì sự giả hàm khoe sách vở làm cho câu chuyện chận tai và gây ác cảm chừng ấy.

Hay nhứt là tự mình đem câu chuyện lạ hay dẫn danh-ngôn liền, mà hỏi người nghe bằng cách nói là họ dư biết những chuyện và những danh-ngôn ấy. Cách nói này làm cho người nghe khỏi mất mặt, cảm thấy mình được nhìn nhận là hơn người. Lẽ dĩ-nhiên khi hỏi như vậy thì bạn trả lời luôn theo chuyện của mình nói chứ không phải hỏi để kẻ khác trả lời. Họ biết thì hay lắm. Mà không biết thì tội nghiệp cho họ mà cũng có thể mình bị họ ghét. Vậy tóm lại bạn hãy tránh giọng sách vở và khi muốn sử-dụng vốn hiểu biết của mình, phải xài cách khôn ngoan.

CHƯƠNG XXVIII

ĐỪNG NÓI SAI TIẾNG MẸ

« Người Việt phải trau dồi tiếng Việt ».

ĐÀO-VĂN-TẬP

Phan Khôi nói : « Người Việt-Nam phải viết quốc-ngữ cho đúng, dùng danh từ cho đúng ». Bạn có thể nói : « Người Việt-Nam và thứ người nào cũng vậy khi nói chuyện đừng nói sai tiếng mẹ của mình ».

Có nhiều người ăn mặc rất sang trọng, đi đứng ra điệu thầy cô, có chức quyền cao, lại nhiều cấp bằng nhưng nói tiếng mẹ cách lảng thương hại. Nói chuyện với ai họ làm cẽ ấy vừa không hiểu hay hiểu sai điều họ muốn nói, vừa có thái-độ khi dễ họ mà họ không dè. Ở nhiều nước văn minh, có không ít kẻ tri thức về nhiều ngành học, quán thông hiểu ngoại ngữ, nhưng tiếng nước nhà của họ, họ phát âm sai bét, nói trật văn-phạm, lộn ý mơ hồ, lăm lăm. Đáng tiếc nữa là

trong nhiều nước hậu tiến vì cái nạn học nhờ học mượn, hạng tri thức không thông và khinh thường tiếng mẹ nhiều như trâu. Hiện giờ có biết bao nhiêu lỗ người Hán học, Tây học thì hay lắm đấy nhưng không dễ noi, viết tiếng Việt xuôi chảy. Nói ngoại ngữ như Pháp-ngữ, Anh-ngữ, thì như bắp rang, nhưng khi dùng tiếng mẹ thì không khác gì một ngoại kiều chưa rành Việt-ngữ.

Họ hay xen lẫn vào câu tiếng Việt những tiếng Puáp, tiếng Anh, tiếng La-tinh để diễn ý vì quá nghèo dụng ngữ tiếng nước nhà. Tiếng Việt tuy không phong phú bằng Hoa-ngữ hay La-ngữ, nhưng không đến nỗi nghèo mạt lắm. Hiện giờ có lẽ nó được trên sáu bảy vạn tiếng. Đó là chưa kể những thổ ngữ, những tiếng lóng. Thế mà tại sao họ cứ dùng đi dùng lại một mớ tiếng tầm thường nào đó đang khi đầu não là một kho ngữ vựng ngoại quốc về khoa-học, về sử địa. Thiệt là một quốc sỉ.

Người cầu thả tiếng mẹ bất chấp việc đánh hỏi ngã đã đành, họ còn không quan tâm đến cách phát âm những phụ âm đầu như s, x, ch, tr. Sáng lạng họ đọc « xáng lạng », trung trực họ nói « chung chực ». Còn nạn dùng sai danh từ nữa. Ở một trường đại học họ

mà ảnh hưởng của nền giáo dục thực dân còn đen ngòm ngòm, trong 100 sinh viên có đến 70 người dùng lẫn lộn hai tiếng chúng tôi và chúng ta, dùng phiên-phức thể phiên-hà. Thiệt là tủi hổ cho vong hồn những Nguyễn-Du, Yên-Đồ làm sao.

Người ta cũng không quên được những người không biết phân biệt loại tiếng để dùng cho hợp câu chuyện. Có nhiều tiếng xưa tợ trái đất như tiếng quan bố, yên hà, thảo lư, nếu khéo dùng chúng sẽ gọi cho chúng ta hình ảnh xa xưa êm đẹp, bằng dùng bầy chỉ làm cho nớ rầy thời. Một giáo sư của một trường trung học họ nói với chúng tôi : « Nhà tôi cho con ở về chốn thần kinh ». Bạn nghe có trái tai chưa. Tại sao ông không nói cách đơn sơ : « Nhà tôi cho con ở về Huế ».

Người cầu thả tiếng Việt cũng không tùy người tiếp chuyện để ăn nói cho xứng hợp. Đối với người cao tuổi, có chức quyền hơn họ, họ vẫn dùng những tiếng mà họ nói với bè bạn lúc giỡn chơi. Những tiếng « Ba đá, rần chịu, quá sá, mừng, bồ », họ tha hồ sử dụng cho bất cứ ai giao tiếp với họ.

Những cách xưng hô để chào hỏi, giới thiệu, từ già, họ cũng dùng sai bét mà không ý thức cái lầm của mình.

Lẽ dĩ nhiên bạn biết câu chuyện của họ không làm gây thiện cảm sâu sắc ở nhiều người nghe được. Có khi người ta xử đối tử tế với họ bên ngoài vì xã giao. Nhưng bên trong người ta coi họ không ra cỏ rác gì.

Muốn khỏi thất bại như họ trong lúc nói chuyện, xin bạn chịu khó trau giồi tiếng mẹ.

Xin bạn học nằm lòng những điều chúng tôi nhắc gởi bạn dưới đây để sự sử dụng tiếng mẹ của bạn có giá trị và gây thiện cảm, uy tín ở mọi hạng người.

1) Lo cho mình có một vốn dụng-ngữ phong-phú.

Phương thế là học tự điển, học những sách về từ ngữ. Xin bạn nhớ kỹ chúng tôi nói học, chứ không phải coi hay tra thôi. Tập thói quen để trên đầu giường một quyển danh từ hay một quyển tự điển để trước khi ngủ trưa học vài chục chữ. Theodore Roosevelt có tập quán để một quyển sách trên bàn giấy và đọc những phút đợi khách. Tại sao bạn không để ở bàn ăn một quyển danh từ để học lúc chờ người giúp bàn đem lên một thực phẩm nào đó.

Từ điển để học, bạn có thể dùng Hán-Việt Từ-điển của Đào-duy-Anh, Việt-Nam tân tự điển của Thanh-Nghị. Sách về danh từ thì nên dùng

những « Danh từ thần-học và triết-học » của ban giáo sư Đại-Chủng-Viện Bùi-Chu, « Danh từ khoa-học » của Hoàng-xuân-Hãn, « Danh từ y-học » của Phan-khắc-Quảng và Lê-khắc-Thiên, « Tự vựng của công chức » của Phan-văn-Thiết, « Danh từ kinh-tế và tài-chánh » của Đào-văn-Hội. Và còn nhiều sách giá trị thuộc loại này nữa.

Anatole France mê dùng tự điển như người ta mê tình nhân nên thành đại văn hoà. Không có mộng làm văn hào, ít ra bạn học ngữ vựng để có nhiều dụng ngữ hần diễm tâm tưởng của mình tinh xác, tường tận. Muốn dụng ngữ phong phú, bạn cần đọc nhiều loại sách báo. San khi đọc chương sách hay một cột báo, chịu khó ghi trong sổ riêng những tiếng không biết nghĩa rồi tra tự điển. Về sau lâu lâu lật ra học cho nằm lòng. Nên giao du với người giỏi tiếng mẹ, bàn chuyện thường với những nhà văn, chú ý học những tiếng chuyên môn, những tiếng lóng, những tiếng địa phương, thổ ngữ của bất cứ người nào bạn giao tiếp. Khi nghe giảng ở những nhà hội Tin lành, những thánh thất Cao đài, khi nghe diễn thuyết bất kỳ ở đâu, cố gắng học cách dùng tiếng của giảng giả và diễn giả. Tiếng nào mình chưa biết nghĩa thì nhớ về nhà tra từ hay tự điển.

2) Học tiếng có dấu ngã

Theo trong « Phép nói và viết hỏi ngã » thì tiếng ta có lối 800 tiếng ngã. Huân-Phong chịu khó chép cho bạn những tiếng Ngã trong cuốn sách này. Bạn dùng nó học mấy trăm tiếng Ngã thì vấn đề nói và viết hỏi ngã đối với bạn đã được giải quyết khá lắm.

3) Dùng tiếng cho tinh xác.

Theo Gustave Flaubert, bất cứ điều gì ta nói, chỉ có một tiếng nào đó để diễn nó ra. Bạn hãy tìm cho được tiếng ấy. Nên đọc truyện Kiều như tin đồ Công-giáo học sách Bồn đề học tài dùng tiếng tinh xác của Nguyễn-Du.

Nguyễn-hiến-Lê khuyên bạn muốn tìm tiếng đúng nên :

- 1) Lựa một tiếng cụ thể.
- 2) Dùng dùng tiếng mơ hồ.
- 3) Dùng nói ở chung quanh hay nói quá.
- 4) Dùng dùng tiếng sáo.
- 5) Phân biệt những tiếng lóng và những tiếng thanh-nhã.
- 6) Hiểu rõ những tiêu dị giữa những tiếng đồng nghĩa.

Đó là những lời khuyên vàng ngọc bạn nên đọc như người ta đọc Thánh kinh.

Rồi cho diễn tả tâm tưởng bạn dễ dàng xin bạn dùng những từ hoa và ý hoa dưới đây :

Lược tỉnh : Bớt tiếng trong câu mà câu vẫn còn nghĩa sáng sủa :

Anh đi xe lửa ra Qui-nhon hộ tang chú không ?
Đi.

Trùng phức : Nói dư nhiều tiếng để dồn sức mạnh cho văn :

Nó làm thỉnh, nó cảm mồm vì nó ngốc.

Đảo ngữ : Dùng lộn ngược tiếng để ý cũng lộn ngược :

Khôn nghề cờ bạc là khôn đại,
Đại chốn văn chương ấy là đại khôn.

Phản phực : Dùng nhiều lần một tiếng để khi văn mạnh :

Ta lên ta hỏi ông trời :
Trời sinh ta ở trên đời làm chi ?

Hoạt dụ : Khiến kẻ chết hay sự vật nói :
Nếu Giêsu tái thế sẽ nói...

Thích cách : Dùng những tiếng sau giải nghĩa những tiếng trước :

Đừng nói sai tiếng mẹ, tình hoa của nước nhà.

Hoạt tả : Diễn tả người hay sự vật cho linh động. Nói gương Homère, Gustave Flaubert.

Phản ngữ : Nói ngược ý tưởng của mình :
Chừng nào đá nổi rong chìm.

Muối chua, chanh mặn, anh đánh quên em.

(Ca dao)

Tỷ giảo : Chỉ sự giống nhau khi so sánh :
Tiếng mau sấm sập như trời đổ mưa.

Liệt kê : Kể người, vật, sự, v.v...
Cậu Mít, cô Ổi, chó, gà, nóng, lạnh...

Mặc thuyết : Nói nửa chừng rồi thôi, để kẻ nghe hay đọc tự tìm hiểu :
Thoáng thấy bóng người bỗng chốc tối...

Tiếp nối : Lối hành văn đi từ nhẹ đến nặng, yếu đến mạnh : Đi, chạy, bay,
(Corneille)

Dự biện : Nói lời phản đối kẻ khác rồi bác tiếp :
À ! Bạn cười, nghĩa là khi rẻ, nhưng...

Đối ngẫu : Diễn hai ý nghĩa nghịch nhau :
Nhỏ con mà to óc.

Ám thuật : Nói mà bảo là không nói :
Tôi không cần nói là anh gian xảo nhưng...

Vụ thuyết : Dùng nhiều tiếng thế một tiếng để chỉ một ý :
Hòn ngọc Viễn-dông : Sài-gòn.

Hô khởi : Sang vấn đề bằng cách kêu người hay sự vật :

Hỡi vong linh của tiền nhân !

Chất vấn : Hỏi mà không trả lời :

Trăng bao nhiêu tuổi trăng già,

Núi bao nhiêu tuổi gọi là núi non ?

(Ca-đao)

Dụng điển : Dùng tích xưa :

Lòng Xiển-mẫu = kẻ làm ơn.

Khoa trương : Thêu dệt lời để ý được mạnh :

Ngu như bo.

Cảm thán : Than thở vì quá cảm động :

Ôi kim lang ! hỡi kim lang !

Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây.

(Nguyễn-Du)

Biến cường : Nói ra vẻ tiêu cực để quả quyết tích cực :

Tôi không ghét anh đâu = Thích gắt.

Chuyển nghĩa hay hoán dụ : Lấy một phần chỉ cả vật

Cánh buồm thấp thoáng : Chiếc ghe.

Chuyển vị : Đổi trật chỗ tự nhiên của tiếng mà lời diễn được ý muốn nói :

Không nói : « Khi đang no không nên ăn. »

mà nói : « Không nên ăn khi đang no. »

Giả tá : Nhân cách hóa đồ vật :

Chán ghế.

Nguyên rủa : Lối cảm thán, ngụ ý chúc dữ :

Sôđôma, Thành khốn nạn của nhục dục.

Cầu khẩn : Kêu van quyền lực siêu nhiên :

Nhờ lượng Phật cho tôi.

Lộng ngữ : Chơi chữ cho có vẻ trào phúng :

Cụ non.

Trào phúng : Ngạo nghệ sâu cay :

Con kiến mầy ở trong nhà,

Tao đóng cửa lại mầy ra đường nào,

(Ca-dao)

Còn nhiều cách nữa để diễn tả tư tưởng, chúng tôi bàn trong cuốn « Rèn Bút » xin bạn đón xem cho cách diễn ý thêm phong phú. Ở đây chúng tôi chỉ tóm tắt vài cách chánh. Nếu chịu khó dùng trong câu chuyện bạn sẽ thấy trào trở cách diễn tả tâm tưởng dễ dàng.

Tóm lại, chúng ta cần tự luyện tiếng mẹ đẻ nên người nói chuyện hay. Khéo dùng tiếng mẹ chúng ta làm cho người nghe có cảm tưởng tốt về nền giáo dục của ta, về giá-trị văn hóa của ta và nhất là làm cho họ thích sống gần gũi với ta để bàn tính công việc hay thảo luận tâm sự nhờ ta giúp đỡ.

CHƯƠNG XXIX

PHẢI NÓI ÍT

« Vàng quý nhờ ít, lời nói
muốn quý đừng nhiều. »

MANWATER

Muốn nói chuyện có nghệ-thuật thì phải nói, nói cho nhiều để thuyết-phục : Chớ sao lại phải nói ít. Quả là điều mâu-thuân à ? Có lẽ bạn hỏi chúng tôi như vậy.

Bạn có lý. Chúng ta phải dùng ba tấc lưỡi để thuyết-phục người. Ngày xưa những bậc vĩ-nhân như Khổng-Tử, Thích-Ca, Đức Giê-Su dẫn-du thiên-hạ cũng bằng lời nói. Các Ngài nói rất nhiều. Nhưng hậu-thế vẫn cho là ít. Tại sao ? Tại vì mỗi tiếng các Ngài nói là những hạt châu của báu ai không tham. Các Ngài hồ môi là khuôn vàng thước ngọc. Ba tấc lưỡi của bọn dung-phàm như bạn và chúng tôi chắc còn nhiều khuyết-diểm. Nếu muốn thuyết-phục người có lẽ ít nói là thượng sách.

Đây là những cái lợi nhờ nói ít.

Có ai trong xã-hội không muốn cho kẻ khác biết giá trị của mình. Người ta tự nhiên thích kể những huân-nghiệp, những kinh-nghiệm, những đức tính của mình để kẻ khác ca tụng. Bạn ít nói tức là bạn nhường cho người đàm-thoại với mình cái hàn-hạnh tự giới thiệu mình. Họ được dịp mua lời khen ngợi, chắc chắn nếu bạn như một tri kỷ.

Thiếu gì người hay tìm cái hư-danh trong chỗ nói nhiều để tỏ ra mình hoạt-bát, học rộng hơn bao kẻ nói chuyện với mình. Trong cuộc hội-nghị chẳng hạn. Rất nhiều người muốn nói luôn để có cái khoái trá trong chỗ coi mình là con công giữa đàn gà. Bạn ít nói, tức nhiên họ được cơ-hội dùng lưỡi tha hồ chém mây chặt gió. Họ không coi bạn là người biết tìm hiểu họ, ca tụng họ sao được.

Không mấy người không có óc ham dạy đời. Thường thường người ta mở miệng là chỉ bảo, sửa-chữa, khuyên răn kẻ khác. Bạn lâu lâu mới thốt ra vài tiếng dĩ-nhiên bạn có giờ học được nhiều điều hay mà khỏi mất một xu nào.

Một câu chuyện gây hứng-thú phải là cuộc trao đổi qua lại những tâm-tưởng. Bạn biết rõ điều ấy nên nhường lời cho kẻ khác thuyết-

trình những gì họ cuu-mang trong tâm hồn. Nói được những gì ấy ra họ cảm thấy câu chuyện làm họ sung-sướng. Thế là bạn đã chiếm được thiện cảm của họ rồi. Giá bạn yêu cầu họ hy-sinh điều gì không quá đáng, chắc họ dễ-dàng làm vừa lòng bạn.

Bạn gặp hai người lạ. Một người nói chuyện với bạn như kết. Một người chăm chú nghe bạn và thỉnh-thoảng nói đôi tiếng thôi. Sau một hồi tiếp chuyện với họ, bạn «ngán» người nào hơn hết? Chắc chắn người thứ hai. Người thứ nhất đa-ngôn, vô tình cho bạn biết sạch sành-sanh tâm hồn của mình. Giá họ có ác tâm lập mưu kể gì hãm-hại bạn, bạn cũng biết được chút ít. Còn người thứ hai huyền-bí làm sao. Bạn không biết họ đồng ý với bạn không. Mỗi tiếng bạn nói ra họ lóng tai nghe và bởi vì họ ít nói nên bạn cho rằng lời nói của họ là kết quả của suy nghĩ. Bạn nghe họ dễ-dàng. Như vậy đối với kẻ khác, tại sao bạn không bắt chước người thứ hai? Bạn ít nói: bạn biến thành một khu rừng sâm-uất làm cho kẻ khác kính-nể. Tuy nhiên không để họ nghi kỵ mình: thỉnh thoảng bạn nói đôi lời đầy ý nghĩa và nhất là bạn chú ý nghe họ. Ai mà không kính-phục và mến yêu bạn?

Sáng suốt như mọi vị Tổng-thống của nước

Mỹ, ông Théodore Roosevelt còn khiêm-tốn thú rằng trong 100 lần mình phán-đoán có 25 lần sai. Còn chúng ta thì sao ? Chắc không phải là những vị Giáo-hoàng khi phán quyết về tín lý và luân-lý. Vậy trước khi nói, tốt hơn chúng ta chịu khó suy nghĩ để bớt sai lầm. Mà cho dặng vậy thì phải nói ít. Nói liên miện thì không làm gì có giờ « đánh lưởi bảy lần » như đức Thánh linh dạy trong Thánh kinh. Cồ-nhân nói : « Đa ngôn đa quá ». Nào có lạ gì ? Người ta không dám quả quyết cách tuyệt-đối điều gì chớ vẫn dám quả quyết cách tuyệt-đối rằng ai nói nhiều thì khó bề khỏi nói bậy. Bạn ít dùng ba tấc lưởi tức nhiên bạn tránh được nhiều lỗi lầm và chạm tự-ái người nghe.

Mà bạn nói nhiều để chi ? Có phải để người đối thoại với mình ghi nhớ tâm tưởng của bạn không ? Nhưng theo kinh-nghiệm, chúng ta biết rằng người nghe chúng ta không bao nhiêu. Có thể 100 tiếng họ chỉ nghe lổi 70 tiếng và 100 ý của chúng ta họ hiểu theo như ta hiểu lổi 50 ý thôi. Thừa bạn ? Có mấy người trên đời mà coi ngọn lưởi của ta có giá trị như của một Đức Giê-Su hay một Gandhi để chăm chú nghe ta cho chu-đáo. Điều chúng ta ước muốn họ am hiểu, họ cũng hiểu trong một chừng mực nào đó thôi. Họ lo trả lời. Lo cắt nghĩa, phản

tách, chỉ-trích, chứng bày hiểu biết của mình. Đó là tâm-lý xưa hơn địa-cầu. Vậy sao bạn tốn hơi phổi mà nói thao-thao bất tuyệt làm gì. Nói vừa đủ và nói kỹ là khẩu-hiệu khi bàn chuyện.

Bạn nói ít để khỏi làm phiền lòng người ta khi người ta không thể nghe nhiều. Trong cuộc sống có không ít trường-hợp người nghe bạn việc, chẳng dư giờ nhiều đàm luận với ta, nên ta phải hết sức vắn-tắt. Làm ngược lại là gieo ác-cảm và khi chê.

Còn năm phút nữa bạn lên xe hỏa. Một người nọ cứ kèm chân bạn thuyết nào chánh-trị, tôn-giáo, nào con gà của y nhảy bẻ cái ly, nào vợ y có nghệ-thuật dôi phần. Bạn có cảm-tưởng thế nào đối với người ấy. Nếu bạn đa ngôn với ai khác, thiên hạ cũng có cảm-tưởng đối với bạn như những cảm-tưởng của bạn đối với người ngốc trên.

Nếu nói ít mà bạn thấy câu chuyện nơi tẻ lạnh thì để cho kẻ khác khỏi nghi kỵ bạn, bạn hãy thúc đẩy họ nói. Làm sao khiến họ nói liên-thanh bây giờ. Không khó lắm. Bạn hãy hỏi về nghề họ chuyên môn, về môn học họ chuyên cứu. Gặp một bác-sĩ thì bạn hỏi họ về thuật chẩn mạch, cách đoán bệnh trạng, về những thành công

của họ bấy lâu. Nói chuyện với một nhà sử-học thì bạn chắt vấn họ về những trào-lưu tiến thoái của một nền văn-hóa, của văn-minh nhân-loại, về đời tư của Nã-phá-luân, của Tôn-dật-Tiên. Ai không thích nói những sở-trường của mình và bạn mặc sức nghe. Phần đông con người hay cho mình là quan-trọng, thích tiền của, ham thành công. Biết vậy sao bạn không gãi chỗ ngứa của người nói chuyện với bạn. Bạn đương tiếp một người có chánh quyền thì bạn cứ hỏi họ coi cách nào mà họ cai trị được người ta mến thích như vậy. Nhờ đâu họ có địa vị cao sang ấy. Câu chuyện của bạn với một nhà doanh-nghiệp phải lạnh lạt quá à? Sao bạn không hỏi kế-hoạch kinh-doanh của ông có thể đem lại kết-quả thế nào? Chắc kết-quả mỹ-hảo lắm. Ông thuyết cho mà coi. Bạn lúng túng trước một nhà văn vì thấy họ và bạn không biết phải bàn vấn đề gì. Thì cứ nghề viết văn mà hỏi. Làm sao bước vào nghề cao quý ấy. Tác phẩm của ông hay đẹp như vậy: ông viết cách nào. Nghề văn có cực lắm không. Thường viết một tác phẩm bao lâu. Việc xuất bản có những trở ngại nào. Chắc ông nhắm một chân trời thành công rực rỡ lắm khi cầm bút?...

Một ích lợi nữa. Ở trên chúng tôi đã nói

khi ít lời, bạn tránh được sai lầm trong tư-tưởng. Người nghe của bạn cũng tin cậy ở bạn điều ấy. Một luật hết sức tự nhiên là người ta quý trọng lời của kẻ ít sử-dụng ba tấc lưỡi của mình. Bạn càng tiếc lời bạn chừng nào, thiên hạ càng chú ý nghe chừng ấy. Có khi bạn nói ra những tư-tưởng không sâu-sắc gì. Nhưng bởi người nghe in trí rằng bạn là người « ăn có nhai nói có nghĩ » nên trọng những tư-tưởng của bạn như vàng.

Tóm tắt, nói ít lời được nhiều ích lợi. Từ đây trong câu chuyện hằng ngày, bạn hãy cương quyết hãm-khẩu. Có khi đọc xong chương này bạn hối-hận sự đa ngôn đã qua của mình. Bạn cố gắng đặt cho ngọn lưỡi một dây cương để trị nó lại khi bạn nói. Nhưng rồi vài bữa sau bạn cũng thấy mình trở lại tật cũ. Không sao bạn. Làm chủ cái gì dễ chớ làm chủ ba tấc lưỡi không dễ như người tưởng. Điều tôi nói với bạn đây không mới mẻ gì. Gần hai mươi thế kỷ, Thánh Jacques đã viết: « Không ai có thể quản-trị nổi ngọn lưỡi ». Tuy nhiên bạn cố gắng canh phòng nó hằng ngày.

Bạn hãy viết mấy tiếng này gần trước chỗ súc miệng mỗi sáng để tự ám-thị: « Hãm-

khẩu. Hăm-khẩu. Hăm-khẩu...» Trên đường tu tâm, chưa thanh công được điều gì nhưng đã thắng được ngọn lưỡi, bắt nó ít nói là đã thành công khá lắm rồi. Thánh-nhân chúng tôi dẫn trên cũng đã nói: «Nếu ai không phạm tội trong lời nói, người ấy là kẻ hoàn toàn, có thể kèm-hăm cả thần-thể mình». Nếu bạn không tin lời của chúng tôi thì ít ra bạn tiêm-nhiễm trong lòng những tiếng vàng ngọc được linh-ứng bởi Thượng-đế ấy.

CHƯƠNG XXX

PHẢI BIẾT NGHE

« Nếu biết nghe, trên đường đời chúng ta có biết bao nhiều giáo sư gia tăng kiến thức cho ta. »

MICHAEL

Bà Dale Carnegie viết quyền « How to help your husband to get ahead » đã phải dành riêng một chương hẳn về nghệ-thuật nghe của người vợ khi nói chuyện để « giúp chồng thành công » (Tiếng của Nguyễn-hiến-Lê). Theo bà, khi nói chuyện chẳng những phải nghe bằng tai mà còn phải nghe bằng đôi mắt, gương mặt và toàn thân nữa. Chỉ để giúp chồng thành công mà người vợ khi nói chuyện còn tập thuật nghe như thế ấy thì riêng bạn, trên đường đời để làm nên, để mua thiện-cảm với nhiều hạng người, còn phải luyện bí-quyết ấy thế nào nữa.

Đã hơn một lần chúng tôi bảo bắt cứ ai đều ham nói, nghĩa là ham được nghe. Và

xin bạn đề ý cho rằng dù thằng ngu như ở một dân tộc lạc hậu như cũng có tâm lý ấy. Người ta thích kể lẽ tâm-sự, ưa quảng-cáo tài-đức, kinh nghiệm, thành công, hy-vọng của mình. Người ta hay dạy đời, chỉ-trích, cãi-lý, mĩa-mai, nói chuyện con gà con kê, nói giễu-cợt. Ai không nghe, người ta có ác cảm. Nếu bạn muốn ai nấy cũng coi bạn như quân thù, lánh bạn như trốn địch thì bạn cứ nói không kịp thở, nói đủ thứ chuyện về bạn, về gia-đình bạn, cướp lời kẻ khác, làm ngơ khi kẻ khác nói đi... Còn nếu bạn muốn nên người nói chuyện có duyên, ai cũng mến thích và ham gặp như một tri-âm thì, thưa bạn, xin bạn hãy nghe.

Nghe với toàn con người bạn !

Đang khi bạn kể cho chúng tôi một mẫu chuyện, chúng tôi vừa liếc bạn, vừa đưa mắt nhìn con chia với mỡ con trùng và tay lần lần giở một quyển sách, bạn có oán ghét chúng tôi không ? Chắc chắn có. Bàn chuyện với ai mà bạn đối-xử như chúng tôi thì kẻ ấy cũng không thích gì bạn đâu. Vậy để người nói thỏa-mãn, bạn phải cố gắng nghe với tất cả con người bạn. Nghĩa là sao ? Là bạn phải lắng nghe lời kẻ khác để tìm hiểu họ muốn nói gì với bạn. Nếu người có tật rườm,

bạn phải rút những đại ý đề rồi trả lời theo điều họ hỏi hay cắt nghĩa rộng ra những điều họ nói chưa hết ý. Nhờ bạn chăm chú nghe, khi nói, bạn lặp lại ý họ vừa nói họ khoái vì được bạn hiểu và có cảm tình với bạn nồng-hậu. Một bà lão mất cái ống ngoáy than phiền « phận bạc » với bạn. Bạn chú tâm nghe bà và an ủi bà. Bà lấy làm khỏe lắm. Không khỏe sao được vì khi bà đang căm-tức, buồn rầu (xin bạn nhớ bà — và nhiều người như vậy — coi việc mất ống ngoáy hay một vật sở-hữu của mình quan-hệ hơn cuộc đồ máu) mà được một người chú ý nghe tâm trạng của mình.

Nghe bằng hai tai không đủ. Phải nghe bằng mắt nữa, thưa bạn. Mắt bạn phải ngó ngay vào trông mắt của người nói để thu hút những điều được diễn ra ở nhãn tuyến mà lời họ phò bày không hết. Có người hỏi Caire de Montfalcone tại sao khi nói chuyện bà không ngó ai hết. Thánh-nhân đáp : « Ngó chi, người ta nói bằng lưỡi thôi mà ». Thánh-nhân thốt lời ấy với ngu ý khi nói chuyện nên đề-phòng sự cảm dỗ về nhục-dục. Xin bạn đừng áp dụng lời ấy trong mọi cuộc nói chuyện mà thất bại nặng nề. Chỉ bắt chước thánh-nhân đề-phòng những cám bầy của nhục dục thôi.

Rồi bạn cứ bình-tĩnh, ngó ngay mặt người nói. Họ muốn như vậy vì khi nói họ không phải chỉ nói bằng miệng mà bằng đôi mắt nữa. Bạn dồn nhãn-lực vào gương mặt họ là mua được thiện-cảm của họ ngay.

Bạn còn phải nghe bằng nét mặt. Nếu bạn thuật cho tôi một thống-khổ của bạn khi bạn gặp tai nạn mà mặt chúng tôi yên như bàn thạch hay cười bầy nừa, thì chắc chắn bạn bất mãn chúng tôi. Khi chúng tôi thuật lại cho bạn một tin mừng nào đó, bạn có gương nhan thiên sầu địa thảm, thì chắc về sau chúng tôi không thích báo tin mừng cho bạn nữa. Tâm lý của thiên hạ không khác bạn và tôi. Vậy khi nghe chuyện, tùy những tâm-tình diễn ra, do lời nói của họ, tùy lương-trí, chừng mực, bạn đổi thay nét mặt để tỏ ra bạn thông cảm với người nói. Như vậy thấy rằng bạn quan-tâm tới họ, « tri âm » với họ, họ dễ-dàng có thiện cảm với bạn dù mới gặp bạn lần đầu. Nếu bạn có gương mặt lãnh-đạm, dớn dác, vui buồn sai mùa, người nói có thể tưởng bạn không thành-tâm nghe họ, có cái gì nghi kỵ họ, gây ác-cảm với họ. Câu chuyện của bạn chỉ gây thù.

Bạn cũng có thể làm người nói thỏa dạ bằng cách bạn nghe với những bộ điệu. Có

khi bạn gật đầu, có lúc bạn chống tay dưới cằm, có khi bạn vuốt đầu và khi làm những điệu bộ này mắt bạn cứ gắn chặt vào trông mắt của họ, đồng thời tùy tâm-tình câu chuyện mà nhãn-trán tỏ vẻ suy nghĩ, lo âu hay liếm môi để tỏ vẻ bình-tĩnh hay nở nụ cười để biểu đồng-tình.

Miệng dùng để nghe cũng được nữa. Bạn ngạc nhiên ư? Xin bạn đừng hiểu tôi muốn già hàm hay nói bầy nừa. Nghe bằng miệng đây là trong khi kẻ khác nói, bạn tùy ý-ngtĩa câu chuyện mà buông ra những tiếng « vâng, ừ, dạ, phải đấy, thật vậy, v.v... » hay nói một vài câu tỏ ra bạn đồng ý với họ, khen lời nói của họ. Đôi khi bạn ra những câu hỏi để gợi ý cho người đối thoại nói hết ý họ muốn nói. Có nhiều câu hỏi chận họng kẻ khác thì cũng có nhiều câu hỏi làm họ háng-hái nói thao thao.

Nghe với tâm hồn quân-tử. Có nhiều con gà trống nghe tiếng gáy ngóng cổ lên, phò bầy nó khi va về hiểu chiến. Xin bạn đừng nghe kẻ khác với thái-độ « tiêu-nhân » ấy. Xã-hội cần thành bởi nhiều phần-tử bất-dáng thì câu chuyện cũng có nhiều lợi làm bạn không vừa lòng. Người thì chỉ biết nói về bản-ngã

của mình. Kể khác hay chỉ-trích. Kể nọ phán-đoán theo thành-kiến. Nhiều người nói tục nữa. Xin bạn hãy bỏ qua. Coi những tiếng ấy như nước xao đầu vịt vậy. Cười cười với họ rồi gọi cho họ nói chuyện khác bổ ích hơn. Không hơi đâu đi xét nét người và dừng đại mà chạm tự-ái ai chỉ cho thiệt hại đến những thành công của mình.

Nghe với tinh-thần học hỏi. Khổng-Tử nói « Tam nhân đồng hành tất hữu ngã sư : Ba người cùng đi ắt có một người làm thầy ta ». Chúng tôi có thể nói với bạn « Nói chuyện với ai cũng có thể học được điều hay — « ai » hiểu cả những tên trộm cướp nữa. » Thật vậy. Trên đời này ai mà không có tật xấu, ai mà nói ra không bao giờ lầm lẫn. Mà ta vạch lá tìm sâu chi ? Nói chuyện chớ phải làm quan tòa hay viết sách phê bình đâu. Tại sao không vạch gai gốc ra để hái những chiếc hương thơm có ích lợi cho đời sống. Những gì xàm láp kẻ khác nói, thì ta hãy để ngoài tai đi. Th hút những cái hay của họ. Cả những người nói bậy rất nhiều, vẫn dạy ta không ít. Họ không nói lời vàng ngọc thì thấy gương họ, ta cố gắng tránh để khi nói chuyện đừng gây ác cảm như họ. Cái tệ của họ cho ta cái hay đó chớ gì. Trong trường hợp nhiều người

hội lại nói những chuyện bá láp : ta vẫn học điều bổ-ích. Học gì bạn biết không ? Học tánh tình con người. Lúc hội lại đông, người ta ít tự-chủ, bị ảnh-hưởng của đoàn thể. Nhút là khi nói giấu cợt họ nói với tất cả chân tướng của cá nhân mình. Bạn hãy quan sát diện tướng của họ, nghe lời họ nói để biết bề trái tâm lý của họ, để dò trình độ văn-hóa và kinh-nghiem về cuộc đời của họ. Cố gắng tránh những tật xấu mà họ có bằng cách lo tập những đức tính nghịch lại.

Khi có tinh-thần học tập như vậy, tất nhiên bạn lấy làm hứng thú mà nghe kẻ khác nói chuyện. Bạn tỏ vẻ ham mê, chú ý từng lời nói, từng điệu độ của họ, nên họ thích mến bạn vì chính bạn kính trọng họ, phục tài ăn nói họ cách riêng.

Vậy ít nữa bây giờ, xin bạn quyết định khi nói chuyện với ai đều chăm chú nghe họ hơn là nói. Nghe bằng toàn thân, nghe với tâm hồn quân-tử, nghe với hứng-thú. Bàn chuyện với người mà bạn nghe như vậy chắc chắn họ tự nhiên coi bạn là tri-kỷ ? Trong hồn họ bạn là người nói chuyện có duyên. Mà kỳ thực bạn có nói nhiều đâu. Chính họ nói nhiều chứ. Bạn nghe. Nói là việc phụ. Thế mà bạn thuyết phục được họ — Éo le thay tâm lý của nói chuyện.

CHƯƠNG XXXI

PHẢI BIẾT KHEN

« Lời khen chọc tức và xâm chiếm tâm hồn. »

LA FONTAINE

Trước hết chúng tôi muốn bạn hiểu đúng tiếng khen. Khen để thu-tâm trong câu chuyện không phải là nịnh. Người nịnh là người có tâm-hồn đê-mạt, tự hạ mình để tôn thờ kẻ khác cách giả dối hầu tìm một ích lợi nào. Chúng tôi nhớ một ngòi bút nào đã hạ : « Mọi tên nịnh đều sống nhờ kẻ nghe theo nó ». Thật là những lời biếu lộ được hết bụng da tiêu-nhân của kẻ nịnh. Họ không quan-tưởng gì đến danh-giá, quyền lợi của kẻ họ bợm thóp. Người này, kẻ nọ nay bị tai họa thế nào, mai khốn nạn làm sao. Mặc. Họ là thứ người ích-kỷ tận xương mà. Họ nào biết vị-tha là gì. Tuy nhiên vì có trục lợi trước nạn nhân của họ, họ làm một thứ cáo già đem đường mật « rút ruột ». Họ bắt chấp chân lý và dùng đủ cách nói của kẻ bịp bợm kiểu Pharisiêu để ca tụng cách quá đáng, cách láo

xuộc người họ muốn lấy lòng.

Ngọn lưỡi của người nịnh không phải là ngọn lưỡi khen người mà chúng tôi muốn bạn có.

Khen đây là một đức tính họa hiểm như bông hoa thơm dịu khó kiếm. Nó là kết-quả của đầu óc khôn ngoan, thành thật, tự chủ, khoan-từ, lễ-nhị.

Trong câu chuyện rất nhiều người không biết coi nó như bí-quyết để thu-tâm. Không ít kẻ dùng nó sai nữa quá lối thành ra người vụng xă-giao và có vẻ nịnh. Chúng tôi muốn bạn khôn khéo sử-dụng nó như chiếc chìa khóa thần-diệu để mở mọi cửa lòng. La Fontaine viết : « Lời khen ngòi chọc tức và xâm chiếm tâm hồn ». Hạ bút này vậy là tỏ ra rất sành tâm-lý con người đạo đức.

Mà làm sao cho lời khen có hiệu quả mong muốn. Phải có những đức tính mà chúng tôi vừa kể trên.

Có màu sắc khôn ngoan. Người lặn lội nhiều với đời sau cùng nhận thấy con người rất yếu với lời khen. Bạn chắc từng thấy nhiều em bé khi giúp bạn làm một việc gì mà bạn khen giỏi, chúng làm đồ mồ hôi hột cũng không rên khổ. Mà không phải con nít thích lời khen thôi. Washington lấy làm khoái tận xương

khi ai gọi ông là « Đại Tổng-Thống Huê-Kỳ ». Nguyễn-Du tuy khiêm-tốn viết : « Lời què chấp nhất đông dài... » nhưng có khi cũng lo : « Tam bách dư niên hậu hà nhân khắp Tố-Như ». Còn Victor Hugo lúc nào cũng muốn tên mình được đặt thế Paris. Trong cuộc sống hằng ngày quan sát một chút, bạn thấy không biết bao nhiêu người cao tuổi, ăn học rộng vẫn thêm lời khen không thua con nít bao nhiêu. Biết tâm lý bất diệt ấy, người khôn ngoan dùng lời khen để làm thỏa dạ những kẻ họ giao-tiếp. Họ không như người dốt đời, chỉ biết có mình, hay chê bậy mà chuốc họa cho mình.

Có màu sắc thành thật. Ở trên chúng tôi đã muốn bạn phân biệt đức tánh khen với sự đua nịnh. Đua nịnh giả dối, còn đức tánh khen do sự thành tâm. Bạn nhận rằng người nói chuyện với bạn có khuyết điểm cũng như ưu điểm. Bạn không mù quáng đâu. Nhưng bởi ưu điểm của họ làm bạn quý phục họ quá nên bạn nói ra cho họ biết tâm trạng thâm kinh của bạn. Tài đức bạn nhận ở họ có thật mà niềm quý phục trong lòng bạn cũng thật. Ở đời ai mà không sung sướng nghe những lời khen như vậy dù là một người chí ngưu.

Do con người tự chủ. Bạn đề ý điều này

là khen ai cách thành thật không phải dễ như nhiều người tưởng. Nịnh thì không khó gì. Cứ gán cho kẻ khác đủ thứ tài đức họ không có và tâm hồn mình cứ khi rẻ họ. Một người ngốc nhút trong xã-hội ngốc nhút, cũng biết làm vì cái lợi. Còn khen thật, phải tự chủ. Phải dẹp đi tính tự-ái và chế ngự thi-dục huyền-ngã tức là thứ tình-dục hay thúc đẩy ta tỏ ra mình tài đức, quan trọng, mới mong khiêm tốn nhận cái hơn ở người. Mỗi lần bạn khen ai là bạn chịu rằng kẻ ấy có phần bằng bạn hay hơn bạn. Mà khi bạn chịu cách thành thật như vậy, bạn bắt cá nhân mình lép xuống, làm cá nhân kẻ mình khen nổi bật lên. Người được khen có sẵn thi-dục huyền-ngã, thấy bạn gãi ngay chỗ ngứa tự nhiên thích bạn.

Mang tính chất khoan-lừ. Khi buông lời khen ngợi, bạn phải có lòng vị-tha, lúc nào cũng muốn làm kẻ khác thỏa dạ — Nghe ai công-kích ai, bạn bắt khó chịu, tìm cách đĩnh chánh cho nạn nhân. Sự thương người này, lên trình-độ cao hơn, thúc đẩy bạn không thích nhận ở kẻ khác những khuyết điểm, ưa tha thứ lỗi lầm của họ và chần thành ca ngợi những ưu điểm của họ.

Tế-nhị. Nhưng không phải lúc nào cũng

khen, ở đâu cũng khen, thấy cái gì cũng khen và gặp ai cũng khen. Người không làm như vậy. Bạn có đầu óc tế-nhị, bạn không quá hà tiện lời khen, nhưng xài nó phải lúc, đúng nơi, hợp người. Và những điều bạn khen ai cũng phải chịu là đáng ca tụng. Sự tế-nhị của bạn cũng cần cương cho ngọn lưỡi của bạn khen vừa phải, đủ « trám chỗ hở » của tam lý ưa được khen của con người. Kể kém lương tri khen quá lỗ, thành như ngạo nghệ, khiến người được khen phải đỏ mặt. Bạn không như họ. Lời bạn khen rất xứng với công lao, tài đức kẻ khác và vừa đủ tỏ rằng bạn kính phục họ. Nghe lời khen họ khoái và còn thêm như người chép cái hậu của hộp trà ngon. Vậy trong câu chuyện bạn đừng liệt những lời khen hàm-súc những đức tính trên. Khen nào tổn tiền bạc gì đâu, nhưng nếu bạn biết dùng nó đời sống bạn sẽ được nếm cái lợi do thiện-cảm của bạn gieo ở người nói chuyện với bạn. Trên đời kẻ nịnh có nhiều mà kẻ không biết khen cũng không ít. Một đảng làm cho người ta ngượng, một đảng làm cho người ta buồn. Con người luôn luôn muốn thiên hạ nhìn nhận mình có công lao, có giá trị, có đặc điểm nào siêu quần đò. Một khi ai buông lời khen phải chỗ, con người nghe tâm hồn

lâng lâng sướng. Người bi-quan không biết được tâm-lý này. Họ nhìn đời bằng cặp mắt chim út, chỉ lo thấy bề trái của con người thôi. Lưỡi họ máy động là phun ra nọc độc chỉ-trích. Đời rất oán ghét họ. Chẳng ai lạ gì. Người ích kỷ cũng xử-thế thất bại như người chim út. Họ tưởng trên đời có một mình đáng được ngợi khen. Hở môi là họ thuyết về mình mà không hề bàn đến tài đức ai cả. Họ chỉ biết phân bì cùng kẻ khác, tìm mọi phương cách để che bóng tha-nhân cho mình nổi danh. Tất cả những thứ người ấy bạn hãy góm như ung nhọt. Bạn là người đặc lực: bạn khéo sử-dụng lời khen. Bạn tập can đảm, buông những lời thành thật tán dương người nói chuyện với bạn. Bạn sẽ nắm tâm hồn họ.

Sự khen ngợi không phải chỉ căn cứ ở một đôi tiếng bạn thốt ra để làm nổi bật những ưu điểm ở kẻ khác mà thôi. Bạn còn có thể nhìn nhận cái hay của họ bằng cách bạn che lấp mình đi khi nói chuyện. Gặp vấn đề nào bạn biết kẻ đàm luận với mình không hiểu, bạn đừng giành nói, hãy để họ tỏ bày. Bạn nên mở đầu: « Xin ngài dùng kinh-nghiệm của mình chỉ cho biết... nhờ sức học vấn uyên thâm của ngài, ngài cắt nghĩa cho... »

Những tiếng ấy vừa có giá-trị khiêu-khích kẻ khác nói, vừa khen họ. Trong khi họ nói bạn đừng quên có thái-độ, có gương mặt biểu lộ sự đồng ý của bạn. Thỉnh thoảng dùng cái ngó hay nói vài lời tán dương câu chuyện của họ. Những bí quyết gây thiện cảm này xin bạn đừng tưởng ai làm cũng được. Phải lâu ngày luyện tập, người ta mới biết lúc nào nên sử dụng chúng, sử cách tinh tế cho người được khen mến yêu mình.

Bạn nhớ không, có lần chúng tôi nói lời khen biết áp dụng có thể giúp sửa lỗi kẻ khác mà vẫn giữ được thiện-cảm ? Sửa lỗi ai mà chỉ biết bắt-mắc, chê trách thì trong 100 lần hết 99 lần gây thù oán. Những tên tội tầy-dinh đây ở khám Sing Sing hay ở đảo Côn-nôn cũng tưởng mình vô tội và bị oan. Một người dù tội ác đến đâu vẫn có một hai điểm hay đẹp. Muốn sửa lỗi ai xin bạn chịu khó khen họ về những điểm ấy. Hồi cuộc Nam Bắc chiến tranh, những đại-tướng của A. Lincoln thua ở miền Bắc không biết bao nhiêu trận. Hooker là một đại-tướng có lỗi rất nặng. Nhưng Lincoln không khờ như bạn và chúng tôi là sửa lỗi ai thì cứ chỉ-trích. Ông viết cho Hooker một bức thư dài khen Hooker nhiều điều xác đáng và tỏ ý muốn

Hooker thi-hành theo ý ông là đừng quá hữu dũng mà vô mưu. Hooker đọc như thấy mát da và hối hận lỗi lầm rồi tiếp tục tranh đấu. Tại sao ở đời chúng ta không hành động như vị Tổng thống sáng suốt này, thưa bạn ?

CHƯƠNG XXXII

PHẢI HÒA HUỖN

« Người « người » nhất là
người diễm-dạm nhất ».

MANWATER

Chúng tôi muốn bạn hòa-huỷn trong hai việc: nghe ý-kiến của người ta và trình bày ý-kiến của mình.

Bi-quyết thần diệu để gây thù-oán cách chắc-chắc của người hấp-tấp là đổ vào đầu người đối thoại những tiếng « Ngài lắm quá! Ngài nói bậy. Chỉ ngu. Trật lắt. Sai bét... »; là một người có nghệ-thuật nói chuyện, chắc chắn bạn không ăn nói như vậy. Bạn bình-tĩnh nghe dư luận của kẻ khác. Bởi bạn biết, khôn ngoan như Socrate còn nói rằng có điều ông biết chắc là ông không biết gì cả, nên bạn không quá tự mãn mà cho ai khác đều lắm. Bạn có thể tìm được chân-lý thì thiên hạ cũng có thể gặp sự thật như bạn. Một vấn đề nào đó được bạn và người khác thảo-luận.

Bạn dùng luận-lý-học để thấy sự thật nhưng không phải chỉ luận-lý-học thôi mới đem con người đến chân-lý. Người ta vẫn có thể nằm trong tay sự thật bằng trực-giác, bằng siêu-hình-học, bằng thí-nghiệm.

Bạn bàn về cái đẹp ư? Mỗi người có óc thẩm-mỹ riêng. Bạn cho một người da trắng như bông bưởi, môi tợt cánh hồng, má như nền đồng, mày trắng liềm là đẹp. Bạn có lý. Có người nọ đen không kém lọ nổi, môi hỏa lò, mắt lè xệ nhưng chúng tôi say mê chỉ vì người ấy có nét cười đối với tôi là: « Chìm đáy nước cá lừ đừ lặn ». Bạn mắng chúng tôi là có « mắt lộn thính trái vãi » thì tội nghiệp lắm.

Người nói chuyện với bạn là Phạm-Quỳnh có ngọn bút rườm. Bạn thích Phạm-Quỳnh vì ông có khí văn thâm thúy.

Nhạc của Mozart đối với bạn là tuyệt nhưng có thể đối với người thân bạn, xoàng thôi, có khi tệ hơn một điệu dòn cò nữa.

Chúng tôi vẫn biết sự thật thì có một và ít ra cũng có một vài tiêu chuẩn chung để nhận cái đẹp. Nhưng bạn quên mình đang xã-giao sao. Vả lại nếu muốn người nói chuyện với bạn chịu rằng bạn có lý, bạn phải dẫn dụ cách nào, chớ cộc lốc bảo họ lầm chúng

tôi không tin họ nghe theo bạn. Cách hay nhất cho họ miễn phục bạn là bạn hòa hoãn. Chúng tôi chẳng hiểu hòa hoãn là không biết phán đoán, ai nói cái gì cũng cho là chân lý và « vuốt đuôi » với giọng nịnh. Hòa hoãn cũng không có nghĩa là phủ nhận giá trị của lý luận của mình hay nói rằng điều mình suy nghĩ bấy lâu là lầm. Hòa hoãn cũng chẳng đồng nghĩa với tán thành hết mọi ý kiến của người. Thưa bạn! đức hòa hoãn mà chúng tôi muốn bạn thi hành đây, là rước ý kiến kẻ khác với tinh thần khoa-học. Bằng một tâm hồn khách quan, bình tĩnh, bạn thu góp bất cứ điều gì kẻ khác nói. Có gì gây bất mãn: xin bạn « cho thông qua » hết. Mỗi sáng xin bạn qui gởi tung câu này: « Trong câu chuyện ngày nay với mọi người, tôi phải biết cho thông qua » như tin đồ công giáo đọc « kinh nhật một ». Nhiều lắm thưa bạn! trong câu chuyện có nhiều điều chúng ta phải bỏ trôi không hơi sức nào chặn lời tha nhân lại để đính chánh, chỉ trích. Chả bỏ ích gì cho mình mà còn gây thù oán. Trong xã-hội có nhiều người hay nói bậy, xét đoán theo thành kiến, theo tình dục quả quyết vụt chạc, thay đổi ý kiến như gió đổi chiều. Bạn chấp nhất họ à? Có ích gì cho bạn lắm? Vậy thượng sách là bạn hòa hoãn nghe người nói dù phải

nghe một kẻ chí ngu. Đức hòa hoãn còn ảnh hưởng lời nói của bạn nữa. Chúng tôi không kể những trường hợp bạn bình tĩnh. Chúng tôi chỉ muốn nói những lúc mà bạn bị kẻ khác chỉ trích. Rất ít người tự chủ trong những « ca » này lắm bạn à! Người ta hay chồm chồm tới đem đủ thứ lý luận chọi vào mặt người đối phương để bắt họ nhận rằng họ lầm và người ta có lý. Kết quả là bất hòa và ai cũng tưởng mình nắm sự thật. Chúng tôi không muốn bạn đi theo đường lối người ấy. Khi bị chọc tức, khi bạn bặng nói, xin bạn tự chủ. Bạn trầm tĩnh trình bày ý kiến và những lý lẽ của mình. Bạn cố gắng đặt mình ở lập trường tư tưởng của đối phương để nhận ở họ những điều có lý. Nếu họ lầm lạc, bạn lịch sự êm dịu, họ đổi ý kiến. Nếu họ giương gàn cổ lên đánh lý lẽ của bạn, thì như có lần chúng tôi nói với bạn « dĩ đào vi thượng sách ». Không ai chiếm được cái chí của đũa thất phu. Cổ nhân đã cho chúng ta biết điều đó. Bạn nhìn họ, giả ngu, môi cười như đồng ý với họ rồi qua vấn đề khác là hay hơn hết. Những khi bạn trầm tĩnh trình bày ý kiến tránh những nét mặt quạu quọ những cách ngo như muốn đánh lộn, những điệu múa tay, chống nạnh, những cái dăm bản, tắc lưỡi. Tất cả đều gây nộ khí của

đối phương. chớ không thêm sức mạnh cho lý lẽ của bạn gì hết.

Chúng tôi biết có người vừa nghe bạn nói hơi tức lý, là chận lời bạn. Xin bạn đừng tranh đấu với họ. Bạn nín liền đi. Để họ nói cho thỏa dạ. Họ nói xong bạn khiêm-tốn lấy lời lại.

Tánh tình hòa hoãn cũng cấm bạn lập đi lập lại những lời kẻ khác nói chạm tự ái bạn hay nói lầm. Bạn phải tỏ ra mình có lòng đại độ.

Tóm lại. Bạn nên hòa hoãn. Hòa hoãn trong khi nghe cũng như khi nói. Nóng cộc, mắng xúot người ta, khớp miệng người ta lại bằng cách nói người ta lầm: tất cả là những lời gây thù oán. Khách quan nghe ý kiến của người, khoan dung tha thứ lỗi lầm của người, êm dịu, khiêm tốn trình bày ý kiến của mình là bí quyết giúp bạn thành người nói chuyện duyên dáng vậy.

CHƯƠNG XXXIII

PHẢI CẦN NGÔN

« Nếu ai không lỗi trong lời nói người ấy là hoàn toàn, họ có thể chế-ngự thân thể mình. »

Thánh GIACÔBÊ

Không-Tử quả đã am hiểu ý nghĩa thâm sâu của cần ngôn nên mới hạ bút: « Vô đa ngôn: đa ngôn đại bại ». Bạn nên đọc lời vàng ngọc đó như tín-đồ đạo Bà-la-môn tụng kinh Vệ-đà. Ở một chuyện trước chúng tôi đã chỉ cho bạn những tai hại của người bất cần trong lời nói nên khỏi cần chúng tôi dặn dài lời ở đây, bạn cũng biết mỗi lần hở môi chúng ta phải nhiều lần đánh lưỡi. Bạn phải cân, như người ta cân vàng, những lời nói của mình.

1) *Làm thính cách riêng về cái tôi của bạn.*

Làm sao cho câu chuyện của bạn bớt những tiếng « Tôi, Chúng tôi » hay việc riêng tư của người thân thuộc bạn. Nếu người bàn chuyện

với bạn có hỏi về cá nhân bạn, về môn học, nghề-nghiệp bạn, ngành chuyên môn hay về những người thân bạn, xin bạn khôn khéo đổi vấn đề. Bạn có thể trả lời phớt phớt rồi hỏi lại họ về câu chuyện khác. Lẽ dĩ-nhiên không phải tỏ thái-độ huyền-bí. Có vẻ bí-mật sẽ gây nghi kỵ. Bạn vẫn cho ý kiến như thường, vẫn tranh luận như thường nhưng không đem cái tôi của mình ra mà thuyết thao thao. Vậy bàn những chuyện thường ăn thua đến những kẻ khác. Nếu bạn là nhạc sĩ và người nói chuyện với bạn là người giỏi toán học thì bạn đừng bàn những chuyện hay đừng lấy những ví-dụ có ăn thua đến những Mozart, Vĩ-đức-Thu mà hãy nói về Henri Poincaré, lấy ví-dụ về học-thuyết của Pascal, của Einstein.

2) *Làm thính cách riêng về những người vắng mặt.*

Đã hơn một lần chúng tôi đã nói với bạn, con người thích nói hành và trong 100 câu chuyện có đến 60 lấy kẻ khác làm đầu đề. Xin bạn tránh tật xấu này như tránh rắn hổ. Trong Thánh Kinh có chỗ viết « Con đừng phán đoán ». Xin bạn thi-hành triệt-đề lời này đối với những người vắng mặt mà bạn không thích hay không đồng ý-kiến.

Phải tập có tinh-thần cao thượng, khoan-dung. Giả phải kết án kẻ khác thì từ tạo thiên lập địa đến bây giờ có biết bao nhiêu kẻ làm những việc động trời dậy đất để bạn chỉ trích người vắng mặt làm mịch lòng ta, ăn ở bất đáng với kẻ khác, ta công kích họ mà không nói ngay với họ, họ có thêm sửa chữa như ta muốn đâu. Có khi nghe kẻ khác thuật lại « ba chớp ba sáng » họ oán ghét ta, cho ta là khiếp-nhược, chỉ công kích họ sau lưng thôi nữa là khác. Nếu ai có hỏi ý kiến bạn về việc làm, về hạnh-kiểm của một người thứ ba thì bạn nên nói mình không đăng rõ lắm và thay đổi vấn đề. Buộc lòng lắm bạn chỉ khen những tánh tốt của kẻ ấy để gọi là có trả lời cho người hỏi khỏi nghi kỵ. Nếu người vắng mặt bị công kích và thấy cần bênh vực thì bạn nên bênh vực cách khách quan, lễ phép dịu hiền. Nếu kẻ nói chuyện với bạn là người dưới quyền bạn và họ nói xấu ai thì bạn nên kín đáo mà khuyên họ đổi câu chuyện thành có ích hơn và bạn tỏ ra khoan hồng với người vắng mặt có lỗi.

3) *Kỹ-luỡng rất mực khi nói lại lời kẻ khác.*

Những bí-mật tình cờ bạn biết cũng như những bí mật kẻ khác muốn bạn giữ kín thì

khi không đủ lý-do để tiết-lộ, xin bạn hãy giữ đến xuống mồ. Trong trường-hợp bị bắt buộc thuật lại lời của kẻ khác, bạn hãy cực kỳ thận trọng. Phải nói đúng như người ấy đã nói và bạn nên thêm câu thông « Theo tôi nghe, theo tôi nghe lại... » Điều gì đã nghe mà nhớ cách mơ hồ hay nghi trật thì tốt hơn đừng nói lại. Những câu chuyện nào có thể khiến người nghe hiểu lầm hay tìm đôi chối, thêm oán thù, tưởng bạn nên để mình biết thôi. Nói ra nhiều khi có hại vừa cho kẻ đã nói những lời ấy, vừa cho người nghe vừa cho bạn nữa. Có nhiều người vui miệng chuyện gì cũng nói nói đã rồi « vác dù đi hồi ». Xin bạn cần ngôn để khỏi những phiền lụy buồn cười ấy.

4) *Lựa lời mà nói chơi.*

Rất ít người được giáo luyện đầy đủ về lòng tự-ái để chịu nói chơi nhiều và nặng lắm. Có thiếu gì người coi vui vẻ, chọc ghẹo người ta, đến khi bị « chọt » lại vài câu, liền đỏ quàu, mở giọng « ngữ » và gây gổ. Nhiều người bạn chí thân của ta cũng vậy. Thường họ vui tánh, dễ tha thứ ta. Nhưng có khi nhưc đầu hay ăn không tiêu gì đó, một tiếng nói chơi hết sức nhẹ của ta cũng có thể làm

cho họ phát lòng. Cho nên lúc nào muốn nói chơi để mua vui, bạn phải kỹ-lưỡng trong từng tiếng. Sự quá ý thân tình, lòng tha thứ của kẻ khác, nhiều khi đem đến những kết quả chua cay. Cách chung con người muốn thiên hạ lấy những ưu điểm của mình làm trung tâm điểm. Nhưng lại khó chịu, bẽn lễn, nóng giận, oán thù khi những khuyết điểm về thể xác, về tính tình của mình bị kẻ khác ngạo nghễ, nhứt là ngạo nghễ chỗ đồng. Ở nhiều dân tộc, người ta kỵ việc hài tên cha mẹ họ ra để cười nhạo. Khi nghe tên họ của mình bị nêu ra, người ta thấy tự ty mặc cảm, tưởng ai cũng hiềm thù, đang vạch lá tìm sâu mình, nên tức thì có ác cảm với người hài nó ra. Vậy trừ ra chỗ hết sức thân thích, bạn nên cần thận việc xưng tên, họ kẻ khác và đừng khi nào có vẻ mỉa mai, hài hước.

Tóm lại, lời nói nhiều khi đem lại lợi ích cho một người, cho một dân tộc, mà cũng nhiều khi làm cho người ta thù oán nhau thiên thu. Bạn là người muốn mua lòng người bằng lời nói, xin bạn chịu khó nói ít để có giờ suy nghĩ kỹ điều mình nói và học ở người được những điều hay. Platon viết: « Ai rói: gieo; ai nghe: gặt ». Xin bạn học nằm lòng cho chúng tôi câu đó.

CHƯƠNG XXXIV

PHẢI TINH TẾ

*« Xét nét quá nhiều người
ghét; song hơi hợt quá không
mấy người ưa ».*

FEURZINGER

Chúng tôi rất ghét tật tỷ mỹ. Nói chuyện với nhau cho đặng có thú vị phải biết khoan hồng. Không phải chỉ kẻ khác nói va chạm chúng ta mà thôi, chúng ta cũng đôi khi làm họ tức giận bề ngược. Rì mọ phân tách từng lời nói của người như chẻ tóc, chỉ làm cho người ta nghi kỵ, không thích mình và nhất là làm cho mình khổ thôi. La Fontaine nói chí lý: « Những người tỷ mỹ là những người khổ nạn. Không có cái gì mà làm cho họ thỏa mãn ». Trên đời này có biết bao nhiêu lá rừng, có biết bao nhiêu gốc cỏ, thì có bấy nhiêu đứa thất phu. Trong câu chuyện chúng làm cho ta bất mãn thường lắm. Phải có cõi lòng rộng như đại hải, yên như bàn thạch

mới chịu nổi những kẻ ác tâm. Vậy chúng tôi đồng ý với bạn tật tỷ mỹ cũng phải gồm. Nhưng chúng tôi muốn bạn khi nói chuyện phải có chút tinh tế để khỏi làm mất lòng người và khỏi gây thiệt hại cho mình. Không phải bạn chăm chú xét nét kẻ khác, nhưng bạn chịu khó tìm hiểu ý của họ xuyên qua lời nói, cái liếc, nét mặt, cử chỉ của họ. Có nhiều kẻ nói chuyện với một người nào đó, nói rất giả hàm làm người này mất nhiều thì giờ làm việc buộc lòng phải kín đáo mời họ về bằng câu: « Trông cây khi nào tôi gặp anh tại nhà riêng để chúng ta dùng cơm chung một bữa và nhứt là bàn chuyện kỹ lưỡng nhiều giờ hơn ». Nghe mấy lời này, người ấy lại lấy làm khoái vì được mời ăn và nói chuyện nữa mới khổ cho chứ. Người ta lẽ phép « tổng cổ » họ mà họ không đủ óc tế nhị để hiểu và cứ ngồi thuyết hẫu gieo thêm chán nản. Hồi lúc mới ra khỏi học đường, chúng tôi gặp một nỗi chua chát mà bây giờ mỗi khi nhớ lại phải khó chịu đến muốn đâm đầu xuống sông. Chúng tôi đến thăm một người bạn nọ du học bên Mỹ mới về. Số kiếp bạc đầu hồi nào không biết, lúc chúng tôi đến thăm anh là lúc anh sắp đi khỏi. Chiếc xe Huê-ký nổ máy, vợ anh ngồi sẵn trên xe chờ anh. Nói

chuyện với chúng tôi anh có thái độ hời hả, liếc liếc vợ và muốn cáo từ chúng tôi ngay nhưng hơi ngại. Chúng tôi thì ngu không biết sánh với cái gì, cứ năn nỉ nói chuyện tổng traò hỏi anh đủ thứ. Anh dợm dợm muốn cáo từ thì chúng tôi lên giọng nói tiếp. Bà vợ của anh như một con gấu cái, xuống xe, đóng cửa cái rầm, sấn sả lại trước mặt tôi, quăng vào mặt chúng tôi mấy tiếng : « Mời ông về đề nhà tôi đi kéo trẻ ». Trời ơi ! là xấu hổ. Có lẽ nhà trường không dạy chúng tôi về phép xử thế. Ở trung học cũng như ở đại học có nghe ai nói về nghệ thuật nói chuyện bao giờ. Nhất là chúng tôi không tự luyện cho mình tinh-thần tế-nhị nên mới lãnh bài học chua thắm xương ấy.

Trong khi nói chuyện, người đàm luận với bạn cũng có thể dễ phát lộ nổi bất mãn của họ trên gương mặt. Bạn phải để ý coi họ có tỏ ra nhàm chán sự tiếp rước bạn không, coi họ vui vẻ hay buồn rầu khi nghe một câu nói nào đó của bạn. Có khi bạn cười duyên đáng họ khoái thích mà cũng có lúc bạn lỡ mỉm cười sái mùa làm họ bẽ mặt, rụt rè.

Rồi những cử chỉ của họ nữa. Họ coi đồng hồ, sửa cà vạt, kéo một chiếc vớ, họ

trở mình, họ thở ra, họ ngáp, tất cả những cử chỉ ấy bạn phải khéo nhận xét coi phần họ có ý muốn « mời » chúng ta ngưng câu chuyện không.

Có nhiều người trước bao nhiêu lời nói, cái liếc, nét mặt, cử chỉ ấy, mà không có cảm tưởng gì hết. Họ lạc quan, tưởng rằng ai cũng có tâm tưởng như mình, muốn nói chuyện lâu như mình muốn. Họ đợi chừng nào kẻ khác nói tạt vào mặt rằng mình bất mãn họ mới chịu cho.

Vẫn biết ở đời tỷ mỉ quá, bi quan quá, nhiều khi có hại. Nhưng có nhiều người ăn học không thua ai, đồ đủ thứ cấp bằng mà lúc nói chuyện vì nói lỡ hay nói điều gì làm kẻ khác bất mãn, bị người ta chỉ trích xéo, nói mỉa mai xa gần mà cứ đường đường tưởng mình nói chuyện có duyên. Thiệt là tội nghiệp mà cũng đáng tiếc quá. Sao lại dễ dàng tin tưởng trần gian ai cũng tốt, ai cũng « tri âm » với mình. Sao lại không chịu khó tìm hiểu người xuyên qua những thái độ, những lời nói của họ một cách khách quan mà lại tưởng họ phải tử tế với mình.

Có kẻ vừa mở đầu câu chuyện là vô duyên, chạm tự ái kẻ khác rồi, thế mà vẫn thản nhiên

tiếp tục câu chuyện trong tình trạng gây ác cảm. Đôi khi một người bị hỏi điều gì bí mật, riêng tư đó, có thái độ e-lẹ, không muốn trả lời. Kẻ thiếu tinh tế không lo lắng gì, cứ sống sượng tra hạch, nhai lại những điều thiên hạ ghét. Nhiều khi lại cười hề hề cách ngốc nữa mới đáng tiếc chớ.

Nhiều người hay có thái độ võ phu, nói thì cung tay, trợn mắt, ngình mặt, vừa cười vừa xò, thói óc kễ khác. Người nói chuyện với họ ngượng với những cử chỉ lỗ lã của họ mà họ vẫn trơ như đá.

Những thí dụ về sự thiếu tinh tế, thưa bạn, không làm sao kể hết. Một vài gương đáng tiếc ấy đủ nhắc cho ta đề ý, khi nói chuyện, cần tinh tế trong nhiều phương diện.

Bạn hãy tinh tế trong sự nhận xét tâm hồn con người diễn lộ ra trên sóng mắt của họ. Hồi nhỏ ở miền quê Việt-Nam chúng tôi hay nghe người ta nói « quân tử ư lục thi đau ». Bạn có thể lấy câu « nôm na » ấy làm châm ngôn cho mình khi nói chuyện.

Đức tinh tế còn khuyên bạn khi bày tỏ điều gì hãy ngó ngay vào trông mắt kẻ khác và nói kỹ lưỡng, như vừa nói vừa nhét vào óc kẻ nghe vậy. Thường chúng ta có tật nói

đề mà nói. Lời mất biện lực biết bao. Ta hãy diệt tinh nhất đảm con nít ấy. Không ai ăn tươi nuốt sống gì ta mà khi nói không dám ngó họ. Hãy dùng nhãn điện để khắc tạc tâm hồn họ những tâm tưởng ta nói ra. Nhiều trường hợp chúng ta phải thi hành đức tế nhị trong sự trả lời. Có những câu trả lời ta phải nói bằng những tiếng khiêu gọi, thúc đẩy người ta hiểu thêm điều mình nói ra. Có nước vấn đề ta không tiện nói « toet móng heo » có nhiều chân lý không nên nói chỗ đông người nên nói hết. Lúc muốn cáo từ một việc thì cần giã biệt, không phải nói xăn xỏ cho mũi người ta rằng mình không đồng ý, mà « rút lui ». Mà phải gởi ý của mình trong những lời êm dịu mua lòng. Đôi khi công việc điều gì cần phải công kích, ta vẫn tế nhị chỉ nói cái quấy, cái lầm của người, và gởi cái đẹp cho người theo. Đức tế nhị giúp ta dễ chạm tự ái kẻ khác và làm cho họ quên nhục ta.

Vậy bạn hãy khắc vào một bảng đồng treo trước bạn viết bạn mấy chữ này « Ân nói Tế nhị ».

CHƯƠNG XXXV

PHAI VUI VẺ

*« Nếu bạn phải chọn những
bạn cộng tác, hãy tuyển trạch
những người vừa làm vừa
hát ».*

CHIKA

Không biết bạn thì sao, chớ chúng tôi tự nhiên thích nhưng người nói chuyện vui vẻ. Chúng tôi không muốn bạn làm hề, nói bậy bạ, cười ngã lẩn và trêu chọc tỏ ra mất nết. Nhưng chúng tôi lấy làm sung sướng giải bày tâm sự với họ, cảm thấy hân-hoan khi nghe họ thuật chuyện hay chứng-minh một điều gì. Người Trung-hoa quả đã hiểu sâu tâm-lý nhân-loại nên thường khuyên nhau trước khi làm nghề bán hàng hãy tập cười. Họ muốn dùng nét cười để hốt bạc. Chúng tôi không thích hơi đồng trong khóe môi của người vui tính. Chúng tôi thấy trong cái cười nhiều ý nghĩa thâm-thúy.

Đến nhà bạn, gặp bạn mà bạn vui cười thì khi bạn chưa nói gì chúng tôi đã nghe «Ồ sung sướng quá! Tôi đang đợi anh, thì gặp anh đến. Thật là hạnh-phúc cho tôi.»

Cái cười chúng tôi muốn hiểu là một sự biểu lộ của tâm hồn người trong sạch, hồn nhiên, vị tha, ngó cuộc đời bằng cặp mắt can đảm, lúc nào cũng muốn làm đẹp lòng kẻ khác.

Nụ cười như ánh nắng trời xuân rớt trên nụ hoa chớm nở buổi sáng. Nó đem hơi ấm cho tâm hồn giá lạnh vì khổ đau. Nó thoa dịu những vết thương sâu vì tang chế, ly biệt của những cõi lòng cô đơn, yếu thế. Nó làm cho nhiều gương mặt già bớt đi những làn nhăn đọng trên vẻ phôi pha.

Cười làm cho một người thất bại đã ngừng tay chiến đấu tìm lại nguồn hy vọng, tin tưởng ở ngày mai chính công cụ rồi. Cười làm cho vợ chồng không cãi nhau, tha thứ cho nhau nhưng khuyệt điểm và gieo hạnh phúc dưới mái gia đình. Cười là chất tình bè bạn, giúp hai tâm hồn tri âm tri nhân hơn, nồng nhiệt tranh đấu hơn trên con đường lý tưởng.

Cười làm cho nhiều người vô phúc có

thân thể xấu xí nhưng có duyên phong phú và hấp dẫn bất kỳ ai khi giao tiếp họ.

Chúng tôi không thể kể hết với bạn giá trị của nụ cười. Chúng tôi ao ước khi nói chuyện, bạn khéo nên dùng nó.

Lẽ dĩ nhiên không phải gặp cái gì cũng cười hề hề. Đó là thiếu trí. Không biết lựa lúc, lựa nơi mà cười hay nói với ai cũng cười như đóng hài kịch là gây ác cảm.

Vui vẻ, chúng tôi muốn bạn có đây là nhân đức con đẻ của tánh tự chủ và vị tha. Trong « Rèn nhân cách » có chỗ chúng tôi nói tự nhiên chúng ta thích buồn, ưa nghĩ tưởng tới mình. Mỗi khi muốn vui vẻ, chúng ta phải chiến thắng tính ưa sầu và ích kỷ. Vậy cho đừng vui tươi trước hết bạn tập tự chủ, diệt đi những ưu tư làm cho tâm hồn bạn biến thành ngôi mộ và gương mặt đượm màu tang. Cũng hãy mở cửa lòng ra đón rước mọi người. Bạn thích vuốt ve chó chó không thích rờ rẫm rắn hổ chỉ vì chó mơn trớn bạn, « cười » với bạn, tỏ ra lo lắng cho bạn, còn rắn hổ dữ đã đành mà coi quau quọ và sâu thẳm quá. Khi nào bạn vui vẻ nói chuyện với kẻ khác tự nhiên họ sẵn-sớm hầu chuyện cùng bạn. Họ thấy mình quan trọng, được chú ý,

nên tự nhiên có cảm tình với bạn và muốn giữ bạn luôn để cởi mở tâm hồn. Bạn ngó gương, nở nụ cười thì tấm gương trả lại cho bạn nụ cười. Nếu bạn khóc thì nó nở lại cho bạn những nét nhăn rướm lệ. Xã hội xung quanh ta không khác tấm gương ấy. Nếu niềm nở giao du với người, người nào trò chuyện với người, tất người hân hoan làm đạo với bạn. Vì bằng bạn lại đem lại kẻ khác bằng bộ mặt nhẵn nhụi họ sẽ trả lại cho bạn những cái lễ lạc như đồng và những nét đầy lang khí.

Cái gì làm nứt cũng thành thói quen. Nếu bạn chưa từng đề ý dùng nụ cười để thuyết phục thì ít nữa từ bây giờ bạn tập vui vẻ đi. Vui vẻ mãi sau cũng có tập quán tiếp đãi kẻ khác bằng nụ cười hấp dẫn.

Mỗi sáng trước tấm gương, bạn nên nở nụ cười với bóng mình và tự nói « Ngày nay nói chuyện với ai tôi cũng vui vẻ ».

Khi giao tiếp với người, phải ăn câu chào hỏi họ. Nếu phải bắt tay thì bắt chắt sự thân mật. Giữ nụ cười tự nhiên trên môi. Chúng tôi nói tự nhiên vì chỉ có nụ cười thật thà mới đi thẳng vào cõi lòng kẻ khác. Còn những thứ cười giả dối quen gọi là xã giao,

cười mỉm mỉm, nửa mai, cười hé nụ cách huyền-bí đều gây nghi ngờ, thù oán.

Trong khi bạn vui cũng đề ý giữ luôn gương mặt hân hoan làm cho người nghe có cảm tưởng bạn thành thật và có thiện-cảm với họ. Đi đôi với gương mặt hoa nở là giọng nói gió xuân. Có nhiều người cất tiếng là có giọng sếu lưng trời lúc về thu hay giọng rên siết của người cô-phụ. Thử giọng ấy chẳng khác nào những lời chua ngoa, mắng vào mặt người nghe. Bạn nên tập có giọng êm dịu và vui vẻ. Nó có sức hấp dẫn bất kỳ ai, kể cả người nóng cộc, khó tánh nữa.

Tóm tắt bạn hãy dùng tình-cảm để đổi cảm-tình. Không có gì lay động tình-cảm bằng vui tính. Ai khéo ban nụ cười sẽ mua được thiện cảm của kẻ khác và trên đời được nhiều người cộng-tác, mến yêu.

CHƯƠNG XXXVI

PHẢI BIẾT THUYẾT PHỤC

« Nói có ý vạch chân-lý, thúc đẩy hành-động, gieo cảm-tình chứ không phải để thỏa-mãn sự ngứa miệng, tánh ham danh và tục khoe khoang. »

FEURZINGER

Bạn cùng bạn nghệ-thuật nói chuyện mà không đề-cập việc thuyết-phục chắc bạn bất-mãn. Chúng tôi cố gắng làm bạn hài lòng.

Khi nói chuyện với ai, chắc chắn bạn muốn điều này. Là bất kỳ ai đều nghe theo bạn, phục lý-lẽ của bạn, có thiện-cảm đậm-đà với bạn và cố gắng thực hiện những điều hay đẹp có thể thi-hành được mà bạn đề xướng. Mà làm sao đến kết-quả đó?

Dùng lời nói và bi-quyết dẫn-dụ.

Lời nói phải chịu là một khi-giới vạn-năng. Tạo-hóa đã phú giao nó riêng cho loài

người dễ loài người giao tiếp với nhau dễ dàng và dễ thúc đẩy hành-động.

Nhờ lời nói người trong gia-đình cũng như ngoài xã-hội trao đổi ý muốn của nhau, giải bày tâm sự cho nhau. Cuộc sống chung do đó có sự thông cảm và thông hiểu.

Lời nói khéo sử-dụng cũng là phương-thế làm cho té tiền té bạc. Trong nghề giáo-dục, bạn thấy đem những kiến-thức về khoa-học và đạo-học của mình nhét vào đầu óc của tuổi xanh cũng phần lớn nhờ ba tactic lưỡi.

Trên trường chánh-trị một sứ-giả có thể buông vài tiếng nói mà nói rộng bản đồ của quốc gia mình.

Trong một cuộc huấn-luyện thanh-niên hay một kỹ thuyết-giáo, lời nói có thể gieo lý-tưởng cho nhiều tuổi xuân, thay đổi những tâm hồn tội lỗi, đưa dẫn nhiều kẻ đến những cuộc hoạt-động vừa bổ-ích cho họ vừa gây hạnh-phúc cho muôn người.

Trong giới quân-sự lời nói cũng có ma-lực xô đẩy binh-sĩ chiến đấu dũng-cảm. Hịch của Trần-hưng-Đạo, diễn văn của Clémenceau là những bằng chứng hùng biện. Như vậy chắc bạn đồng ý với chúng tôi rằng lời nói là một lợi khí có bùa phép khả dĩ khiến

kẻ khác làm theo ý mình muốn nếu nó được khéo sử-dụng.

Nghệ-thuật nói quan trọng. Lời nói không phải luôn đem ích lợi, gây hạnh-phúc. Có thứ lời nói mua hờn chuốc oán, tán gia bại sản. Bạn dư biết mà.

Cho đáng nó thành một lợi khí thuyết phục thần diệu, bạn phải biết những mảnh lời riêng khi sử-dụng nó.

Hãy thuộc lòng như tin đồ Thiệu-Chúa giáo thuộc Bảng Thập-Giới, những bí-quyết sau này của Dale Carnegie chỉ trong quyển « How to win friends and influence people » :

- 1) Nói những gì có liên can đến sở thích của kẻ khác.
- 2) Phải kính-trọng ý kiến kẻ khác.
- 3) Đừng cãi lộn.
- 4) Có lầm thì vui vẻ nhận lỗi liền.
- 5) Nói ngọt như đường.
- 6) Nêu những câu hỏi khiến người ta trả lời « có...ừ ».
- 7) Đề kẻ khác nói cho đã thèm.
- 8) Đề kẻ khác sung sướng tưởng mình tự có ý kiến mà chính bạn đề-xướng.
- 9) Chân thành-xét theo quan điểm kẻ khác.
- 10) Hãy quý mến, tìm hiểu, thương hại kẻ khác.

- 11) Trước khi chỉ trích phải thành thật khen.
- 12) Tránh giọng ra lệnh.
- 13) Giữ thể-diện người ta.
- 14) Thành thật tán dương công lao kẻ khác.

Đó là những « ngón thần » nếu bạn chịu khó áp-dụng chắc chắn sẽ thuyết phục thành công.

Bạn chưa vững bụng ư ?

Thì xin bạn cố gắng thi-hành những bi-quyết này nữa :

1) Nhứt định tâm phục hơn là lý phục.

Con người, hiểu cả những bậc chí thông thái, thường nghe theo kẻ khác vì cảm-tình hơn vì phục lý. Chúng tôi vẫn biết theo Aristote người là « con vật có lý-trí » nhưng họ hay tỏ ra mình có lý trí khi nói hơn là khi nghe. Lúc nói ai cũng muốn đem đủ lý lẽ đồ lên đầu kẻ khác để nói người ta lầm, còn mình đúng. Ít có ai chịu khó dẫn-dụ làm cho kẻ khác ham mê điều mình nói hơn là ngã lẽ, chịu thua mình, cho mình hoàn toàn hữu-lý. Mà ăn nói như vậy sanh kết quả thế nào. Kết quả thường không được như ta mong muốn. Rất có thể kẻ nghe chịu rằng người thích cãi lý là phải mà không

mấy khi phục ngay mặt. Có hành động theo kẻ ấy thì về nhà hay ở nơi nào hành động độc-lập, họ tỏ ra mình không chịu ảnh hưởng kẻ viện lý gì hết. Chúng ta đừng quên con người rất giàu tự-ái, hay ưng thuận, hành động theo thói quen, dư luận, thành kiến, tư lợi. Bạn muốn chúng tôi bỏ thuốc điếu mà bạn nói như vậy : « Thuốc điếu là thuốc độc. Năm sáu giọt nhựa thuốc có thể giết một con vật. Ai hút thuốc nuốt nhựa của nó, sẽ hư bao tử và chết khốn nạn. Và lại người hút thuốc là người ít biết tự chủ ». Bạn đem lý-luận ra đập chúng tôi. Trong bụng chúng tôi cho bạn có lý lắm, mà khi nói chuyện với bạn chúng tôi tỏ ra không đồng ý với bạn và thỉnh thoảng lấy thuốc mời bạn hút nữa. Song nếu nhỏ nhẹ, thành thật bạn nói với chúng : « Sức khỏe anh có hơi kém. Tôi lo quá. Phải chi anh bớt hút thuốc đi. Có lẽ thuốc làm cho anh yếu tim và sau này hư bao tử ». Nghe những lời ấy chúng tôi có thể vừa cho bạn có lý vừa vâng theo lời bạn mà chưa thuốc. Giá có ghiền quá, móc thuốc ra cũng nghe ngán cái nhựa nó làm cho mình chết sớm. Tại sao những lời sau này cảm phục được chúng tôi ? Bởi vì chúng tự đáy lòng của bạn, mang

màu sắc tình yêu và nỗi lo lắng của bạn đối với chúng tôi. Bạn tâm-phục chúng tôi hơn là lý-phục.

Vậy từ đây hễ muốn thuyết phục ai xin bạn đừng lo làm cho họ thấy tài lý-luận của bạn, đừng điềm mắt họ lắm, đừng nói cộc-cằn như muốn dạy đời họ mà phải dẫn dụ họ. Khẩu hiệu của bạn là « làm cho người xiêu lòng chứ không phải làm cho người ngã lẽ ». Và bạn đừng quên con người dù người chí-khi siêu-quần cũng hay xiêu lòng vì những điều này :

a) Lo cho mình được danh tiếng, được thiên hạ yêu mến, ngợi khen... Có kẻ yêu hư danh hơn cả người bạn trăm năm nữa. Bạn nhớ kỹ điều đó.

b) Lo cho mình được nhiều tiền của để đời sống hiện tại được êm dịu và đời sống ngày mai được đảm bảo. Người ta có thể bỏ tất cả, phần rỗi của linh hồn nữa để tìm cái mà người ta gọi là « huyết mạch của đời sống ».

c) Lo cho mình được yêu và yêu vững bền. Ái tình chi phối con người qua không-gian và thời-gian. Một người ngu nhút trong xã-hội không biết thứ gì, chứ biết yêu và thêm kẻ khác yêu lại.

Khi nào muốn dẫn dụ ai xin bạn đừng quên nói sao cho họ thấy rằng bạn lo lắng về ba điều ấy. Xin bạn chịu khó quên tiếng « Tôi » đi và khắc trên chót lưỡi bạn những tiếng « anh chị, ông bà... ». Đó là những tiếng có bùa phép làm cho bạn được mê nghe.

2) Nếu phải lý-luận thì rán lý-luận cho luận-lý.

Con người tuy không thích dùng lý lẽ nhưng vẫn thích điều hợp lý. Chúng tôi muốn bạn tâm-phục chúng tôi hơn là lý-phục đã đành, nhưng nếu bạn dùng lý-lẽ, cố nhiên là cách ngọt ngào, thì chúng tôi vẫn có thể bị bạn xỏ mũi mà nghe theo bạn. Cho đăng lý lẽ của bạn thuyết phục, phải dùng những luật của phương-pháp lý-luận. Thường khi nói chuyện, người ta hay dùng những phương-pháp diễn-dịch, qui-nạp, loại-suy, lưỡng-đạo luận. Học luận-lý-học trong triết-học, đọc những danh-sĩ nổi tiếng lý-luận là bí-quyết giúp ta có thuật lý-luận để lý-phục kẻ nghe.

Những phương-phế trên đây, thưa bạn, tuy xem ra đơn-thường vì ai cũng biết, nhưng nếu chịu khó áp dụng, bạn sẽ thấy lời nói của bạn thêm giá-trị. Trong câu chuyện hằng

ngày bạn thuyết phục được kẻ khác, lần lần bạn có thói quen dẫn-đạo tư-tưởng. Khi bàn luận vấn-đề hệ-trọng, bạn ảnh-hưởng kẻ khác dễ-dàng và hy-vọng khiến họ nghe bạn mà vẫn quí mến bạn.

CHƯƠNG XXXVII

PHẢI THÀNH THẬT

*«Đề lòng tốt người ta tha
khuyết-diêm của mình hơn là
dùng mọi mưu chước che giấu
chúng cách giả-dối.»*

MICHAEL

Tật giả dối gây ác cảm trong câu chuyện mà còn làm cho người mang nó mất hẳn uy tín.

Theo Thánh Kinh mọi người đều lão, nhưng có điều lạ là ai cũng thích sự thật. Tạo hóa sanh dựng trí tuệ con người, đặt cho nó một đối tượng đặc biệt là chân lý, nên một cách tự nhiên, như thèm ăn khát uống, con người thèm khát cái gì thành thật. Trong khi tiếp chuyện nếu thấy ai vẻ mặt, cái liếc, cử chỉ hay nghe lời nói nào có tính chất giả dối, dù họ đủ cách nói để gây thiện cảm, song bao nhiêu cảm tình, uy tín họ thâu thập được đều thành mây khói. Người nghe có cảm tưởng mình

tao là người giỏi. Họ nói cái nói như thế này, thế mà trong xã-hội coi trọng người lúc xã-giao coi được thành thật như các. Họ không nói như mình biết, mình tưởng mà nói nghịch lại và có ý phỉnh phờ. Nhiều điều họ không biết gì hết, họ bịa đặt ra nói hay nói cao. Tâm trạng của họ có khi một đằng họ diễn lộ ra một ngả. Họ coi một ai đó như chó ghẻ nhưng gặp người ấy họ tỏ vẻ thân thích, mỗ lời tán dương đủ thứ để gọi là « đặc nhân tâm ».

Trong khi nói chuyện họ rảo đón, chặn lý lẽ này ngửa lý lẽ nọ. Họ hay tự xưng mình không bao giờ láo, hễ nói là nói sự thật thôi. Trong lúc diễn đạt tâm tưởng, họ có cái liếc vừa lộ ra vừa có ý không cho kẻ nghe biết mình chia trí hay đôi khi họ ngó, họ cười, họ ra điệu bộ cách nào đó làm cho người đàm luận với họ thấy họ là kẻ giả dối.

Muốn thấu phục tâm hồn thiên hạ bằng lời nói, xin bạn nhưt định tránh xa tật xấu của thứ người ấy. Khi thấy cần phải nói thì tưởng sao, cảm sao bạn hãy tự nhiên nói ra vậy. Dù tưởng sai lầm, khác hẳn sự thật, bạn cũng cứ biểu lộ những tư tưởng của mình có. Vấn đề

cần thiết là thành tâm. Cho đừng thuyết phục không cần bạn phải giả mồm mép, nói rất nhiều câu đón trước câu sau. Bạn cứ nói thật. Nói từ đó và lúc nói tự chủ: « Ai tin hay không mặc kệ ». Khi bạn ăn nói như vậy chúng tôi dám chắc người nghe tự nhiên tin cậy bạn và coi mỗi lời bạn nói như vàng, lào là hành-vi của con người khiếp nhược, tự ty, bạn đã tỏm gớm. Lúc nói chuyện cặp mắt bạn nên ngó thẳng vào khoảng giữa hai con mắt của người nghe. Giá có phải vừa làm điều gì vừa nói thì cứ làm tự nhiên, chớ đừng có thái-độ rình rình hay liếc liếc kẻ khác. Những điệu bộ ấy có thể làm cho người ta tưởng tâm hồn bạn ít ngay thật. Trong xã-giao đừng « đặc nhân tâm » quá lố. Khen ai, mời ai ăn uống cái gì, phải căn cứ vào hảo tâm thực của mình khen, mà mời. Đừng ngoài miệng có lời dua nịnh, mời lời mà trong lòng khi người ích kỷ. Có một chuyện thật chưa chút xảy ra ở quê nhà tôi cách nay mấy năm. Một bà lão có thói quen khi ăn cơm gặp ai cũng mời. Mời rất ngon miệng, khiến ai nghe cũng phải xiên lòng. Bữa kia có một đứa cháu của bà đến nhà bà chơi vào lúc bà sắp ăn bữa. Bà mời lia lịa: « Cháu! ăn cơm với bà một bữa, cháu, nay có canh chua ngon lắm.

Đi cháu. Ăn với bà một bữa mà». Cô cháu nghe bà mời «ngọt lịm» lui cui xuống nhà bếp lấy chén đĩa lên. Chua chát thay! Bà ngó cô ta trừng trừng và nói: «Ừ! Cháu ăn thiệt sao cháu». Lối mời lời ấy! thưa bạn, chứa tất cả sự giả dối đáng ghét. Nó gieo trong tâm khảm người nghe những kỷ niệm đầy tinh chất bất mãn, mất tin cậy. Vì thế, hễ nói ra thì xin bạn nói với thành tâm. Chúa Giêsu bảo: «Miệng nói điều mà lòng tràn đầy.» Trước hết bạn hãy lo cho mình có tấm lòng vị tha, chân thành rồi diễn lộ tấm lòng ấy ra. Đó là bí thuật làm xiêu lòng kẻ khác. Trên đời có biết bao nhiêu người không rành khoa ăn nói, rất nghèo ngữ vựng, nói rất ít, nhưng được nhiều bè bạn. Mỗi lời họ nói ra, kẻ khác trọng như vàng. Mà tại sao vậy? Tại vì họ thành thật. Đức thành thật là đức hay làm tâm hồn con người rung động. Có nhiều đứa bé xấu xí nhưng có cái ngó thành thật, mở miệng xin kẹo cách thành thật, đi đứng tự nhiên, chúng ta mến chúng, cho chúng kẹo và ôm nựng chúng nữa. Muốn mua chuộc nhân tâm chúng ta phải bắt chước một phần nào sự thành thật của tuổi thơ. Tuy nhiên thành thật không có nghĩa là ngây dại. Viện lý thành thật mà đem gan ruột của mình ra biểu lộ cho bất kỳ

ai, ầu nói như con nít thì không gì gây tai hại bằng. Những điều không nên nói, không cần nói thì giấu kín tận cõi lòng, còn điều gì nói ra có ích thì nói cách tự nhiên, thân mật. Đừng có thái độ huyền bí, muốn giấu kín mà làm cho người ta biết được. Đó là thù của tín nhiệm và thiện-cảm. Văn hieu khi nói chuyện cần điềm đạm nhưng đừng cứ cảm như hén, cười cái cười xét đoán và ngó cái ngó bí mật. Bạn nên nhớ không phải ai cũng quá đa nghi như Tào-Tháo, nhưng mỗi người tự nhiên sợ kẻ khác thù oán mình, lo đề phòng những tai họa có thể xảy đến cho mình. Nếu bạn nói chuyện với ai mà có cử chỉ, thái độ quá huyền bí, người ấy hoặc tìm cách lánh xa bạn, hoặc thù ngầm bạn và sẵn sàng đối phó tai nạn nào xảy đến cho họ.

Đức thành thật không chịu những cử chỉ quá chiều chuộng mà có màu sắc qua đường. Vậy khi tiếp chuyện bạn tránh lối xã-giao bu lu bu loa, môi mếp quá. Những lời hỏi thăm, mời mọc, khen tặng quá hoang phí, chỉ làm tổn hại sự tín nhiệm thôi.

Cách đây gần 2000 năm, có một nhà đạo hạnh tuyệt trần, mỗi lần nói với đồ đệ khởi đầu bằng những tiếng «Quả thật, quả thật...». Lời của Người là những hột ngọc. Người ta

chép vào Phúc âm thư mà ngày nay mấy trăm triệu Kitô-nhân mỗi lần đọc ngả đầu khâm phục. Xin bạn chịu khó học gương thành thật của Người. Mà cho đừng vậy, mỗi lần nói chuyện đừng quên tự nhủ câu này: « Tôi nhứt định mua lòng người bằng thành thật ».

CHƯƠNG XXXVIII

PHẢI TỎ NHÂN CÁCH CAO THƯỢNG

« Chỉ có đức độ, cần bản của phong độ văn hóa mới khiến được con người thành con người có văn hóa mà thôi. »

LÊ-VĂN-SIÊU

Người ta có thể do những lời bạn nói, những cách bạn cười, những cử chỉ, điệu bộ, thái độ của bạn lúc tiếp chuyện để đánh giá con người của bạn. Vậy cho đừng gieo uy tín, thiện cảm nhứt định bạn phải biểu lộ nhân-cách cao thượng của mình trong tất cả những phương-thế phô-diễn tâm-tướng ấy. Sự biểu lộ này rất hệ-trọng cho danh-giá mà nhiều người chẳng để ý gì. Cái tôi của họ tư tưởng, cảm xúc thế nào họ phanh phui ra cách sống sượng trong lời ăn tiếng nói. Những tham vọng để hèn mưu tính là con đẻ của ác tâm, của tính ích-kỷ, họ không

biết giấu kín đi tận cội lòng của mình mà thây-lay nói sạch sành sanh ra cho thiên hạ hiểu rõ chân tướng đáng gớm của cái tôi họ.

Những lối nói tự hạ cách vô lý thái quá họ thích dùng để mưu cầu một ích lợi nào đó. Cái lợi có khi rất cỏn con mà con người của họ phải bị coi như bèo.

Chắc bạn cũng thường gặp nhiều người khi nói chuyện có những cái ngó đáng khinh bỉ. Họ đưa mắt cách âu yếm, van nài đắm đuối, trợn liếc, hay sao đó làm cho bạn thấy trong nhãn tuyến của họ có tất cả tâm hồn yếu đuối, ỷ lại, hay hung ác của họ.

Riêng chúng tôi, đôi khi cũng gặp những kẻ hay cười, những cái cười không đáng một đồng tiền điếu mà còn làm nhân cách họ tổn thương. Nghe kẻ khác nói tục họ cười cách khoái trá. Nghe phường son phấn nói chuyện trắng hoa, họ cười như tự cho mình là tay kinh-nghiệm trong làng chơi. Nghe một bà lão tàn tật cất lời van xin lòng tốt của khách qua đường họ cười hắc hắc. Thấy một người mẹ ôm mặt khóc rưng rức bên thân một đứa con chết trôi vừa vớt lên, họ cười lớn lên với thái độ khinh người.

Tất cả những điệu cười của họ khiến cho kẻ khác thấy rõ những điểm tồi-tệ, khả-ố của thằng tôi của họ. Có nhiều người khi nói chuyện thích chống nạnh, quơ múa như đánh võ Nhứt, hất mặt, nghênh cằm. Làm như vậy họ tưởng kẻ khác coi mình là bực anh hùng cái thế, ăn nói « chi khí ». Nhưng tiếc thay, dưới cặp mắt người giàu lương-trí, họ chỉ là kẻ thất-giáo và cách ăn nói của họ, chỉ để xài trong hạng người tàn độc làng dao búa thôi.

Rồi lại có những kẻ khác bất kỳ nói chuyện với ai đều như sắp mặt hồn, có thái-độ còm-róm, tay khoanh lại không khác một em bé nhát-dám trước một ông giáo cay nghiệt. Có lẽ họ cho mình là hạng người khiêm-tốn và lễ phép, nhưng kỳ thật họ chỉ là thứ người thiếu bản lĩnh để dành làm nô lệ chó không mong gì làm ích cho đời.

Người khác lại hay hỏi như con nít. Điều không biết, gặp ai họ cũng hỏi như con nít lâu lâu đi chợ thành với má nó. Vẫn biết hỏi là bị quyết nói chuyện, nhưng phải khéo lắm mới khỏi vô tình tự cáo mình là kẻ nhe dạ dốt ngu, tọc mạch. Đó là chưa nói thứ người muốn biết những điều bất đáng, ó nhc, đặt những câu hỏi tỏ tâm trạng đê hèn của mình.

Có cần chúng tôi kể chuyện những người nói chuyện khác nhờ từ tung, ngồi cách trắc nết, vừa nói vừa xía răng, ợ ngược ợ xuôi không? Những cử chỉ ấy của họ tuy nhỏ nhặt nhưng là những nguyên nhân làm cho lời họ nói dù hay đến đâu cũng bị kẻ khác nghi kỵ, coi thường.

Không cần kể chi hết cho bạn những thứ người bán rẽ nhân cách của mình lúc nói chuyện. Một vài thứ người ấy kể ra đủ giúp bạn đề ý săn sóc lời ăn nói và những thái độ lúc đàm-luận hầu thu phục lòng người. Đây là những đức tánh bạn nên cố thi hành để bạch lộ giá trị con người của bạn.

1) *Điềm đạm :*

Chúng tôi đã bàn nhiều với bạn về đức tính cao quý này trong « Rèn nhân cách ». Ở đây tôi chỉ nói đôi điều cốt yếu có liên quan đến việc nói chuyện.

Giương mặt bạn không quau nhưng có vẻ trầm lặng. Cặp mắt giữ cho khỏi lảo liên, mở ra sáng tỏ và ngó ai hay vật gì thì gồm nhãn tuyến vào người, vật ấy chăm chăm. Lúc nói nhìn thẳng vào trông con mắt kẻ nghe. Khi nghe nhìn giữa hai con mắt kẻ nói. Tâm hồn vì cảm xúc quá nhưt định trấn áp : đừng

để nó bạch lộ ra ở nét mặt, giọng nói, cử chỉ...

Khi vui ta có thể thông cảm cho kẻ khác. Nhưng vẫn giữ chừng mực.

Lúc nghe, bạn nên nghe kỹ-lưỡng những điều kẻ khác nói, chớ nóng tính cướp lời người ta.

Lúc nói hãy nói êm thấm, rõ rệt, kỹ-lưỡng hết ý, hết lời và nói như nhét vào tâm hồn kẻ khác bằng cách ngó ngay trông mắt của họ.

2) *Tha thứ :*

Nhút định không bao giờ cãi lộn. Làm thình và bắt đầu nói chuyện khác khi bị kẻ thất-giáo chỉ-trích nói chọc giận. Khi phải đình chánh điều gì, nói với thái độ quân tử. Giọng nói đầy vị tha, êm dịu mà không yếu đuối, cứng rắn mà không thô cộc. Giọng biểu lộ một tâm hồn rộng như đại dương. Gồm như cùi những cách hỏi xóc óc, lối cười mỉa mai, điệu trề môi khi rẻ, kiểu liếc ngó khiêu khích lòng tự ái kẻ khác.

3) *Thanh nhã :*

Tránh những câu chuyện có màu sắc ô uế kích thích phần hạ của con người. Giọng nói lúc nào cũng được săn sóc cho hợp với

tâm tình của câu chuyện và chứng tỏ một tâm hồn được giáo luyện đầy đủ. Kỹ cách riêng các lối cười lả lếu, lả loi phát lộ một tâm hồn bị khum đầu dưới tình dục, lúc nào cũng muốn « xi » ra những chất nhờn nhớp. Những điệu bộ của đôi tay phải tùy tâm tình câu chuyện và thi hành cách cao nhã chứng tỏ bạn là người tự chủ, có đầu óc tinh vi.

Còn nhiều đức tánh khác có thể giúp bạn biểu lộ nhân cách cao thượng trong câu chuyện. Nhưng ba đức tánh trên nếu thực hiện chu đáo, có thể làm bạn nên người nói chuyện có duyên và được mến phục.

MỤC-LỤC

		Trang
	TỰA	7
Chương I	Đừng già hám	23
Chương II	Đừng cứ bốn cũ soạn lại	30
Chương III	Đừng làm người ta ngượng	38
Chương IV	Đừng có giọng « Sư-tàng »	43
Chương V	Đừng cho mình là « Bách-khoa đại-từ-diễn »	47
Chương VI	Đừng cướp lời	52
Chương VII	Đừng kiêu-cách	59
Chương VIII	Đừng tự quảng-cao	65
Chương IX	Đừng chỉ-trích	73
Chương X	Đừng nói hành	81
Chương XI	Đừng nói nghịch	89
Chương XII	Đừng nhạo-báng	95
Chương XIII	Đừng vụng-nề	102
Chương XIV	Đừng thây-lay	107
Chương XV	Đừng làm đôn xóc	115
Chương XVI	Đừng ngốc bầy	121
Chương XVII	Đừng mờ-ơ	128

Chương XVIII	Đừng đổi tánh luôn	135
Chương XIX	Đừng làm thầy đời « không cơm »	143
Chương XX	Đừng « thả vịt »	151
Chương XXI	Đừng « xạo »	162
Chương XXII	Đừng ham cãi lộn	168
Chương XXIII	Đừng ham hư-danh	175
Chương XXIV	Đừng hấp-lấp	180
Chương XXV	Đừng quá tâm-sự	186
Chương XXVI	Đừng thần-mật bậy	195
Chương XXVII	Đừng có « giọng sách vở »	202
Chương XXVIII	Đừng nói sai tiếng mẹ	207
Chương XXIX	Phải nói ít	217
Chương XXX	Phải biết nghe	225
Chương XXXI	Phải biết khen	232
Chương XXXII	Phải hòa huân	240
Chương XXXIII	Phải cần ngôn	245
Chương XXXIV	Phải tinh-tế	250
Chương XXXV	Phải vui-vẻ	256
Chương XXXVI	Phải biết thuyết-phục	261
Chương XXXVII	Phải thành-thật	269
Chương XXXVIII	Phải tỏ nhân cách cao thượng	275